



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

HỎI - ĐÁP

VỀ DIỄN BIẾN HÒA BÌNH VÀ “CÁCH MẠNG MÀU”

(XUẤT BẢN LẦN THỨ HAI)



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỎI - ĐÁP

VỀ “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ “CÁCH MẠNG MÀU”

GS. TS. PHẠM NGỌC HIẾN (Chủ biên) - KIỀU TIẾN HÙNG
ThS. NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG - HỒ ANH TUẤN

HỎI - ĐÁP VỀ “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ “CÁCH MẠNG MÀU”

(XUẤT BẢN LẦN THỨ HAI)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT
HÀ NỘI – 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

“Diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” là những phương thức tiến hành các hoạt động, chủ yếu là phi vũ trang, phi quân sự, nhằm xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới, đưa các nước xã hội chủ nghĩa đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa; chống phá nền độc lập dân tộc của các quốc gia, dân tộc, thiết lập một thế giới trong vòng chi phối của Mỹ và phương Tây.

Trong nhiều năm qua, các thế lực thù địch đã coi Việt Nam là trọng điểm thực hiện “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” hòng xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã lựa chọn; xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, hướng Việt Nam đi vào quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản.

Nhằm giúp bạn đọc có thêm tài liệu nghiên cứu, tìm hiểu về một số nội dung cơ bản về chiến lược “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” mà các thế lực thù địch, phản động quốc tế đã, đang thực hiện đối với các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật tái bản cuốn sách ***Hỏi - đáp về “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu”*** của tập thể tác giả, do GS. TS. Phạm Ngọc Hiền chủ biên.

“Diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” là vấn đề khá rộng và phức tạp, đang được tiếp tục theo dõi và nghiên cứu nên nội dung cuốn sách khó tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần xuất bản sau được hoàn thiện hơn.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 6 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Phần thứ nhất

NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”

I. KHÁI NIỆM, NGUỒN GỐC, BẢN CHẤT “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”

Câu hỏi 1: “Diễn biến hòa bình” là gì?

Trả lời:

- “Diễn biến hoà bình” còn có những tên gọi khác nhau như: “Chuyển hoá hoà bình” (Peaceful change), “Biến đổi hoà bình” (Peaceful transformation), “Cạnh tranh hoà bình” (Peace competition), “Vượt trên hoà bình” (Beyond peace), “Chiến thắng không cần chiến tranh”, “Cuộc đại chiến thế giới không có khói súng”... Hiện nay, cũng có nhiều cách tiếp cận, định nghĩa khác nhau về “*diễn biến hoà bình*”, song về cơ bản các cách tiếp cận và lý giải đều thống nhất cho rằng đây là một trong những phương thức tiến hành các hoạt động chống chủ nghĩa xã hội chủ yếu là phi vũ trang, phi

quân sự và để phân biệt nó với những hoạt động chống phá bằng bạo lực, bằng chiến tranh quân sự.

- “Diễn biến hoà bình” là chiến lược của chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ nhằm chuyển hoá chế độ nhà nước xã hội chủ nghĩa sang chế độ nhà nước tư bản chủ nghĩa bằng các hình thức, biện pháp, thủ đoạn, phương tiện phi quân sự. Cụ thể là:

+ Chuyển hóa, thay thế cơ sở tư tưởng - chính trị và cơ sở giai cấp xã hội của chế độ xã hội chủ nghĩa bằng cơ sở tư tưởng chính trị và cơ sở giai cấp xã hội của chế độ tư bản chủ nghĩa trên cơ sở tuyên truyền xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời truyền bá, xác lập hệ tư tưởng tư sản ở các nước xã hội chủ nghĩa.

+ Chuyển hóa, thay đổi hệ thống chính trị của chế độ xã hội chủ nghĩa trên cơ sở làm biến chất cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp, cơ quan tư pháp cũng như các tổ chức xã hội khác.

+ Thay đổi, chuyển hóa nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa sang nền kinh tế thị trường tự do theo định hướng tư bản chủ nghĩa. Trên cơ sở tuyên truyền xóa bỏ chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, đồng thời thúc đẩy khuynh hướng tư hữu hóa, tư nhân hóa nền kinh tế ở các nước xã hội chủ nghĩa.

+ Thay đổi, chuyển hóa văn hóa, lối sống xã hội chủ nghĩa sang văn hóa, lối sống tư sản trên cơ sở tuyên truyền phản bác, phủ định văn hóa, lối sống xã hội chủ

nghĩa; đồng thời truyền bá văn hóa, lối sống của giai cấp tư sản...

Câu hỏi 2: Chủ thể của chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Chủ thể của chiến lược “diễn biến hòa bình” là chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ. Nói cách khác, chiến lược “diễn biến hòa bình” là sản phẩm của chủ nghĩa đế quốc Mỹ. Thực tế cho thấy, những kẻ xướng xuất và tích cực thực thi chiến lược “diễn biến hòa bình” trước hết là các chiến lược gia Mỹ như: G.Kennan, D.Akison, A.Đalét, Tơruman, Rígân, Níchxơn... Đương nhiên, chiến lược “diễn biến hòa bình” cũng đã và đang được các thế lực thù địch khác ở trong và ngoài nước xã hội chủ nghĩa đồng tình ủng hộ và phối hợp hành động dưới mọi hình thức.

Câu hỏi 3: Đối tượng của chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Đối tượng của chiến lược “*diễn biến hòa bình*” gồm:

- Các nước xã hội chủ nghĩa như Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây và hiện nay là các nước xã hội chủ nghĩa như Trung Quốc, Việt Nam,

Cuba, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên...

- Các nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 4: Mục tiêu của chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Mục tiêu của chiến lược “diễn biến hoà bình” là xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới, đưa các nước xã hội chủ nghĩa đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Hơn thế nữa, các chiến lược gia Mỹ và phương Tây còn cho rằng phải xoá bỏ chủ nghĩa xã hội không chỉ với tư cách là sự tồn tại của chủ nghĩa xã hội hiện thực mà phải xoá bỏ nó với tư cách là một con đường phát triển. Nói cách khác là xoá bỏ tận gốc tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu mà chiến lược “diễn biến hòa bình” đặt ra đầy tham vọng, nó đã cao hơn nhiều với những mục tiêu kiềm chế, ngăn chặn chủ nghĩa xã hội trong các “chiến lược chống cộng” của thời “chiến tranh lạnh”. Điều này thể hiện tính chất gay gắt, quyết liệt và nguy hiểm của chiến lược “diễn biến hòa bình”. Điều đó được R.Níchxơn viết trong cuốn sách *1999 - chiến thắng không cần chiến tranh*: “Trong 12 năm tới, đến khi kết thúc thế kỷ XX, chúng ta sẽ nhào nặn thế giới của thế kỷ XXI. Một điều cấp bách là chúng ta

phải nắm lấy thời điểm này để khi chúng ta nhìn lại từ vị trí lịch sử cao vào năm 1999 chúng ta sẽ thấy rằng chúng ta đã không mất những cơ hội để làm cho thế kỷ tiếp theo là một thế kỷ tốt đẹp nhất và không đẫm máu nhất trong lịch sử của nền văn minh”¹.

Câu hỏi 5: Chiến lược “diễn biến hòa bình” xuất hiện khi nào?

Trả lời:

- Ý tưởng đầu tiên về các biện pháp “hòa bình” chống lại chế độ xã hội chủ nghĩa đã xuất hiện trong chính giới Mỹ từ cuối những năm 1940. Ngay sau khi kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai, các chính trị gia Mỹ đã rút ra kết luận rằng sử dụng sức mạnh quân sự để tiêu diệt chủ nghĩa xã hội là rất khó thực hiện.

- Đến năm 1950, tương quan lực lượng giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản đã có thay đổi, nghiêng về thế có lợi cho chủ nghĩa xã hội, đó là việc Liên Xô thử thành công bom nguyên tử vào năm 1949, phá thế độc quyền hạt nhân của Mỹ; phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển mạnh mẽ, chủ nghĩa xã hội phát triển trên khắp các khu vực từ châu Á,

1. Richard Nixon: *1999 - chiến thắng không cần chiến tranh*, Tổng cục II - Bộ Quốc phòng ấn hành, tháng 10-1992, tr.15.

châu Phi, Mỹ Latinh. Từ thực tế này, Mỹ và các nước phương Tây đã nhận thấy sẽ rất khó thành công khi sử dụng sức mạnh quân sự để tiêu diệt chủ nghĩa xã hội. Từ đây các biện pháp “hòa bình” chống chủ nghĩa xã hội đã bắt đầu được đẩy mạnh, kết hợp chặt chẽ với việc sử dụng sức mạnh quân sự để “ngăn chặn, kiềm chế, đẩy lùi” sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

- Đến những năm 80 của thế kỷ XX, trước những biến đổi sâu sắc của tình hình thế giới có tác động toàn diện đến quan hệ giữa hai hệ thống thế giới đối lập xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, cùng với những điều kiện thuận lợi cho việc đẩy mạnh hơn nữa các biện pháp hòa bình chống chủ nghĩa xã hội, Mỹ và các đồng minh phương Tây đã hoàn thiện, đưa “diễn biến hòa bình” trở thành một chiến lược chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào độc lập, tiến bộ trên thế giới.

Câu hỏi 6: Nguồn gốc của chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

- Sau Cách mạng Tháng Mười năm 1917, chế độ xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới ra đời ở nước Nga và cũng từ đây, chế độ xã hội chủ nghĩa luôn là đối tượng tấn công, tiêu diệt của các thế lực đế quốc,

phản động. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội phát triển trở thành hệ thống và có ảnh hưởng hết sức to lớn đối với lịch sử thế giới trong thế kỷ XX.

- Để thực hiện mục tiêu chống phá, tiêu diệt chế độ xã hội chủ nghĩa, các thế lực đế quốc và thù địch sử dụng hai phương thức chủ yếu: *Một là*, thông qua chiến tranh, sử dụng sức mạnh quân sự để tấn công tiêu diệt chủ nghĩa xã hội. *Hai là*, thông qua tác động chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa bằng kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội... nhằm làm suy yếu, biến chất dẫn đến sự tan rã, sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây thường được gọi với cái tên “chuyển hóa hòa bình” hay “diễn biến hòa bình”... chống chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Như vậy, “diễn biến hòa bình” có nguồn gốc từ cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, nó là một trong những phương thức chủ yếu để các nước đế quốc, tư bản chủ nghĩa và các thế lực thù địch khác tấn công tiêu diệt chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi 7: Bản chất của chiến lược “diễn biến hòa bình” chống chủ nghĩa xã hội?

Trả lời:

Bản chất của chiến lược “diễn biến hòa bình” là quá trình các thế lực đế quốc và phản động thực hiện cuộc

vận động phản cách mạng ngay trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa, từng bước hình thành những nhân tố chống chủ nghĩa xã hội từ bên trong, thậm chí ngay trong nội bộ các đảng cộng sản cầm quyền. Từ đó với sự hậu thuẫn, giúp đỡ từ bên ngoài, các lực lượng chống đối bên trong sẽ nổi dậy đấu tranh bằng các hình thức khác nhau để xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa mà không phải dùng đến chiến tranh quân sự. Nói cách khác, “diễn biến hòa bình” là quá trình dịch chuyển mâu thuẫn, xung đột từ bên ngoài vào bên trong các nước xã hội chủ nghĩa, chuyển hóa mâu thuẫn giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, giữa Liên Xô và Mỹ trở thành mâu thuẫn, xung đột ngay trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa, giữa các tầng lớp xã hội, giữa nhân dân với Đảng Cộng sản cầm quyền, thậm chí giữa những người cộng sản với nhau. Từ đó, Mỹ và phương Tây lợi dụng, kích động và khoét sâu các mâu thuẫn này để từng bước làm suy yếu, tan rã Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 8: Phạm vi của chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Phạm vi của chiến lược “diễn biến hòa bình” hết sức rộng lớn. Chiến lược “diễn biến hòa bình” được Mỹ và

phương Tây triển khai thực hiện một cách toàn diện trên hầu khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội và có sự kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp chính trị, tư tưởng với kinh tế, xã hội, lấy ngoại giao và quân sự làm hậu thuẫn và răn đe. Trong đó, chống phá về tư tưởng được xác định là mặt trận hàng đầu có tính đột phá, quyết định; tôn giáo và dân tộc làm ngòi nổ; tác động trên lĩnh vực kinh tế làm đòn bẩy và “mồi nhử”; hình thành và hậu thuẫn hoạt động chống phá của lực lượng chống đối từ bên trong nội địa và trong nội bộ là chính, theo phương châm “dùng cộng sản đánh cộng sản” hay “dùng cái đầu của Mỹ và đồng minh và bàn tay của những người cộng sản để lật đổ chế độ cộng sản”.

Câu hỏi 9: Phương châm hành động trong chiến lược “diễn biến hòa bình” là gì?

Trả lời:

Phương châm hành động được xác định trong chiến lược “diễn biến hòa bình” là: Chủ động tiếp cận, chọn lọc êm thấm nhằm làm tan rã, sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa từ bên trong. Trong cuốn sách *Hòa bình chân chính*, cựu Tổng thống Mỹ R.Níchxơn đã viết: “35 năm nay trên các trận tuyến ở Tây Âu, ở châu Á và Đông Nam Á, ở toàn bộ thế giới thứ ba, phương Tây vẫn ở vào thế thủ. Hiện nay, chúng ta

cần phải thi hành thể công không chỉ ở Trung Mỹ mà cả trên thế giới. Chúng ta cần phải thi hành chính sách cạnh tranh giữa hai chế độ với người Liên Xô. Sự cạnh tranh này có thể thúc đẩy chế độ của họ phát sinh biến đổi hòa bình. Nếu chúng ta không thi hành thể công, đương nhiên là thể công hòa bình thì chúng ta không thể giành được phần thắng trong cuộc cạnh tranh Mỹ - Xô”.

Câu hỏi 10: Chiến lược “diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc chống chủ nghĩa xã hội diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra theo một quá trình từ thấp đến cao, từ bộ phận đến toàn bộ để làm suy yếu, tan rã, sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa. Nói cách khác, chiến lược “diễn biến hòa bình” được các thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội tiến hành theo một quá trình mà các chiến lược gia phương Tây gọi là quá trình “*tạo tình thế dân chủ*”. Thực chất đó là quá trình vận động phản cách mạng ở trong các nước xã hội chủ nghĩa nhằm làm cho công cuộc cải tổ, cải cách, đổi mới ở những nước này đi chệch mục tiêu chủ nghĩa xã hội, làm cho các nước xã hội chủ nghĩa khủng hoảng toàn diện, đi đến tan rã và sụp đổ:

+ Quá trình đẩy lùi hệ tư tưởng Mác - Lênin, tạo ra “*khoảng trống tư tưởng*” tạo điều kiện cho sự phục hồi, phát sinh, phát triển các trào lưu, khuynh hướng tư tưởng chính trị đối lập, thù địch chủ nghĩa xã hội.

+ Quá trình hình thành các tổ chức phản cách mạng ở trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa với đủ loại màu sắc hoạt động chống lại Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa dưới danh nghĩa các “lực lượng chính trị đối lập”.

+ Quá trình làm suy yếu và mất dần vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản cầm quyền trong các nước xã hội chủ nghĩa thông qua sự tác động làm cho nó phân hóa về tư tưởng, phân liệt về tổ chức dẫn tới tình trạng tê liệt, mất sức chiến đấu.

+ Quá trình làm rối loạn, khủng hoảng về kinh tế - xã hội, làm cho đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa rối loạn và khủng hoảng trầm trọng.

+ Quá trình móc nối, câu kết giữa các thế lực thù địch ở bên trong và bên ngoài (trong nước và ngoài nước, trong nội bộ và ngoài xã hội) để cùng phối hợp hành động chống phá, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Các quá trình đó đan xen với nhau, tác động lẫn nhau và cùng hướng vào một mục tiêu là tạo ra “tình thế phản cách mạng” ở trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa làm xuất hiện thời cơ thủ tiêu chế độ xã hội chủ

nghĩa hướng các nước xã hội chủ nghĩa đi theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản.

II. BỐI CẢNH RA ĐỜI CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”

**Câu hỏi 11: Bối cảnh ra đời của chiến lược
“diễn biến hòa bình”?**

Trả lời:

Những ý tưởng ban đầu về thực hiện “diễn biến hòa bình” chống chủ nghĩa xã hội đã xuất hiện ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc. Các biện pháp “hòa bình” đã được các thế lực đế quốc và thù địch tăng cường thực hiện chống chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ “chiến tranh lạnh”. Đến giữa thập niên 70 và thập niên 80 của thế kỷ XX, bối cảnh tình hình thế giới có những biến đổi mạnh mẽ, tác động sâu sắc đến cuộc đối đầu giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Để thích ứng với tình hình mới, các thế lực đế quốc, đứng đầu là Mỹ đã có sự điều chỉnh về chiến lược chống chủ nghĩa xã hội và “diễn biến hòa bình” đã được chúng hoàn thiện trở thành chiến lược chống chủ nghĩa xã hội mang tính toàn cầu. Những nhân tố chủ yếu tác động đưa đến việc ra đời của chiến lược “diễn biến hòa bình” trong những năm 1980 là:

- *Một là*, vào cuối những năm 70, đầu những năm 80 của thế kỷ XX, hòa bình và phát triển ngày càng trở thành một xu hướng mang tính chủ đạo trên thế giới.

Cuộc đối đầu căng thẳng, quyết liệt và chạy đua hạt nhân giữa Mỹ và Liên Xô đã làm cho cả hai nước suy kiệt, mệt mỏi và ảnh hưởng nghiêm trọng đến các mục tiêu phát triển kinh tế và khoa học kỹ thuật. Mặt khác, thất bại trong cuộc chiến tranh Việt Nam đã đẩy nước Mỹ vào tình thế suy yếu. Trong bối cảnh đó, vào những năm 80 của thế kỷ XX, mối quan hệ Xô - Mỹ đã có những thay đổi, bắt đầu chuyển từ tình thế đối đầu sang đối thoại, hòa hoãn.

- *Hai là*, cuộc đấu tranh giữa hai hệ thống thế giới - xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa đã bước vào giai đoạn quyết định khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa tiến hành công cuộc cải tổ, cải cách, đổi mới nhằm khắc phục tình trạng tụt hậu so với các nước tư bản chủ nghĩa phát triển.

Tình thế này đã đặt ra những thách thức đối với Mỹ và phương Tây trong cuộc đối đầu với Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa. Nếu công cuộc cải tổ thành công, hệ thống xã hội chủ nghĩa sẽ có bước phát triển mới và do đó sức mạnh và ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội đối với thế giới sẽ tăng lên mạnh mẽ. Điều này sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sự thống trị và tồn vong của các chế độ ở Mỹ và phương Tây. Mặt khác, trong xu thế hòa

hoãn, hợp tác Đông - Tây ngày càng có xu hướng phát triển cũng mở ra những điều kiện thuận lợi để Mỹ và phương Tây có thể tác động đẩy quá trình cải tổ, cải cách ở các nước xã hội chủ nghĩa đi vào sai lầm, làm biến chất Đảng và chế độ, tạo điều kiện tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

- *Ba là*, sự cân bằng về vũ khí chiến lược quân sự giữa hai hệ thống xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, trước hết và chủ yếu giữa Liên Xô và Mỹ đã chỉ ra rằng, việc giành chiến thắng bằng chiến tranh quân sự đối với cả hai hệ thống đối lập nhau trong thế giới ngày nay đã trở nên lỗi thời.

Trong “chiến tranh lạnh”, cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân giữa Mỹ và Liên Xô diễn ra vô cùng khốc liệt. Đến những năm 70 của thế kỷ XX, do sa lầy và thất bại trong chiến tranh Việt Nam, nước Mỹ bị suy yếu, do đó vào thời điểm này tiềm lực quân sự của Liên Xô có những bước phát triển mạnh và từng bước Liên Xô đạt được thế cân bằng chiến lược với Mỹ về mặt quân sự. Sự cân bằng về vũ khí chiến lược quân sự đã làm cho việc lựa chọn giải pháp chiến tranh của Mỹ và phương Tây nhằm tiêu diệt Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa trở nên vô hiệu. Nếu chiến tranh quân sự nổ ra, sẽ là chiến tranh hạt nhân, do đó nền văn minh sẽ bị hủy diệt, không có người chiến thắng trong cuộc chiến tranh này và đây sẽ là cuộc chiến tranh cuối cùng của

nhân loại, một cuộc chiến tranh để kết thúc mọi cuộc chiến tranh. Trong khi cuộc đối đầu giữa Mỹ, các nước phương Tây với hệ thống xã hội chủ nghĩa đã bước vào giai đoạn gay gắt, quyết liệt, song sức mạnh quân sự, biện pháp chiến tranh không thể là sự lựa chọn, đương nhiên chỉ còn một sự lựa chọn đó là sử dụng các biện pháp hòa bình.

- *Bốn là*, xu hướng toàn cầu hóa, quốc tế hóa đời sống xã hội trong cộng đồng thế giới ngày nay.

Xu thế này buộc các nước có chế độ chính trị - xã hội khác nhau phải thực hiện chính sách mở cửa, phải vừa quan hệ phụ thuộc, vừa hợp tác, đấu tranh với nhau để tồn tại và phát triển. Và như vậy sẽ nảy sinh một vấn đề có tính quy luật là trong quá trình xâm nhập, tác động, thẩm thấu cả về chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa - xã hội nếu quốc gia dân tộc nào không giữ được bản sắc và định hướng phát triển xã hội của mình thì sẽ bị chuyển hóa về chất theo đối tác vượt trội hơn.

Xu thế toàn cầu hóa đã tạo ra những điều kiện thuận lợi để Mỹ và các nước tư bản phát triển phương Tây tăng cường mạnh mẽ hoạt động xâm nhập, tác động vào bên trong các nước xã hội chủ nghĩa một cách sâu và rộng, từ đó tiến hành các hoạt động chuyển hóa theo phương thức của “diễn biến hòa bình”. Nói cách khác, quá trình mở cửa, hợp tác trong tiến trình toàn

cầu hóa đã tạo ra điều kiện trên thực tế để Mỹ và các nước tư bản phương Tây có thể triển khai mạnh mẽ hơn các phương thức, thủ đoạn “hòa bình” chống phá chủ nghĩa xã hội.

- *Năm là*, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa lâm vào cuộc khủng hoảng toàn diện và ngày càng trầm trọng.

III. HÌNH THỨC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”

Câu hỏi 12: Các hình thức xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực thi chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Hình thức xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực thi chiến lược “diễn biến hòa bình” của Mỹ và phương Tây hết sức đa dạng. Trong đó đáng chú ý là những hình thức sau đây:

- Lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa thông qua con đường bầu cử hợp hiến trên cơ sở đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.

- Lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa bằng bạo loạn chính trị hay còn gọi là bằng “áp lực đường phố”.

- Lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa bằng bạo loạn chính trị kết hợp với bạo loạn vũ trang.

- Lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa với sự kết hợp

của bầu cử tự do trên cơ sở đa đảng, bạo loạn chính trị và bạo loạn vũ trang.

- Dùng sức ép quốc tế để lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 13: Thế nào là “diễn biến hòa bình” xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa thông qua bầu cử tự do trên cơ sở đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập?

Trả lời:

Xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa qua bầu cử trên cơ sở đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập là một kịch bản lật đổ trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực đế quốc và phản động chống chủ nghĩa xã hội. Kịch bản này được các thế lực thù địch tiến hành với các bước đi cụ thể như sau:

- Các thế lực đế quốc kết hợp với các phần tử phản động ở bên trong thực hiện các biện pháp tác động chuyển hóa đối với chế độ xã hội chủ nghĩa nhằm hình thành các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập với Đảng Cộng sản ngay trong lòng chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Các thế lực thù địch nước ngoài liên kết, hậu thuẫn, tài trợ để các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập tập hợp, thu hút quần chúng tiến hành hoạt động

mít tinh, biểu tình, phá rối an ninh, bạo loạn tạo áp lực đòi Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa phải thừa nhận tính hợp pháp của các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập này. Đây là giai đoạn các thế lực thù địch cả trong và ngoài nước gây sức ép toàn diện lên Đảng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa, buộc Đảng Cộng sản phải chấp nhận thể chế đa nguyên về chính trị, thừa nhận sự tồn tại hợp pháp của các đảng phái chính trị đối lập.

- Sau khi được thừa nhận tính hợp pháp, các tổ chức, đảng phái đối lập tiếp tục đấu tranh chống Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa đòi phải tiến hành tổng tuyển cử trên cơ sở đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Trong quá trình tổng tuyển cử, các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập được sự hậu thuẫn tối đa của các thế lực thù địch nước ngoài cả về phương tiện, nguồn lực tài chính, kể cả các chuyên gia, cố vấn từ Mỹ và các nước phương Tây để vận động tranh cử, thu hút cử tri; đồng thời, Mỹ và phương Tây gia tăng sức ép đối với Đảng Cộng sản, can thiệp thô bạo vào tiến trình bầu cử (kể cả đe dọa cấm vận kinh tế, can thiệp quân sự...) nhằm tạo ưu thế cho các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập để chúng giành thắng lợi trong bầu cử, loại Đảng Cộng sản khỏi vị trí lãnh đạo xã hội, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 14: Thế nào là “diễn biến hòa bình” xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa bằng “bạo loạn chính trị” hay còn gọi là “áp lực đường phố”?

Trả lời:

Xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa bằng bạo loạn chính trị là một trong những kịch bản lật đổ trong chiến lược “diễn biến hòa bình” chống chủ nghĩa xã hội. Thực chất của nó là sự chuyển hóa từ bên trong theo xu hướng vận động phản cách mạng thông qua hoạt động tuyên truyền lừa bịp, kích động tập hợp lực lượng rộng rãi tạo ra áp lực quyết liệt của quần chúng đòi xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa. Kịch bản này được thực hiện thông qua các bước cơ bản sau đây:

- Các thế lực thù địch trong và ngoài nước triệt để khai thác các vấn đề khó khăn, phức tạp trong đời sống xã hội ở các nước xã hội chủ nghĩa như khủng hoảng kinh tế, đời sống nhân dân khó khăn, tình trạng quan liêu, tham nhũng, đặc quyền, đặc lợi, vi phạm quyền tự do, dân chủ, mâu thuẫn, xung đột xã hội, vấn đề môi trường... đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền đả kích vào Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa, khoét sâu vào tâm trạng bất bình, bất mãn trong xã hội để lôi kéo, kích động quần chúng chống lại Đảng, nhà nước xã hội chủ nghĩa.

- Tổ chức, tập hợp quần chúng tiến hành đấu tranh với Đảng, nhà nước xã hội chủ nghĩa bằng các hình

thức đình công, bãi công, bãi khóa, bãi thị, biểu tình với quy mô lớn, kéo dài, đặc biệt là ở thủ đô, các thành phố lớn, khu công nghiệp... làm tê liệt mọi hoạt động của xã hội; vô hiệu hóa vai trò lãnh đạo của Đảng và hoạt động của các cấp chính quyền. Yêu sách ban đầu của phong trào đấu tranh do lực lượng thù địch tổ chức thường chỉ dừng lại ở vấn đề cải thiện đời sống, đòi tự do, dân chủ, sau đó nhanh chóng chuyển sang các yêu sách về chính trị như đòi tự do hóa chính trị, đòi lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ chức, đòi xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa...

- Từ phong trào đấu tranh do các thế lực thù địch tiến hành, chúng nhanh chóng liên kết, tập hợp cho ra đời các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập với Đảng Cộng sản và đẩy xã hội vào tình trạng khủng hoảng toàn diện và ngày càng trầm trọng. Trước áp lực đấu tranh của các phong trào quần chúng do lực lượng chống đối tổ chức, cùng với sức ép từ phương Tây đã buộc Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa phải chấp nhận các yêu sách của lực lượng đối lập, đồng thời lâm vào tình trạng phân hóa, tê liệt và tan rã.

Câu hỏi 15: Thế nào là “diễn biến hòa bình” xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa bằng bạo loạn chính trị kết hợp với bạo loạn vũ trang?

Trả lời:

Thực chất của dạng thức “diễn biến hoà bình” này

là tạo ra tình thế phản cách mạng, sử dụng áp lực của quần chúng và một bộ phận lực lượng vũ trang đã bị lôi kéo, tấn công cướp chính quyền. Kịch bản lật đổ này có những đặc trưng chủ yếu sau đây:

- Lợi dụng các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội khó khăn, phức tạp diễn ra trong các nước xã hội chủ nghĩa, các thế lực thù địch kích động, lừa bịp, lôi kéo, tập hợp một bộ phận quần chúng tiến hành mít tinh, biểu tình, đình công, bãi công trên quy mô lớn nhằm chống lại Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

- Thông qua phong trào đấu tranh của quần chúng đẩy xã hội vào tình trạng hỗn loạn vô chính phủ, tác động phân hóa nội bộ hệ thống chính trị, các thế lực thù địch lôi kéo một bộ phận lực lượng vũ trang tiến hành chính biến vũ trang tấn công cướp chính quyền, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

IV. PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”

Câu hỏi 16: Các phương thức, thủ đoạn hoạt động “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Để thực hiện âm mưu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, đồng thời, hướng các nước xã hội chủ nghĩa đi

theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản, các thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội đã sử dụng tổng hợp các lực lượng, phương tiện, biện pháp, thủ đoạn hoạt động. Trước hết và chủ yếu là:

- Hoạt động phá hoại tư tưởng - chính trị;
- Hoạt động phá hoại kinh tế - xã hội;
- Hoạt động phá hoại văn hóa - xã hội;
- Hoạt động phá hoại, gây chia rẽ nội bộ;
- Hoạt động phá hoại an ninh - quốc phòng;
- Hoạt động răn đe bằng quân sự;
- Hoạt động gây sức ép bằng ngoại giao.

Câu hỏi 17: Hoạt động phá hoại tư tưởng - chính trị trong chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Hoạt động phá hoại tư tưởng - chính trị thực chất là hoạt động phá hoại cơ sở tư tưởng và hệ thống chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa. Đó chính là xóa bỏ kiến trúc thượng tầng (hệ tư tưởng và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan nhà nước tương ứng với hệ tư tưởng đó) dưới chế độ xã hội chủ nghĩa; đồng thời xác lập kiến trúc thượng tầng theo hình mẫu của chế độ tư bản chủ nghĩa ở các nước xã hội chủ nghĩa. Có thể nói hoạt động phá hoại tư tưởng là mặt trận hàng

đầu trong cuộc tiến công chống phá chủ nghĩa xã hội hiện thực bằng “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Về vấn đề này, R.Níchxơn đã từng khuyến cáo chính phủ Mỹ và các nước phương Tây: “Chúng ta cạnh tranh với Liên Xô trên lĩnh vực quân sự, kinh tế và chính trị nhưng mấu chốt của cuộc cạnh tranh Xô - Mỹ lại là tư tưởng... Toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hiệp ước mậu dịch, ngoại viện và các quan hệ văn hóa sẽ không đi đến đâu nếu chúng ta bị thất bại trên mặt trận tư tưởng”¹. Hoạt động phá hoại tư tưởng tạo ra những tiền đề, nhân tố và điều kiện có tính chất quyết định cho việc xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa từ bên trong, hướng các nước xã hội chủ nghĩa đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Hoạt động phá hoại tư tưởng - chính trị diễn ra dưới các hình thức chủ yếu sau đây:

- Tuyên truyền phản bác, phủ định hệ tư tưởng cộng sản, trước hết là các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin như: vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp, vấn đề tập trung dân chủ, vấn đề chuyên chính vô sản. Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở các nước xã hội chủ nghĩa. Phủ định mọi thành tựu cách mạng của các nước xã hội chủ nghĩa.

1. Richard Nixon: *1999 - chiến thắng không cần chiến tranh*, Tổng cục II - Bộ Quốc phòng ấn hành, tháng 10-1992, tr.72.

- Truyền bá các học thuyết chính trị - xã hội cũng như các khuynh hướng tư tưởng - chính trị, văn hóa - xã hội đối lập, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin như: chủ nghĩa đa nguyên, chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa xã hội dân chủ, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa hiện sinh, thuyết hội tụ, thuyết văn hóa đại chúng, thuyết xã hội Công giáo... cũng như các khuynh hướng tư nhân hóa, tư hữu hóa trên lĩnh vực kinh tế, phi giai cấp, thương mại hóa trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, tự do hóa, chính trị hóa tôn giáo, ly tâm ly khai trong các dân tộc thiểu số, phi cộng sản hóa các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp và đặc biệt là lực lượng vũ trang (Quân đội và Công an), “Vọng ngoại bài nội” kể cả về mặt vật chất lẫn tinh thần, đề cao những cái gọi là “giá trị” của chủ nghĩa tư bản vào các nước xã hội chủ nghĩa.

- Tuy nhiên, hoạt động phá hoại tư tưởng không chỉ diễn ra dưới hình thức tuyên truyền thù địch mà còn diễn ra dưới các hình thức khác như:

+ Điều tra thu thập tin tức, tình hình mọi mặt về các nước xã hội chủ nghĩa để phục vụ cho hoạt động tuyên truyền phản cách mạng như: tình hình tư tưởng, tâm lý, tâm trạng các tầng lớp xã hội, tình hình nội bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể xã hội, tình hình an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội...

+ Tìm kiếm, móc nối các phần tử phản cách mạng, mua chuộc, lôi kéo các phần tử đối lập, bất mãn với

chế độ xã hội chủ nghĩa, cũng như cán bộ, đảng viên, quần chúng lập trường tư tưởng không vững vàng, thoái hóa, biến chất... ở trong các nước xã hội chủ nghĩa, kích động họ chống lại Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

+ Tạo dựng “ngọn cờ”, tập hợp lực lượng thành lập các tổ chức phản cách mạng ở cả bên trong và bên ngoài (trong nước và ngoài nước, trong nội bộ và ngoài xã hội) để tiến hành các hoạt động phá hoại có tổ chức như: khủng bố chính trị, phá rối an ninh gây bạo loạn nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa khi có điều kiện, thời cơ thuận lợi.

+ Bí mật đưa người và phương tiện vào các nước xã hội chủ nghĩa để phá hoại tư tưởng như: tình báo viên, cộng tác viên, mật phái viên của các cơ quan tình báo chính trị và các trung tâm phá hoại tư tưởng thuộc các nước đế quốc, phản động quốc tế, cũng như của các tổ chức phản động lưu vong. Về phương tiện thường là: sách báo, tạp chí, phim ảnh, băng cátset, băng video có nội dung phản động, đồi trụy và các tài liệu phản động khác như tâm thư, huyết thư, giác thư, thông điệp, truyền đơn kích động quần chúng nổi dậy chống Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa, hoặc là các phương tiện như máy ghi âm, ghi hình, thậm chí cả tiền bạc, vũ khí, chất cháy, chất nổ...

Câu hỏi 18: Hoạt động phá hoại kinh tế - xã hội trong chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Hoạt động phá hoại kinh tế - xã hội thực chất là phá hoại cơ sở hạ tầng (nền tảng kinh tế bao gồm toàn bộ quan hệ sản xuất của xã hội phù hợp với sự phát triển nhất định của lực lượng sản xuất, trong quan hệ với kiến trúc thượng tầng xây dựng trên đó). Vấn đề này, khi còn là Tổng thống Mỹ, R.Rigân đã từng tuyên bố: “Nước Mỹ nguyện cống hiến nền triết học kinh tế thị trường tự do của mình cho chính quyền các nước thi hành nền kinh tế kế hoạch tập trung (chỉ các nước xã hội chủ nghĩa). Chỉ khi nào những nước này chấp nhận cơ chế thị trường tự do thì mới có thể thỏa mãn nhu cầu và nguyện vọng kinh tế của nhân dân nước họ...”.

- Phá hoại kinh tế là một trong những mục tiêu cơ bản trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc chống chủ nghĩa xã hội hiện thực. Chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa sang chế độ tư bản chủ nghĩa, suy cho cùng là sự chuyển đổi cơ chế lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa sang cơ chế lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội theo hình mẫu của các nước tư bản phương Tây.

Thực tế cho thấy, trong khi kinh tế của Mỹ và các nước tư bản phát triển phương Tây chiếm ưu thế thì kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa lại ở thế yếu. Chính vì vậy, Mỹ và các nước tư bản chủ nghĩa tìm mọi cách thúc đẩy sự chuyển hóa về mặt kinh tế để tạo điều kiện, hỗ trợ cho sự chuyển hóa thể chế chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa theo định hướng tư bản chủ nghĩa.

- Hoạt động phá hoại kinh tế - xã hội ở các nước xã hội chủ nghĩa được các thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội tiến hành bằng các phương thức, thủ đoạn sau đây:

+ Kích thích, thúc đẩy khuynh hướng phát triển kinh tế thị trường tự do, tách khỏi sự lãnh đạo, quản lý của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

+ Lợi dụng sự đầu tư, hợp tác liên doanh, liên kết, buôn bán và các quan hệ kinh tế khác kể cả viện trợ cho vay, trả nợ để cản trở, ép buộc, khống chế, kìm hãm sự phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Khuyến khích các hoạt động kinh tế “ngầm”, hoạt động kiểu maphia trên lĩnh vực kinh tế để làm mất ổn định về kinh tế ở các nước xã hội chủ nghĩa.

+ Kích thích sự phát triển hình thức sở hữu tư nhân, phát triển hình thức thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa khác để dần dần lấn át và tiến tới vô hiệu

hóa hình thức sở hữu nhà nước và thành phần kinh tế quốc doanh.

+ Tạo ra những cán bộ lãnh đạo, quản lý kinh tế theo hình mẫu phương Tây để hướng lái sự phát triển kinh tế ở các nước xã hội chủ nghĩa theo con đường tư bản chủ nghĩa.

+ Thao túng, lũng đoạn, chi phối những ngành kinh tế quan trọng, mũi nhọn của các nước xã hội chủ nghĩa.

Nói tóm lại, bằng các phương thức, thủ đoạn như vậy, các thế lực thù địch có thể thay đổi, chuyển hóa mối quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa sang mối quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Trên cơ sở đó làm chuyển hóa về chất chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 19: Hoạt động phá hoại văn hóa - xã hội trong chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Hoạt động phá hoại văn hóa - xã hội thực chất là các hoạt động phá hoại truyền thống văn hóa dân tộc, cách mạng, các chuẩn mực đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa. Văn hóa và chính trị có mối quan hệ hữu cơ. Thay đổi chuyển hóa chế độ chính trị của một chế độ xã hội, đương nhiên trong đó có sự thay đổi, chuyển hóa văn hóa, lối sống dưới chế độ xã hội đó. Ngược lại,

làm biến chất văn hóa, lối sống sẽ có tác dụng góp phần làm thay đổi chế độ xã hội - chính trị của một quốc gia dân tộc. Văn hóa là một bộ phận cấu thành của kiến trúc thượng tầng xã hội. Do đó, biến đổi nền văn hóa cũng là biến đổi một bộ phận quan trọng thuộc kiến trúc thượng tầng của một chế độ xã hội. Thấy được vị trí quan trọng của văn hóa, lối sống và mối quan hệ tương tác giữa văn hóa, lối sống và chính trị nên các thế lực thù địch coi hoạt động phá hoại văn hóa, lối sống xã hội chủ nghĩa là một vấn đề then chốt trong chiến lược “diễn biến hòa bình” đối với các nước xã hội chủ nghĩa. Điều đó đã được chính các lý luận gia phương Tây khẳng định: Việc truyền bá văn minh phương Tây, văn hóa, lối sống phương Tây vào các nước cộng sản đóng vai trò then chốt, thúc đẩy quá trình “diễn biến hòa bình” ở các nước đó.

- Trên thực tế, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực văn hóa - xã hội thể hiện ở chỗ:

+ Xuyên tạc, đả kích bản sắc văn hóa dân tộc, đặc biệt là truyền thống văn hóa, văn nghệ cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa - những giá trị tinh thần của chế độ xã hội chủ nghĩa.

+ Truyền bá văn hóa, lối sống tư bản phương Tây vào các nước xã hội chủ nghĩa như: lối sống thực dụng, vụ lợi cá nhân, tôn thờ đồng tiền, dâm ô trụy lạc, phi nhân tính...

+ Tìm kiếm móc nối, mua chuộc, lôi kéo, kích động trí thức, văn nghệ sĩ đối lập, bất mãn, thù địch, cơ hội, hữu khuynh, cực đoan quá khích, lập trường tư tưởng không vững vàng, sa đọa vô đạo đức phẩm chất... vào con đường chống lại Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

+ Tìm cách thao túng, lũng đoạn, chi phối các cơ quan tổ chức văn hóa, văn nghệ làm cho hoạt động văn hóa, văn nghệ đi chệch định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 20: Hoạt động phá hoại, gây chia rẽ nội bộ trong chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Hoạt động phá hoại, gây chia rẽ nội bộ thực chất là các hoạt động kích động, phân hoá nội bộ thành các phe phái chống đối lẫn nhau, trước hết và chủ yếu thành ba phái: “phái kinh tế”, “phái chính trị” và “phái an ninh, quốc phòng” bằng các thủ đoạn:

+ Chia rẽ về lối sống, tạo ra sự chênh lệch trong đời sống giữa cán bộ kinh tế với cán bộ chính trị và cán bộ thuộc lực lượng vũ trang.

+ Phân hoá xã hội bằng tham nhũng, tạo ra sự phân hoá giàu - nghèo giữa gia đình cán bộ, đảng viên có chức, có quyền với các tầng lớp xã hội khác.

+ Tạo dựng “lãnh tụ đối lập” trong tổ chức đảng, Nhà nước và đoàn thể xã hội.

+ Tác động, lôi kéo đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ lập ra các phong trào, hội, nhóm, tạo thành một lực lượng chống đối Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa có tổ chức.

Câu hỏi 21: Hoạt động phá hoại an ninh - quốc phòng trong chiến lược “diễn biến hòa bình” diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Hoạt động phá hoại an ninh - quốc phòng được diễn ra với những thủ đoạn chủ yếu sau:

- Xuyên tạc, đả kích chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước xã hội chủ nghĩa về an ninh - quốc phòng. Đặc biệt là phủ định nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang. Thực chất là vô hiệu hoá vị trí, vai trò của Đảng Cộng sản cầm quyền trong các nước xã hội chủ nghĩa đối với lực lượng vũ trang.

- Truyền bá tư tưởng, văn hoá, lối sống tư sản trong lực lượng vũ trang ở các nước xã hội chủ nghĩa.

- Phi chính trị hoá và trung lập hoá, thực chất là phi cộng sản hoá lực lượng vũ trang ở các nước xã hội

chủ nghĩa. Điều đó có nghĩa là lực lượng vũ trang ở các nước xã hội chủ nghĩa không tham gia bất cứ đảng phái chính trị nào kể cả Đảng Cộng sản. Như vậy, sẽ loại bỏ được công cụ trọng yếu để bảo vệ Đảng Cộng sản cầm quyền và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 22: Thế nào là hoạt động răn đe quân sự trong chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

- Hoạt động răn đe bằng quân sự nhằm đe dọa, khủng bố tinh thần đối phương để tạo chỗ dựa vững chắc và điều kiện thuận lợi cho thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” đối với các nước xã hội chủ nghĩa. Mặc dù rất coi trọng các biện pháp, thủ đoạn phá hoại tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... để xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa mà không cần phải dùng chiến tranh xâm lược bằng quân sự, nhưng các chiến lược gia “diễn biến hòa bình” vẫn đề cao sức mạnh quân sự và coi “răn đe quân sự” là một trong những điều kiện tiên quyết để thực hiện “diễn biến hòa bình”.

- “*Răn đe*” nói chung và “*răn đe quân sự*” nói riêng là thuật ngữ đã được nêu ra như một chiến thuật, sách lược được áp dụng trong nhiều loại hình chiến tranh từ hàng nghìn năm nay. Trong “*Binh*

pháp Tôn Tử” nhà chiến lược lừng danh đã từng đưa ra sách lược gọi là “*Bất chiến nhi khuất nhân*” (có nghĩa là không đánh mà vẫn khuất phục được người khác). Răn đe quân sự theo cách hiểu của các chiến lược gia phương Tây hiện nay không phải là răn đe quân sự thông thường mà là răn đe hạt nhân, một chiến lược được xây dựng dựa vào ưu thế của vũ khí hạt nhân. Theo R.Rigân thì răn đe chính là: làm cho mọi kẻ thù âm mưu tấn công Mỹ hay các đồng minh của Mỹ hoặc làm phương hại tới lợi ích của Mỹ hiểu rõ rằng sự nguy hiểm mà họ gánh chịu vượt xa lợi ích mà họ giành được.

- Theo Kítxinhgiơ (viết trong cuốn sách *Tất yếu của sự lựa chọn*) thì chiến lược răn đe của Mỹ muốn thực hiện được phải có ba yếu tố: phải có sức mạnh; phải có quyết tâm sử dụng sức mạnh đó và phải làm cho đối phương hiểu rằng Mỹ có sức mạnh và Mỹ có quyết tâm sử dụng sức mạnh.

- Tiến hành hoạt động răn đe quân sự, chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ muốn uy hiếp và cảnh cáo các nước xã hội chủ nghĩa rằng, hoặc nghe theo “lời khuyên” của họ mà “chuyển hóa hòa bình” theo “trật tự thế giới mới” do Mỹ và phương Tây sắp đặt hoặc bị tiêu diệt, ngoài ra không có sự lựa chọn nào khác.

Câu hỏi 23: Thế nào là hoạt động gây sức ép về ngoại giao trong chiến lược “diễn biến hòa bình”?

Trả lời:

Hoạt động gây sức ép bằng ngoại giao thực chất là việc các thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội lợi dụng diễn đàn quốc tế, lợi dụng các mối quan hệ ngoại giao song phương hay đa phương để làm áp lực tạo điều kiện cho việc thực hiện âm mưu “*diễn biến hòa bình*” gây rối an ninh, gây bạo loạn lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 24: Hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tôn giáo diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Tôn giáo là vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa hết sức phức tạp, nhạy cảm. Lợi dụng tôn giáo chống chủ nghĩa xã hội là âm mưu xuyên suốt của các thế lực thù địch. Trong chiến lược “diễn biến hòa bình” chống các nước xã hội chủ nghĩa, các thế lực thù địch đặc biệt coi trọng lợi dụng vấn đề tôn giáo, coi đây là một mặt hoạt động then chốt nhằm thực hiện các mục tiêu của chiến lược này. Thực chất của hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tôn giáo là việc các thế lực thù địch khai thác, lợi dụng tính chất phức tạp, nhạy cảm về chính trị, xã hội của các tôn giáo đẩy tôn giáo vào hoạt động

chống Đảng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa, tạo khủng hoảng về chính trị, xã hội làm suy yếu, tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Âm mưu của các thế lực thù địch thực hiện “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tôn giáo là biến tôn giáo trở thành lực lượng chính trị đối lập, thông qua tôn giáo chi phối, nắm giữ quần chúng tín đồ gây áp lực với Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa; kích động hoạt động chống đối chính quyền trong các tôn giáo; kích động mâu thuẫn, xung đột giữa các tôn giáo trong các nước xã hội chủ nghĩa nhằm gây mất ổn định chính trị, tạo cơ hội gây sức ép, can thiệp thô bạo vào công việc nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa, kể cả can thiệp quân sự để xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

- “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tôn giáo chống chủ nghĩa xã hội được các thế lực thù địch tiến hành với những hoạt động chủ yếu sau đây:

+ Tuyên truyền xuyên tạc chính sách, pháp luật về tôn giáo của các Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa nhằm tạo sự đối đầu giữa các tôn giáo với Đảng, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong đó, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền cho rằng Đảng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa đàn áp tôn giáo, vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

+ Tăng cường phát triển thế và lực của các tôn giáo;

mở rộng ảnh hưởng của các tôn giáo trong xã hội nhằm nắm giữ, chi phối quần chúng.

+ Kích động chia rẽ, tạo mâu thuẫn, xung đột giữa các tôn giáo, nhằm gây mất ổn định chính trị, xã hội và tạo cơ cho các hoạt động can thiệp, gây sức ép từ bên ngoài đối với các nước xã hội chủ nghĩa.

Phần thứ hai

“DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” Ở LIÊN XÔ VÀ MỘT SỐ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐÔNG ÂU

I. “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” Ở LIÊN XÔ

Câu hỏi 25: Chiến lược “diễn biến hòa bình” được tiến hành ở Liên Xô như thế nào?

Trả lời:

- Liên Xô là mục tiêu quan trọng hàng đầu trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc. Chiến lược “diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô được thực hiện kết hợp cả bầu cử tự do trên cơ sở đa nguyên, đa đảng với bạo loạn chính trị và bạo loạn vũ trang. Cụ thể là lợi dụng sự phân hóa trong ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước từ trung ương tới các nước cộng hòa thuộc Liên Xô để hình thành các phe phái đối lập ngay trong nội bộ Đảng Cộng sản Liên Xô. Đẩy mạnh các hoạt động

đình công, bãi công, biểu tình, gây bạo loạn ở Thủ đô Mátxcơva cũng như ở thủ đô nhiều nước cộng hòa và vùng thuộc lãnh thổ Liên Xô; kích động xu hướng ly khai, đòi độc lập ở các nước cộng hòa... Từ đó, dẫn tới những biến động ngày càng xấu đi nghiêm trọng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và ở mọi khu vực thuộc Liên bang Xôviết. Các thế lực thù địch ở trong nước được sự ủng hộ, hậu thuẫn của Mỹ và phương Tây tăng cường các hoạt động liên kết, hình thành các tổ chức chính trị, đảng phái đối lập.

- Tháng 2 năm 1990, Hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô tán thành xóa bỏ Điều 6 Hiến pháp chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Đầu năm 1990, Đảng Cộng sản Liên Xô hình thành 20 phe nhóm có quan điểm, cương lĩnh khác nhau, nhiều đảng cộng sản ở các nước cộng hòa tuyên bố tách ra khỏi Đảng Cộng sản Liên Xô. Cuối năm 1990, đầu năm 1991, trong thể chế đa nguyên, thông qua bầu cử các đảng phái chính trị đối lập ở Liên Xô đã nắm giữ chính quyền ở một loạt nước cộng hòa và ở một số thành phố lớn (nhất là ở Nga: Mátxcơva, Leningrát). Nắm được chính quyền, lực lượng đối lập được Mỹ và phương Tây hậu thuẫn đẩy mạnh hơn các hoạt động chống đối, vô hiệu hóa chính quyền trung ương, đến đầu năm 1991, quyền lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô chỉ còn tồn tại trên danh nghĩa, hình thức.

- Tháng 8 năm 1991, trước tình trạng Đảng Cộng sản mất quyền, liên bang đứng trước nguy cơ tan rã, một số nhân vật trong chính quyền Goócbachốp đã tiến hành cuộc chính biến nhằm thiết lập lại trật tự. Song lực lượng đối lập do Enxin lãnh đạo đã lôi kéo được một bộ phận lực lượng vũ trang và quần chúng nhân dân tiến hành cuộc phản kích lại và cuộc chính biến bị thất bại nhanh chóng. Ngay sau khi trở về Mátxcova, với cương vị Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, Tổng thống Liên bang Xôviết, Goócbachốp đã ký các sắc lệnh giải tán Ban Chấp hành Trung ương, niêm phong trụ sở của Đảng, truy bắt những đảng viên có liên quan đến vụ đảo chính... Liên bang Xôviết giải thể.

II. “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” Ở MỘT SỐ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐÔNG ÂU

Câu hỏi 26: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Ba Lan được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Ba Lan được Mỹ và đồng minh coi là một trong những mắt xích trong chiến lược “diễn biến hòa bình”. Ở Ba Lan đã từng xảy ra các cuộc bạo loạn chính trị như: cuộc đình công, biểu tình tuần hành của công

nhân ở thành phố công nghiệp Pêznán ngày 28-6-1956 với các biểu ngữ, khẩu hiệu “Tự do, bánh mì và công bằng”, “Đả đảo Liên Xô“, “Hãy trả lại cho chúng tôi tôn giáo”... Cuộc diễu hành của sinh viên với khẩu hiệu “chủ nghĩa xã hội nhiều hơn nữa”, cuộc đình công, biểu tình tuần hành “đấu tranh chống tăng giá thực phẩm” và đòi quyền thành lập các công đoàn... diễn ra trong những năm 1960-1970. Tuy nhiên, phải đến những năm 1980, khi lực lượng đối lập với Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan là “Công đoàn đoàn kết” ra đời được hợp pháp hóa và công khai hóa thì nguy cơ “diễn biến hòa bình” ở nước Ba Lan xã hội chủ nghĩa mới trở thành hiện thực. Lực lượng đối lập là tổ chức “Công đoàn đoàn kết” với gần 10 triệu thành viên và hơn thế nữa là còn được sự ủng hộ của “Đảng Dân chủ Ba Lan”, “Đảng Nông dân Ba Lan” và đặc biệt là của nhà thờ Thiên Chúa giáo Ba Lan (ở Ba Lan có tới 85% dân số theo đạo Thiên Chúa) đã tiến hành cuộc “cách mạng nhung” lật đổ nhà nước xã hội chủ nghĩa do Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan lãnh đạo bắt đầu bằng các cuộc đình công, biểu tình vào đầu năm 1988 và kết thúc bằng cuộc bầu cử tự do trên cơ sở đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập với kết quả 68% phiếu thuộc về tổ chức “Công đoàn đoàn kết” của Léch Valenxa vào ngày 16-8-1989.

Câu hỏi 27: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Cộng hòa dân chủ Đức được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nước Đức bị chia cắt làm đôi. Ba phần tư nước Đức (sau đó trở thành nước Cộng hòa Liên bang Đức) chịu sự chi phối của Mỹ, Anh, Pháp. Phần còn lại của nước Đức (sau này trở thành nước Cộng hòa dân chủ Đức) chịu ảnh hưởng của Liên Xô. Là nước thuộc vùng đệm ngăn cách giữa hai hệ thống thế giới đối lập nhau, giữa phương Đông và phương Tây, cho nên đã từ lâu Cộng hòa dân chủ Đức đã trở thành “điểm ngấm” của phương Tây và là mục tiêu “diễn biến hòa bình”. Sau những cuộc bạo loạn và âm mưu bạo loạn lật đổ Nhà nước Cộng hòa dân chủ Đức không thành, lợi dụng làn sóng cải tổ ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô, Mỹ và phương Tây, trong đó Cộng hòa Liên bang Đức đóng vai trò xung kích đã tiến hành một cuộc “cách mạng nhung” lật đổ chính quyền do Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất lãnh đạo xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Cộng hòa dân chủ Đức chỉ trong vòng chưa đầy một năm. Cuộc “cách mạng nhung” được bắt đầu bằng sự ra đi ồ ạt của hàng trăm ngàn công dân Cộng hòa dân chủ Đức sang Cộng hòa

Liên bang Đức vào đầu năm 1989. Giữa năm 1989, một loạt đảng phái đối lập với Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức ra đời hoạt động chống Đảng Cộng sản như: tổ chức phản động “Dân chủ ngay bây giờ”, “Diễn đàn mới”, “Xuất hành dân chủ” và “Đảng dân chủ xã hội”. Hàng loạt cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành nổ ra tại hầu khắp các thành phố của Cộng hòa dân chủ Đức. Chiều tối ngày 6 tháng 11 diễn ra cuộc rước đuốc của khoảng 100.000 người ở Thủ đô Béclin và hai ngày sau đó 70.000 người ở thành phố Leipzing xuống đường tuần hành với khẩu hiệu “chúng ta là một dân tộc”. Số người tham gia biểu tình tuần hành đòi chính phủ Cộng hòa dân chủ Đức từ chức, đòi thống nhất nước Đức tăng lên nhanh chóng. Đó là các cuộc biểu tình của 300.000 người ở thành phố Leipzig ngày 23 tháng 10 và cuộc tuần hành của gần 1 triệu người ở quảng trường Alếchxanđơ - Thủ đô Béclin ngày 4 tháng 11. Đỉnh điểm là sự kiện những người biểu tình phá đổ bức tường phân chia Đông và Tây Béclin. Cuộc “Cách mạng nhung” đã kết thúc khi mà vào tháng 12 năm 1989 Egôn Kren, Chủ tịch Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức từ chức và tiếp sau đó Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức đổi tên thành Đảng chủ nghĩa xã hội dân chủ. Đến ngày 3-10-1990, nước Cộng hòa dân chủ Đức xã hội chủ nghĩa chấm dứt sự tồn tại.

Câu hỏi 28: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Rumani được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Là một nước xã hội chủ nghĩa ra đời sau Chiến tranh thế giới thứ hai, dưới thời của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Xêauxêxcu, Rumani thi hành chính sách trung lập không phụ thuộc vào khối Vácsava cũng như tổ chức Hội đồng Tương trợ kinh tế do Liên Xô đứng đầu và thậm chí có trường hợp còn thể hiện thái độ cứng rắn đối với Liên Xô. Điều đó làm nức lòng Mỹ và phương Tây. Trong bối cảnh đó ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước Rumani cũng lợi dụng Mỹ và phương Tây để phát triển kinh tế - xã hội. Mỹ và phương Tây thực thi chính sách ưu đãi đối với Rumani như: cho Rumani hưởng chế độ “tối huệ quốc”, từ năm 1975 đến năm 1987 Rumani đã nhận được khoản vay và tín dụng tới gần 22 tỷ USD từ Mỹ (10 tỷ) và các nước phương Tây. Đổi lại Mỹ và phương Tây yêu cầu ban lãnh đạo Đảng, Nhà nước Rumani “trả nợ bằng phương pháp chính trị”, nghĩa là công khai đối đầu với Liên Xô, ra khỏi tổ chức “Hiệp ước Vácsava” và “Hội đồng Tương trợ kinh tế” do Liên Xô đứng đầu. Tuy nhiên, yêu cầu này đã bị bác bỏ thẳng thừng. Ban lãnh đạo Đảng Cộng sản và Nhà nước Rumani do Xêauxêxcu đứng đầu thực thi chính sách

“thắt lưng, buộc bụng” và dựa trên “nền kinh tế cứng” để trả nợ phương Tây và để không phụ thuộc vào nước ngoài kể cả phương Tây và Liên Xô. Mục tiêu này đã đạt được trong những năm 1987-1989. Cụ thể là Rumani không những đã trả xong khoản nợ cả gốc lẫn lãi 22 tỷ USD cho Mỹ và phương Tây mà vào năm 1988 lần đầu tiên Rumani xuất khẩu đạt 5 tỷ USD, vượt quá nhập khẩu. Tuy vậy, thành công đó lại đi kèm với hậu quả là vắt kiệt sức lao động và vượt quá sự chịu đựng của người lao động. Ngoài ra, Rumani còn bị cô lập và bao vây bởi “hai gọng kìm” là Mỹ, phương Tây và Liên Xô thời Goócbachốp. Kịch bản về một “cuộc cách mạng” nhằm lật đổ chính quyền ở Rumani đã được dàn dựng và thực hiện. Các phương tiện truyền thông đại chúng ở phương Tây cũng như ở Liên Xô tuyên truyền rằng, Xêauxêxcu là “nhà độc tài” và là người theo tư tưởng của “bạo chúa Xtalin” để kích động quần chúng nổi dậy. Mùa thu năm 1987 diễn ra cuộc biểu tình của hàng ngàn công nhân ở thành phố Brasốp. Họ chiếm trụ sở quận ủy và tòa thị chính. Cơ quan An ninh Rumani đã trấn áp làm 7 người chết và bắt giữ hơn 200 người. Trong bối cảnh đó, người đứng đầu Đảng Cộng sản và Nhà nước Rumani đã tìm cách củng cố sự đoàn kết, thống nhất phong trào cộng sản thế giới, mở rộng quan hệ và đưa ra đề án thành lập “Hiệp hội kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa” bao gồm: Rumani, Tiệp Khắc,

Cộng hòa dân chủ Đức, Cuba, Trung Quốc, Anbani, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên và Việt Nam nhưng không thành. Từ mùa thu năm 1989 liên tục diễn ra các cuộc biểu tình chống chính quyền Xêauxêxcu. Ngày 15-12-1989, diễn ra cuộc biểu tình của những người theo đạo Thiên Chúa gốc Hunggari đòi Xêauxêxcu từ chức. Ngày 21-12-1989, trong khi lãnh tụ Xêauxêxcu đọc diễn văn tại một cuộc mít tinh ở trung tâm Thủ đô Bucarét, thì nổ ra cuộc biểu tình của quần chúng, chủ yếu là thanh niên, với những tiếng hô vang “Đả đảo tên bạo chúa”, “Đả đảo chủ nghĩa cộng sản”. Vụ tự sát của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Rumani bị xuyên tạc là “ông bị xử tử vì từ chối ra lệnh bắn vào nhân dân” đã kích động lực lượng quân đội quay lưng lại với chính quyền Xêauxêxcu. “Mặt trận cứu nguy dân tộc” được thành lập do Ion Iliescu (người bị thất sủng và trở thành phần tử bất mãn với Xêauxêxcu) đứng đầu. Trước tình thế đó, ngày 22-12-1989, hai vợ chồng Xêauxêxcu lên máy bay chạy trốn khỏi Bucarét nhưng sau đó đã bị bắt giữ. Ngày 25-12-1989, vợ chồng Xêauxêxcu bị tòa án quân sự xét xử, kết án tử hình và thi hành ngay lập tức. Điều đáng chú ý là, các sự kiện vụ bạo loạn chỉ diễn ra ở Thủ đô Bucarét, các khu vực khác ở Rumani đều yên tĩnh. Cuộc “cách mạng nhung” do Mỹ, phương Tây và chính quyền Goócbachốp phối hợp tạo ra không chỉ giết chết vợ chồng Xêauxêxcu mà hơn thế nữa đã “giết chết”

chế độ xã hội chủ nghĩa ở Rumani. Điều trớ trêu là chỉ vài ngày sau cái chết của vợ chồng Xêauxêxcu, Tổng thống Liên Xô Goócbachốp đã cử Bộ trưởng Ngoại giao Sêvácnatde tới Bucarét chúc mừng thắng lợi của cuộc bạo loạn lật đổ chính quyền Xêauxêxcu.

Câu hỏi 29: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Tiệp Khắc được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Tiệp Khắc là một nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu có nền kinh tế tương đối phát triển. Đời sống vật chất, đời sống văn hóa tinh thần cũng như an ninh xã hội được bảo đảm. Sự chênh lệch trong thu nhập giữa các tầng lớp trong xã hội vào loại nhỏ nhất trong khu vực. Chính vì vậy mà phong trào phản kháng chống chế độ xã hội chủ nghĩa ở Tiệp Khắc diễn ra dưới các khẩu hiệu “dân chủ”, “độc lập” và “xích lại gần nhau”. Điều đáng chú ý là, một bộ phận đáng kể dân chúng Tiệp Khắc, nhất là thế hệ trẻ ngưỡng mộ và theo tiêu chí lối sống phương Tây. Ngoài ra, còn tồn tại vấn đề dân tộc giữa dân tộc Séc và dân tộc Xlôvakia - cũng như tư tưởng “bài Xô” sau cuộc “cách mạng mùa xuân Praha” năm 1968 bất thành.

Cuộc “cách mạng nhung” ở Tiệp Khắc cũng được tiến hành theo phương pháp biểu tình, tuần hành trên

đường phố, khiêu khích chính quyền sử dụng bạo lực tạo có chống chính quyền “đàn áp nhân dân”. Mở đầu là cuộc biểu tình của đông đảo sinh viên diễn ra trên quảng trường Vaxlápaxki ngày 28-10-1989 bị cảnh sát giải tán. Đến ngày 17-11-1989 lại nổ ra biểu tình tuần hành trên các đường phố ở Thủ đô Praha. Nội bộ Đảng Cộng sản Tiệp Khắc cầm quyền không thống nhất giải pháp mà cuối cùng đi tới thỏa hiệp với phe đối lập. Ngày 19-11-1989, ở Praha xuất hiện tổ chức “Diễn đàn công dân” và ở Bratislava công khai tổ chức “những người chống bạo lực”. Họ công bố mục tiêu của mình là chuyển đổi một cách hòa bình từ chế độ cộng sản sang “nền dân chủ”. Ngày 20-11-1989, sinh viên các trường đại học ở Thủ đô Praha tuyên bố bãi khóa và được các cơ sở giáo dục của cả nước ủng hộ. Tiếp theo đó là các cuộc biểu tình, đình công chống Nhà nước xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc diễn ra hàng ngày với sự tham gia của hơn 250.000 người ở Thủ đô Praha và các thành phố khác của Tiệp Khắc. Ngày 29-11-1989, Quốc hội Tiệp Khắc đã được cải tổ tuyên bố bãi bỏ điều khoản Hiến pháp xác định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc. Ngày 29-12-1989, Quốc hội đã bầu Dubotrec, thủ lĩnh tổ chức “Diễn đàn công dân” làm Thủ tướng và bầu Vaxláp Haren làm Tổng thống Tiệp Khắc và như vậy Nhà nước xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc do Đảng Cộng sản Tiệp Khắc lãnh đạo đã bị xóa bỏ.

Sau đó, vào ngày 1-1-1993, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc chấm dứt sự tồn tại và thay vào đó là hai quốc gia mới: Cộng hòa Séc và Cộng hòa Xlôvakia. Hạt nhân của cuộc “cách mạng nhung” ở Tiệp Khắc diễn ra năm 1989 là những người “bất đồng chính kiến” xuất hiện, tồn tại ở Tiệp Khắc trong các thập kỷ 70 và 80 của thế kỷ XX.

Câu hỏi 30: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Bungari được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Người ta gọi sự thay đổi Nhà nước xã hội chủ nghĩa Bungari năm 1990 là cuộc “cách mạng hoa hồng nhung” êm ái. Bởi vì tình hình chính trị xã hội ở Bungari trước đó luôn luôn ổn định. Tôđo Gípécốp hoàn toàn có cơ sở khi đưa ra tuyên bố công khai vào năm 1982 rằng: ở Bungari không có xung đột và các mâu thuẫn chính trị, không có các lực lượng chính trị chống chủ nghĩa xã hội. Kẻ thù của chủ nghĩa xã hội ở Bungari không có cơ sở giai cấp - xã hội. Chúng là những cá nhân đơn lẻ bị cách ly và đơn độc và dợi sự cáo chung vào bất cứ lúc nào. Tìm cho được một “ngọn cờ” tập hợp lực lượng hình thành tổ chức chính trị đối lập ở Bungari là không đơn giản. Tuy nhiên, tác động

tiêu cực của những cuộc “cách mạng nhung” ở một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và đặc biệt nhân tố gây bất ổn là cộng đồng người Thổ Nhĩ Kỳ ở Bungari và các tổ chức bảo vệ môi trường cũng đã được đưa vào kịch bản “cách mạng hoa hồng nhung” do Mỹ và phương Tây đạo diễn. Khởi đầu là cuộc biểu tình của 4.000 người trước tòa nhà quốc hội đòi chính quyền phải quan tâm tới vấn đề môi trường do “Ủy ban bảo vệ sinh thái Ruse” và “Câu lạc bộ sinh thái công khai” thuộc “Liên minh những người bất đồng chính kiến” tổ chức vào tháng 11-1989. Cũng trong thời gian đó tổ chức “Phong trào dân tộc” của cộng đồng người Thổ Nhĩ Kỳ ở Bungari đã kích động làm cho 300.000 người Bungari ô ạt rời bỏ Bungari. Tình hình Bungari diễn biến phức tạp. Dưới sức ép từ nhiều phía, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Bungari cầm quyền đã phải từ chức và Đảng Cộng sản Bungari đã phải đổi tên thành Đảng xã hội chủ nghĩa Bungari. Ngày 1-8-1990, Quốc hội mới đã bầu Chủ tịch “Liên minh các lực lượng dân chủ” đối lập làm Tổng thống nước Cộng hòa Bungari. Sau đó, đến tháng 12 năm 1990, Chính phủ của những người theo chủ nghĩa xã hội ở Bungari từ chức và đó cũng là thời điểm chế độ xã hội chủ nghĩa ở Bungari sụp đổ.

Câu hỏi 31: “Diễn biến hòa bình” lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Hunggari được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Chiến lược “diễn biến hòa bình” xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Hunggari được tiến hành thông qua việc đẩy mạnh xâm nhập phân hóa nội bộ Đảng Công nhân xã hội chủ nghĩa Hunggari dẫn tới việc thành lập Đảng Xã hội chủ nghĩa cầm quyền ở Hunggari theo đường lối xã hội dân chủ, thực hiện tự do hóa chính trị và tự do hóa kinh tế. Các phần tử đối lập, thù địch trong giới trí thức, liên kết với lực lượng chống đối trong đạo Thiên Chúa (75% công dân Hunggari là giáo dân) kích động tâm lý chống Liên Xô (kéo dài từ năm 1956 đến nay) đòi dân chủ, đa đảng và tuyển cử tự do. Ngày 25-3-1990, các đảng đối lập giành thắng lợi chấm dứt vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Hunggari xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước này.

Phần thứ ba
**NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN
VỀ “CÁCH MẠNG MÀU”**

**I. KHÁI NIỆM, NGUỒN GỐC, BẢN CHẤT
CỦA “CÁCH MẠNG MÀU”**

Câu hỏi 32: “Cách mạng màu” là gì?

Trả lời:

- “Cách mạng màu” hay còn gọi là “cách mạng nhung”, “cách mạng đường phố” là thuật ngữ chỉ các cuộc bạo loạn phi vũ trang, bạo lực chính trị có tổ chức nhằm lật đổ nhà nước đương nhiệm; đồng thời lập ra bộ máy cầm quyền mới của lực lượng đối lập được Mỹ và phương Tây hậu thuẫn. Thực chất đó là những phương thức bạo loạn lật đổ phi vũ trang được Mỹ và đồng minh tổ chức thực hiện nhằm thiết lập một chính phủ thân Mỹ và phương Tây ở các nước.

- Trên thế giới từ những năm 2000 trở lại đây đã diễn ra một số cuộc “cách mạng màu” như cuộc “cách mạng

đường phố” lật đổ chính phủ của Tổng thống Milôšêvić; “cách mạng nhung” ở Grudia, “cách mạng cam” ở Ucraina, “cách mạng tuy-líp vàng” ở Cươguxtan, “cách mạng màu xanh lá cây” tại Iran...

- Sở dĩ gọi là “cách mạng màu” là bởi những cuộc chính biến, bạo loạn lật đổ diễn ra ở các nước thường được gắn với một màu sắc và mang những ý nghĩa nhất định: ở Ucraina là cuộc “cách mạng cam” là bởi phe đối lập lấy biểu tượng băng cờ màu da cam để trang bị cho cuộc biểu tình; ở Cươguxtan là “cách mạng tuy-líp vàng” - tuy-líp vàng là loài hoa nở rộ ở vùng rừng núi của Cươguxtan vào khoảng giữa tháng 3 hằng năm và cuộc “cách mạng” mang tên loài hoa này xảy ra vào tháng 3-2005...

Câu hỏi 33: “Cách mạng màu” được bắt nguồn từ đâu?

Trả lời:

- “Cách mạng màu” được bắt nguồn từ chiến lược toàn cầu của Mỹ thời kỳ hậu chiến tranh lạnh hướng tới các mục tiêu đầy tham vọng, đó là:

Củng cố vị trí siêu cường số một của mình (lợi thế mà Mỹ có được sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ); kiềm chế các đối thủ cạnh tranh nhằm hình thành thế giới một cực do Mỹ chi phối, lãnh đạo.

Chiếm giữ, phong tỏa các nguồn năng lượng chiến lược, trước hết là dầu mỏ tạo ra nền tảng, điều kiện cho nền kinh tế phát triển ổn định, là yếu tố quan trọng tạo điều kiện cho Mỹ tiếp tục duy trì sức mạnh vượt trội về quân sự; đồng thời khống chế đối với các nước về kinh tế, đặc biệt là với các nước là đối thủ cạnh tranh tiềm tàng như Nga, Trung Quốc, Ấn Độ... bảo đảm nền kinh tế Mỹ luôn đứng đầu thế giới.

Truyền bá văn hóa, lối sống, dân chủ, nhân quyền theo quan điểm của Mỹ và các nước phương Tây trên khắp thế giới.

- Thực hiện được các mục tiêu trên, một mặt, Mỹ tăng cường sức mạnh quân sự, đẩy mạnh các cuộc chiến tranh quân sự, mặt khác, tiến hành tác động “chuyển hóa hòa bình”, tiến tới bạo loạn lật đổ phi vũ trang nhằm lật đổ các chính phủ không thân thiện với Mỹ.

- Hành động can thiệp vừa tinh vi, vừa công khai trắng trợn của Mỹ và phương Tây đối với các nước để thực hiện mục tiêu “dân chủ hóa” toàn thế giới, nhằm áp đặt quyền thống trị của Mỹ là nguồn gốc dẫn đến các cuộc “cách mạng màu” trong những năm qua. Nói cách khác, Mỹ và phương Tây hỗ trợ để các lực lượng đối lập do họ tạo dựng và nuôi dưỡng ở bên trong các nước sử dụng phương thức phi bạo lực, bằng sức mạnh của dân chúng biểu tình trên đường phố, thực hiện “cách mạng” mang sắc màu khác nhau để giành

chính quyền, thiết lập một chế độ thân Mỹ và phương Tây ở các nước này.

Câu hỏi 34: Chủ thể của “cách mạng màu” là lực lượng nào?

Trả lời:

- Chủ thể của “cách mạng màu” trước hết là đảng phái, lực lượng chính trị đối lập ở trong nước hình thành từ các trào lưu “dân chủ hóa xã hội” hoặc nảy sinh, phát triển từ sự mâu thuẫn, phân hóa, phân lập trong nội bộ đảng, chính phủ cầm quyền. Lãnh tụ phe đối lập thường là những người bất mãn, cơ hội chính trị, bất đồng với đảng, chính phủ cầm quyền được các thế lực nước ngoài hậu thuẫn, thậm chí nuôi dưỡng để làm “cách mạng màu” ở trong nước khi có điều kiện, thời cơ.

- Các thế lực bên ngoài có thể coi là chủ thể thứ hai của “cách mạng màu”. Bởi vì các thế lực bên ngoài không chỉ là kẻ khởi xướng, kích động, thúc đẩy, vạch kế hoạch, đường hướng, ủng hộ về tinh thần, tài trợ về vật chất mà còn phối hợp chặt chẽ với các lực lượng đối lập trong nước tổ chức và tiến hành các cuộc “cách mạng màu”. Trong nhiều trường hợp, thế lực bên ngoài đóng vai trò vừa là “tác giả kịch bản” vừa là “đạo diễn” của các cuộc “cách mạng màu”. Thực tế cho thấy, các

nước theo chủ nghĩa sôvanh nước lớn thường là chủ thể tiến hành “cách mạng màu”.

Câu hỏi 35: Đối tượng của “cách mạng màu” là những nước nào?

Trả lời:

Đối tượng của “cách mạng màu” hết sức đa dạng, “cách mạng màu” có thể diễn ra ở các nước có chế độ chính trị - xã hội khác nhau. Trong giai đoạn hiện nay, trước hết là các nhóm nước:

- *Thứ nhất là*, các nước xã hội chủ nghĩa và các nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nói cách khác, đó là các nước xây dựng, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin; các nước mà ở đó Đảng Cộng sản giữ vai trò lãnh đạo toàn xã hội, Đảng Cộng sản là đảng cầm quyền. Trước hết phải kể đến là: Việt Nam, Trung Quốc, Cuba, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Đây là những nước xã hội chủ nghĩa còn lại sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tan rã. Hiện nay, các nước này vẫn kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và do đó đã, đang và vẫn sẽ là đối tượng, mục tiêu “cách mạng màu” của các thế lực đế quốc, phản động.

- *Thứ hai là*, Cộng hòa Liên bang Nga và các nước thuộc không gian hậu Xôviết. Đó là các nước hình thành sau khi Liên bang Xôviết tan rã như: Ucraina, Bêlarút, Uđôbêkixtan, Cadắcxtan, Grudia, Adécbaigian, Tátgikixtan, Tuốcmênixtan, Ácmênia, Môndôva, Cươguxtan, Látvia, Lítva, Extônia. Trong đó có những nước đã bị “diễn biến hòa bình”, xảy ra “cách mạng màu” và đi theo quỹ đạo phương Tây.

- *Thứ ba là*, các nước do các đảng cánh tả cầm quyền, cũng như các nước nằm ngoài quỹ đạo phương Tây như: Campuchia, Nam Tư (mới), Braxin, Áchentina, Vênxuêla, Bôlivia, Nicaragoa, Êcuado, Panama, Chilê. Mỹ và đồng minh xác định cần phải tiến hành “cách mạng màu” để buộc các nước đó phải đi theo quỹ đạo phương Tây.

- *Thứ tư là*, các nước đối đầu với Mỹ và phương Tây như: Cộng hòa Hồi giáo Iran, Cộng hòa Xyri...

Đối tượng của “cách mạng màu” có thể thay đổi trong bối cảnh lịch sử nhất định, tùy thuộc vào diễn biến tình hình chính trị - xã hội thế giới, khu vực và ở từng quốc gia, dân tộc.

Câu hỏi 36: Mục tiêu của “cách mạng màu” là gì?

Trả lời:

- Mục tiêu tổng quát của “cách mạng màu”: lật đổ chính quyền nhà nước đương nhiệm, trước hết là lật đổ

những người đứng đầu nhà nước như: tổng thống, thủ tướng; đồng thời lập ra bộ máy cầm quyền mới mà người đứng đầu là thủ lĩnh của các đảng phái, lực lượng đối lập.

- Thực tiễn của các cuộc “cách mạng màu” xảy ra trên thế giới thời gian vừa qua cho thấy mục tiêu sâu xa của các cuộc “cách mạng màu” này là nhằm phá hoại nền độc lập dân tộc của các quốc gia, dân tộc trên thế giới, thiết lập một thế giới “trong vòng chi phối” của Mỹ và phương Tây. Mục tiêu trực tiếp là lật đổ chính quyền đương nhiệm của các quốc gia mà Mỹ và phương Tây cần khống chế hoặc ban lãnh đạo chính quyền có đường lối không phù hợp với Mỹ và phương Tây, thay đổi lực lượng lãnh đạo, lập ra chính quyền mới chịu sự chi phối của Mỹ và phương Tây.

- Đối với các nước xã hội chủ nghĩa, mục tiêu của “cách mạng màu” là lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xóa bỏ thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa, đưa các nước xã hội chủ nghĩa đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa do Mỹ và phương Tây khống chế.

Câu hỏi 37: “Cách mạng màu” diễn ra dưới hình thức nào?

Trả lời:

Hình thức tiến hành “cách mạng màu” là đấu tranh nghị trường, đấu tranh chính trị, đấu tranh phi vũ trang, phi bạo lực. Nói một cách cụ thể, các cuộc

“cách mạng màu” thường diễn ra dưới hình thức mít tinh, biểu tình tuần hành, giành chính quyền theo cách sử dụng “sức mạnh mềm” để chống lại “sức mạnh cứng”. Thay vì sử dụng bạo lực, “cách mạng màu” được tiến hành bằng “vũ khí” tâm lý, chính trị, kinh tế, sử dụng quần chúng nhân dân, đặc biệt là những người lập trường tư tưởng không vững vàng, tâm lý không ổn định, dễ thay đổi chính kiến. Đó là những vũ khí cực kỳ nguy hiểm. Nó như “liều thuốc gây nổ” làm cho đảng và chính phủ cầm quyền mất cảm giác nguy hiểm trước giai đoạn đầu tiên của các cuộc “cách mạng màu”. Hành động phi bạo lực trong các cuộc “cách mạng màu” không những làm kiệt sức chính phủ cầm quyền mà còn làm phân hóa xã hội. Điều thường thấy là, nếu chính quyền đáp lại hành động phi bạo lực của lực lượng đối lập bằng bạo lực thì một bộ phận xã hội sẽ bắt đầu cảm thông với những kẻ nổi loạn và đây chính là một vấn đề hết sức bất lợi đối với chính phủ cầm quyền.

Câu hỏi 38: “Cách mạng màu” thường diễn ra trong những thời điểm nào?

Trả lời:

“Cách mạng màu” thường xảy ra vào những thời điểm có các sự kiện chính trị trọng đại như: bầu cử, Đại hội đảng, các ngày lễ lớn... Thời gian diễn ra và kết thúc một cuộc “cách mạng màu” thường nhanh chóng.

Thực tế cho thấy tất cả các cuộc “cách mạng màu” thời gian qua đều diễn ra vào thời điểm bầu cử bởi bầu cử thu hút được nhiều sự quan tâm, chú ý của người dân trong nước và cộng đồng quốc tế. Chính vì vậy, Mỹ và phương Tây đã lựa chọn thời điểm bầu cử để hỗ trợ, chỉ đạo phe đối lập xuyên tạc tình hình nhằm hạ uy tín ban lãnh đạo đương thời và xuyên tạc kết quả bầu cử, vu cáo chính quyền “gian lận trong bầu cử” để kích động, lôi kéo quần chúng xuống đường biểu tình thực hiện “cách mạng màu”, lật đổ chính quyền đương nhiệm, xây dựng chính quyền mới thân Mỹ và phương Tây.

Câu hỏi 39: “Cách mạng màu” thường diễn ra ở những địa điểm nào?

Trả lời:

Các cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành của dân chúng dẫn tới các cuộc “cách mạng màu” thường diễn ra ở các thành phố lớn, các khu đô thị, các trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội quan trọng của cả nước và đặc biệt là ở thủ đô.

Câu hỏi 40: Những người tham gia “cách mạng màu” trước hết và chủ yếu là tầng lớp nào?

Trả lời:

Thành phần tham gia vào các cuộc mít tinh, biểu tình,

tuần hành dẫn tới “cách mạng màu” hết sức đa dạng và bao gồm công dân thuộc mọi tầng lớp xã hội, nhưng trước hết và chủ yếu là thanh niên, học sinh và sinh viên. Thực tế các cuộc “cách mạng màu” diễn ra trên thế giới cho thấy các phong trào như “Otpor” ở Nam Tư, “Pará” ở Ucraina, “Kmara” ở Grudia - lực lượng chủ yếu và đóng vai trò quan trọng trong các cuộc “cách mạng màu” ở các nước này đều là các phong trào thanh niên và sinh viên.

Câu hỏi 41: “Cách mạng màu” có những đặc điểm gì?

Trả lời:

“Cách mạng màu” mang một số điểm đặc trưng sau:

- “Cách mạng màu” thường xảy ra ở các nước theo chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Tuy nhiên “cách mạng màu” cũng có thể xảy ra ở những nước theo chế độ độc đảng trong trường hợp lực lượng đối lập hình thành có thực lực và được thế lực bên ngoài hậu thuẫn. Nói cách khác, “cách mạng màu” có thể xảy ra ở bất cứ nước nào: nước xã hội chủ nghĩa, nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa hay nước tư bản chủ nghĩa;

- Mục tiêu chủ yếu của các cuộc “cách mạng màu” nói chung là thay đổi chính quyền chứ không thay đổi

chế độ chính trị - xã hội (trừ các nước xã hội chủ nghĩa và các nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa);

- Chủ thể của các cuộc “cách mạng màu”, ngoài lực lượng đối lập với chính phủ cầm quyền, trước hết là Mỹ và các nước phương Tây. Tuy nhiên, không loại trừ khả năng các nước theo chủ nghĩa sô vanh nước lớn cũng có thể là chủ thể của các cuộc “cách mạng màu”;

- Dù được gọi bằng nhiều tên khác nhau (“*cách mạng cam*”, “*cách mạng hoa hồng*”, “*cách mạng tuy líp vàng*”, “*cách mạng màu xanh lá cây*”...) hấp dẫn và mang đầy tính mị dân, nhưng cái gọi là “*cách mạng màu*” chỉ là phương thức, thủ đoạn mà các thế lực theo chủ nghĩa sô vanh nước lớn sử dụng để loại bỏ chính quyền các nước không đi theo quỹ đạo của mình;

- Các cuộc “cách mạng màu” phản ánh tính chất quyết liệt trong cuộc tranh giành quyền lực và lợi ích giữa các phe phái, lực lượng đối lập nhau trong các quốc gia theo chế độ chính trị - xã hội đa đảng;

- “Cách mạng màu” mang tính chất hết sức nguy hiểm. Bởi vì, nó có thể trở thành tiền lệ trong quan hệ quốc tế ứng xử theo tư duy “chân lý thuộc về kẻ mạnh”, coi thường luật pháp quốc tế, can thiệp thô bạo vào công việc nội bộ của các quốc gia độc lập có chủ quyền. “Cách mạng màu” trở thành một “công nghệ lật đổ” của Mỹ và phương Tây và có thể được các nước theo chủ nghĩa

sôvanh nước lớn áp dụng đối với các nước nhỏ không theo quỹ đạo của họ.

Câu hỏi 42: Bản chất của “cách mạng màu” là gì?

Trả lời:

Bản chất của “cách mạng màu” thể hiện ở một số điểm sau:

- “Cách mạng màu” là sự kế thừa “công nghệ lật đổ” thời kỳ chiến tranh lạnh của Mỹ và phương Tây sử dụng biện pháp hòa bình, lợi dụng mâu thuẫn, khó khăn chính quyền đương nhiệm, mà chính quyền này không tuân theo sự chỉ huy của Mỹ và phương Tây, tạo ra nguy cơ chính trị, thông qua bầu cử tự do và “cách mạng đường phố” để lật đổ chính quyền hợp pháp, dựng lên chính quyền thân Mỹ và phương Tây ở một số nước chứ không tạo ra chế độ mới, tiến bộ hơn ở các nước đó.

- “Cách mạng màu” chỉ làm thay đổi một nhóm cầm quyền này bằng nhóm cầm quyền khác, mà chưa thể làm thay đổi bản chất bên trong của các nước hay có thể diễn đạt theo cách: *“Màu sắc” thì có nhưng “cách mạng thì không”*.

- “Cách mạng màu” thực chất là cuộc bạo loạn phi vũ trang, bạo lực chính trị có tổ chức đối với các nước theo chế độ tư bản chủ nghĩa, nhưng không chịu sự chỉ đạo của Mỹ và phương Tây.

- “Cách mạng màu” ở các nước xã hội chủ nghĩa là một biến thể, một hệ quả của chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa, đưa các nước xã hội chủ nghĩa đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

II. NGUYÊN NHÂN, ĐIỀU KIỆN XẢY RA “CÁCH MẠNG MÀU”

Câu hỏi 43: “Cách mạng màu” xảy ra do những nguyên nhân bên trong nào?

Trả lời:

Những nguyên nhân bên trong dẫn tới “cách mạng màu” bao gồm:

- Tình hình chính trị - xã hội trong nước khủng hoảng, mất ổn định kéo dài mà nguyên nhân chủ yếu là do sự tranh giành quyền lực giữa các phe phái chính trị. Biểu hiện của nó là: thiếu sự nhất trí về nhiều vấn đề trong đường lối, chính sách đối nội cũng như đối ngoại giữa các nhóm quyền lực trong cơ quan lập pháp, hành pháp.

- Luật pháp bị buông lỏng, tệ nạn xã hội, tội phạm các loại phát triển, mâu thuẫn tôn giáo, mâu thuẫn dân tộc, xung đột xã hội bùng nổ. Tình trạng xã hội rối ren. Cuộc sống của người dân không được bảo đảm.

- Nhiều nhân vật có chức, có quyền từ trên xuống dưới quan liêu, tham nhũng. Giới chớp bu trong chính phủ cầm quyền chuyên quyền độc đoán, không những tham nhũng về tiền của, vật chất mà còn tham nhũng quyền lực (ban phát chức quyền cho những người trong gia đình, họ hàng, đồng hương và những người thân tín bất chấp họ là những kẻ bất tài, vô dụng). Ví dụ: Con rể Tổng thống Sêvácnatde ở Grudia có cơ ngơi trị giá hàng triệu đôla Mỹ. Con rể Tổng thống Kuchma trở thành một trong những nhà tài phiệt hàng đầu ở Ucraina. Còn Tổng thống Axca Acaiép đã đưa được cả con trai, con gái vào thành phần Quốc hội Cươguxtan.

- Tâm trạng bất mãn, bất bình, mất niềm tin, thậm chí chán ghét và muốn thay đổi chính quyền đương nhiệm trở thành vấn đề bức xúc ngày càng lan rộng trong các tầng lớp xã hội.

- Các lực lượng đối lập ở trong nước kích động, mua chuộc, lôi kéo các tầng lớp xã hội, đặc biệt là thanh niên, sinh viên và thậm chí cả những phần tử tội phạm nổi dậy làm “cách mạng màu”.

Câu hỏi 44: Những nguyên nhân bên ngoài dẫn tới “cách mạng màu”?

Trả lời:

Những nguyên nhân, yếu tố bên ngoài dẫn tới “cách mạng màu” bao gồm:

- Sự hậu thuẫn, chỉ đạo của các thế lực bên ngoài. Các thế lực bên ngoài không những tạo ra, nuôi dưỡng, cổ vũ về tinh thần, tài trợ về tiền bạc, phương tiện vật chất, chỉ đạo về đường lối, chiến lược, chiến thuật, hướng dẫn về phương pháp, cách thức mà còn chủ động phối hợp với lực lượng đối lập cả trước, trong và sau khi xảy ra “cách mạng màu”¹.

- Sự tác động, ảnh hưởng dây chuyền của những cuộc “cách mạng màu” diễn ra ở các nước, khu vực xung quanh mà người ta gọi là “hiệu ứng domino”. Nói cụ thể hơn, “cách mạng màu” xảy ra ở nước này có thể tác động, thúc đẩy “cách mạng màu” nổ ra ở các nước khác khi có điều kiện, thời cơ.

- Sự thờ ơ, bất lực của cộng đồng quốc tế cũng có thể coi là một tác nhân dẫn đến “cách mạng màu”.

1. Ví dụ: Ngân sách mà Quốc hội Mỹ quyết định chi cho hoạt động “xúc tiến dân chủ”, phát triển các đảng chính trị đối lập trong hai năm 2006-2007 cho các nước thuộc Liên Xô là 600 triệu USD. Mỹ và phương Tây còn trợ giúp các nước này thiết lập hệ thống truyền thông và cung cấp các phương tiện phát thanh, truyền hình, xuất bản để phục vụ cho hoạt động “cách mạng màu”. Điển hình là Mỹ và EU giúp lực lượng đối lập thành lập xưởng in hiện đại ngay tại trung tâm thủ đô Bishkek in và tán phát các tờ báo, truyền đơn, khẩu hiệu chống chính quyền trong quá trình chuẩn bị và tiến hành cuộc “cách mạng tuy-líp vàng” lật đổ chính phủ cầm quyền của Tổng thống A.Acaiép ở Cươguxtan năm 2005.

Trước hết là Liên hợp quốc vốn được xem là cơ quan quyền lực tối cao có chức năng bảo đảm an ninh, trật tự thế giới và các nước lớn như Nga, Trung Quốc vốn được xem là đồng minh, là chỗ dựa cho các nước thuộc Liên Xô.

Câu hỏi 45: Mối quan hệ giữa nguyên nhân bên trong và nguyên nhân bên ngoài?

Trả lời:

Nguyên nhân bên trong có mối quan hệ hữu cơ gắn bó chặt chẽ với nguyên nhân bên ngoài. Có thể nói, thiếu một trong hai nhóm nguyên nhân thì “cách mạng màu” khó có thể xảy ra hoặc bị thất bại. Nói cách khác “cách mạng màu” xảy ra là do sự tác động cộng hưởng từ nhiều nguyên nhân, cả nguyên nhân bên trong và nguyên nhân bên ngoài, trong đó nguyên nhân bên trong giữ vai trò quyết định, nguyên nhân bên ngoài giữ vai trò hỗ trợ, thúc đẩy. Tuy nhiên có cuộc “cách mạng màu” xảy ra là do sự cộng hưởng của nhiều nguyên nhân hay chỉ do một số nguyên nhân chứ không nhất thiết phải hội tụ đầy đủ các nguyên nhân.

Đối với các nước xã hội chủ nghĩa, “cách mạng màu” xảy ra trên nền tảng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Do vậy, cần phải đặc biệt chú ý tới các nguyên nhân bên trong, nhất là vấn đề “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ bên trong nội bộ.

Câu hỏi 46: “Cách mạng màu” thường diễn ra trong những điều kiện nào?

Trả lời:

“Cách mạng màu” thường xảy ra trong những điều kiện và thời cơ sau:

- Thể chế chính trị - xã hội đa nguyên, đa đảng. Thực tế cho thấy, các cuộc “cách mạng màu” xảy ra trong thời gian qua đều ở những nước theo chế độ đa nguyên, đa đảng. Trước khi tiến hành một cuộc “cách mạng màu” lật đổ chính phủ cầm quyền và dựng lên chính quyền đi theo quỹ đạo phương Tây, Mỹ và Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu (OSCE) cũng đã tính đến điều kiện này. Bởi vì không có lực lượng đối lập với thủ lĩnh ngang bằng hoặc vượt trội chính phủ cầm quyền thì khó có thể thực hiện được mục tiêu thay đổi “chính quyền đe dọa tới an ninh và lợi ích” của Mỹ và đồng minh. Trong trường hợp muốn gây ra một cuộc “cách mạng màu” ở những nước có chế độ chính trị - xã hội độc đảng thì trước hết thế lực bên ngoài bằng mọi cách tạo dựng “ngọn cờ” tập hợp lực lượng, lập ra các tổ chức, đảng phái chính trị đối lập đấu tranh “chống chế độ độc tài, chuyên chế”, đòi thực hiện thể chế chính trị - xã hội đa nguyên, đa đảng. Như vậy, tổ chức, đảng phái chính trị đối lập là điều kiện tiên quyết của một cuộc “cách mạng màu”. Nói cách khác,

nếu không có “ngọn cờ” và tổ chức, đảng phái chính trị đối lập thì sẽ không có lực lượng nòng cốt để tiến hành một cuộc “cách mạng màu”.

- Chính phủ cầm quyền đặc biệt là người đứng đầu bị mất uy tín do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một chính phủ hoàn toàn hợp pháp mà mất uy tín thì chính phủ đó sẽ trở nên bất lực và dễ dàng bị cô lập. Nếu trên võ đài có đối thủ cạnh tranh thì đối thủ đó không cần mất nhiều công sức để loại bỏ chính quyền đang hợp pháp nhưng bất lực đó. Chính vì vậy mà các lực lượng chính trị đối lập cũng như các thế lực ủng hộ nó luôn luôn tìm mọi cách hạ uy tín chính phủ cầm quyền và qua đó hình thành dư luận ủng hộ lực lượng chính trị đối lập, ủng hộ “cách mạng màu”. Khi mà chính phủ cầm quyền bị mất uy tín, bị cô lập và trở nên bất lực chính là điều kiện, thời cơ để các lực lượng đối lập tiến hành một cuộc “cách mạng màu”.

- Các lực lượng bảo vệ pháp luật, bảo vệ chính quyền như quân đội, công an, viện kiểm sát, tòa án bị vô hiệu hóa thậm chí ngả theo, liên kết với các lực lượng đối lập. Đó cũng là điều kiện, thời cơ nổ ra một cuộc “cách mạng màu”. Bởi vì khi chính phủ cầm quyền không còn được bảo vệ thì nó dễ dàng bị tấn công và nhanh chóng sụp đổ.

- Các lực lượng chính trị đối lập với chính phủ cầm quyền phát triển nhanh chóng, tạo dựng được “ngọn cờ”,

thành lập được các tổ chức, đảng phái chính trị, móc nối, câu kết và nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các thế lực nước ngoài, kích động, lôi kéo được đông đảo quần chúng sẵn sàng tham gia “cách mạng màu” lật đổ chính phủ cầm quyền. Nói cách khác, lực lượng chính trị đối lập có đủ thực lực, đủ khả năng tiến hành một cuộc “cách mạng màu” cũng là điều kiện không thể thiếu cho một cuộc “cách mạng màu”.

III. PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN “CÁCH MẠNG MÀU”

Câu hỏi 47: “Cách mạng màu” được tiến hành với những phương thức, thủ đoạn chủ yếu nào?

Trả lời:

“Cách mạng màu” được tiến hành với những phương thức, thủ đoạn chủ yếu sau:

- Triệt để khai thác và lợi dụng các mâu thuẫn xã hội, mâu thuẫn nội bộ trong chính quyền hiện hành, tạo môi trường thuận lợi cho lực lượng đối lập hoạt động, đấu tranh nghị trường, tìm chọn và dựng “ngọn cờ” dân chủ trong số lãnh đạo hoặc nhân vật có ảnh hưởng bất mãn với chính quyền;

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nhằm tạo dựng môi trường, kích động hoạt động biểu tình bạo loạn trong quá trình “cách mạng màu”;

- Các thế lực bên ngoài tăng cường gây áp lực đối với chính quyền đương nhiệm, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng đối lập đẩy mạnh hoạt động chống đối chính phủ trong “cách mạng màu”;

- Dùng tiền, vật chất để kích động, lôi kéo quần chúng, sử dụng quần chúng làm áp lực đối với chính quyền;

Thủ đoạn này luôn được áp dụng để tổ chức các cuộc biểu tình phản đối kết quả bầu cử khi phân thắng không thuộc về phe đối lập được Mỹ và phương Tây ủng hộ.

Câu hỏi 48: Những mâu thuẫn nào mà phe đối lập thường triệt để khai thác và sử dụng để kích động tiến hành “cách mạng màu”?

Trả lời:

Những mâu thuẫn mà phe đối lập thường triệt để khai thác và lợi dụng là các mâu thuẫn nội bộ nhân dân (những xung đột sắc tộc), mâu thuẫn giữa nhân dân với chính quyền, mâu thuẫn trong nội bộ chính quyền (đó là mâu thuẫn giữa đảng cầm quyền với các đảng liên minh, hay mâu thuẫn trong nội bộ đảng cầm quyền, hoặc mâu thuẫn giữa đảng cầm quyền với chính phủ, hoặc mâu thuẫn giữa các nhân vật lãnh đạo với nhau... Đó có thể là mâu thuẫn cá nhân giữa họ hoặc là mâu thuẫn do bất đồng chính kiến.

Các lực lượng đối lập triệt để khai thác các mâu thuẫn để tìm cách khoét sâu mâu thuẫn nhằm chia rẽ nội bộ phe cầm quyền và kích động quần chúng chống chính quyền đương nhiệm. Mặt khác, thông qua việc triệt để khai thác các mâu thuẫn đó, để tìm chọn những người có quan điểm đối lập với chính quyền đương nhiệm trong số lãnh đạo hoặc nhân vật có ảnh hưởng bất mãn với chính quyền, từ đó tạo dựng họ thành “ngọn cờ dân chủ” để tập hợp lực lượng từ bên trong, thông qua đấu tranh để đòi dân chủ hoá, công khai, hợp pháp hoá các hoạt động chính trị đối lập.

Câu hỏi 49: Hoạt động tuyên truyền kích động dân chúng tiến hành “cách mạng màu” được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

- Mỹ và phương Tây cũng như các tổ chức phi chính phủ (NGO) của họ chú trọng xây dựng, sử dụng mạng lưới truyền thông để phục vụ quá trình bầu cử. Mục đích của họ là sử dụng các cơ quan truyền thông này để tố cáo “gian lận bầu cử” và kích động quần chúng xuống đường biểu tình trong trường hợp cần thiết. Khi phân thắng sau bầu cử không thuộc về phe đối lập thân Mỹ và phương Tây thì ngay lập tức, các cơ quan thông tấn báo chí nước ngoài và các cơ quan truyền thông của phe

đối lập ở trong nước đồng loạt đưa tin rầm rộ để tố cáo “có gian lận bầu cử”. Từ đó nhanh chóng hình thành dư luận chống đối chính quyền trên quy mô lớn, tạo tiền đề thuận lợi cho các cuộc biểu tình của phe đối lập nhằm gây sức ép buộc chính quyền đương nhiệm không công nhận kết quả bầu cử.

- Sử dụng các phần tử thoái hoá, bất mãn trong chính quyền, bọn tội phạm để công kích, kích động tư tưởng thù địch của quần chúng nhân dân với chính quyền. Các phần tử này thường có biểu hiện bất mãn với chính quyền, thậm chí có hành động chống chính quyền. Chúng sẵn sàng hợp tác với các thế lực chống đối khác hoặc nhận sự trợ giúp từ bên ngoài để công kích chính quyền đương nhiệm, kích động tư tưởng thù địch, chia rẽ của quần chúng và chính quyền, tạo điều kiện cho phe đối lập giành giật quần chúng với chính quyền khi bầu cử.

- Lợi dụng các vấn đề “tự do”, “dân chủ”, “nhân quyền”, “tôn giáo”, “dân tộc” cổ vũ các hoạt động của phe đối lập, vu cáo chính quyền đương nhiệm “vi phạm tự do, dân chủ, nhân quyền”, “đàn áp tôn giáo”, “vi phạm tự do tôn giáo”, “đàn áp sắc tộc” (như ở Séc-bia thuộc Nam Tư). Mỹ và phương Tây triệt để lợi dụng những vấn đề này để gây sức ép với chính quyền đương nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho phe đối lập hoạt động. Phe đối lập được sự hậu thuẫn của các thế lực đế

quốc phương Tây nên cũng lợi dụng các vấn đề này để đấu tranh nghị trường, vu cáo chính quyền và đề cao các giá trị “dân chủ, nhân quyền” kiểu Mỹ trong chiến dịch vận động tranh cử của mình.

Câu hỏi 50: Hoạt động gây sức ép từ bên ngoài để tạo điều kiện nổ ra một cuộc “cách mạng màu” được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Để tạo điều kiện nổ ra một cuộc “cách mạng màu”, thường trong các cuộc bầu cử, Mỹ và phương Tây sẽ có những hành động can thiệp rất thô bạo như: kích động dân chúng đi biểu tình phản đối chính quyền, mua cử tri bỏ phiếu cho ứng cử viên đối lập; thăm dò dư luận ngay tại các điểm bầu cử với tỷ lệ ủng hộ luôn nghiêng về ứng cử viên đối lập. Nếu xuất hiện kết quả bất lợi cho ứng cử viên của lực lượng đối lập thân Mỹ và phương Tây thì lập tức kêu gọi người dân xuống đường biểu tình phản đối với lý do “có gian lận” và “không minh bạch” trong bầu cử, đòi hủy bỏ kết quả bầu cử, đòi những người lãnh đạo chính quyền đương nhiệm phải từ chức; thậm chí họ còn ngang nhiên tuyên bố thắng cử và người cầm đầu lực lượng đối lập tự tuyên bố là tổng thống hoặc thủ tướng. Khi chính quyền nước sở tại còn đang lúng túng đối phó thì Mỹ và phương Tây nhanh chóng công nhận chiến thắng của phe đối lập và

hậu thuẫn cho ứng cử viên đối lập lên nắm quyền; đồng thời, tuyên bố các biện pháp rắn đe, trừng phạt nếu chính quyền đương nhiệm không công nhận kết quả thắng cử thuộc về phe đối lập...

Câu hỏi 51: Hoạt động gây sức ép kinh tế để tạo điều kiện tiến hành “cách mạng màu” được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Để tạo môi trường thuận lợi tiến hành “cách mạng màu”, Mỹ và phương Tây phải tìm mọi cách gây sức ép về kinh tế đối với quốc gia đối tượng. Trước hết, Mỹ và phương Tây tìm mọi cách khoét sâu những khó khăn về kinh tế của nước sở tại; đồng thời, tăng cường sử dụng các biện pháp như bao vây, cấm vận về kinh tế, thúc đẩy kinh tế các nước này đi vào khủng hoảng. Tiếp đó, Mỹ và phương Tây sẽ đưa ra những mối nhử về kinh tế kèm theo các điều kiện về chính trị.

Dựa vào sức mạnh và tiềm lực kinh tế, Mỹ cho rằng kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa là nền kinh tế dân chủ và tự do, trong đó nền kinh tế Mỹ là tiêu biểu nhất. Chính vì vậy, để đưa các nước Mỹ cần khống chế vào trong quỹ đạo phụ thuộc Mỹ, trước hết cần phải lợi dụng khoét sâu những khó khăn, bế tắc về kinh tế của nước đối tượng bằng cách tăng cường sử dụng các biện pháp bao vây, cấm vận, tạo ra tình trạng khủng hoảng

kinh tế ngày càng trầm trọng; đồng thời, truyền bá “các giá trị dân chủ và tự do” về kinh tế kiểu Mỹ và phương Tây, đề xuất các sáng kiến cải cách kinh tế theo “hình mẫu” của Mỹ và phương Tây. Mặt khác, Mỹ và phương Tây đưa ra những hứa hẹn, cam kết và những khoản viện trợ kinh tế hấp dẫn với điều kiện chính trị “phải thay đổi chính phủ” để lôi kéo dân chúng cùng với phe đối lập, phê phán và lật đổ chính phủ đương nhiệm, lập chính phủ mới thân Mỹ và phương Tây.

Câu hỏi 52: Để thực hiện “cách mạng màu”, Mỹ và phương Tây có cần thiết phải chuyển hóa về chính trị đối với các quốc gia sở tại?

Trả lời:

Để thực hiện “cách mạng màu”, Mỹ và phương Tây phải tìm mọi cách chuyển hóa về chính trị đối với các quốc gia sở tại. Trọng tâm của vấn đề này là phải cố gắng du nhập, thẩm thấu, thúc đẩy sự phát triển của các giá trị “dân chủ và tự do” theo cách hiểu và cách làm của Mỹ và phương Tây. Đối với những nước Mỹ cần khống chế, trước hết cần phải truyền bá, thúc đẩy “hệ thống giá trị Mỹ” thay thế cho “hệ thống giá trị lỗi thời” của nước sở tại. Trong đó truyền bá, thúc đẩy sự phát triển của “các giá trị dân chủ và tự do” kiểu Mỹ và phương Tây trong môi trường đa nguyên chính trị của nước sở tại là một nội dung then chốt của “cách mạng màu”.

Mỹ và phương Tây đã thông qua hoạt động của các NGO, cơ quan đại diện của các tổ chức quốc tế tại nước sở tại và sử dụng các “công cụ mềm”, “sức mạnh mềm” như ngoại giao, văn hóa nhằm truyền bá, gây ảnh hưởng sâu rộng về “các giá trị dân chủ và tự do” kiểu Mỹ và phương Tây, làm thay đổi quan điểm tư tưởng, tâm lý của người dân, tạo tâm trạng hoài nghi với chính quyền hiện hành, khuyến khích tư tưởng và hành vi tự do vô chính phủ cũng như mong muốn có một sự thay đổi chính quyền. Tất cả những điều đó là tiền đề tâm lý hết sức cần thiết để Mỹ, phương Tây và lực lượng đối lập có thể huy động quần chúng xuống đường biểu tình, thực hiện kịch bản “cách mạng màu”.

Câu hỏi 53: Vấn đề hình thành lực lượng, tạo dựng “ngọn cờ” đối lập trong các cuộc “cách mạng màu”?

Trả lời:

Hình thành lực lượng đối lập, tạo dựng “ngọn cờ” có vai trò hết sức quan trọng trong các cuộc “cách mạng màu”. Có thể nói nếu không tạo dựng được lực lượng, không lựa chọn được “ngọn cờ đối lập” thì Mỹ và phương Tây không thể tiến hành được “cách mạng màu”. Cùng với việc thúc đẩy “giá trị dân chủ và tự do” ở quốc gia đối tượng, thông qua hoạt động của các cơ quan đại diện và các NGO, Mỹ và phương Tây sẽ tìm

chọn và bồi dưỡng các nhân vật được xem như là “thủ lĩnh”, “ngọn cờ” tập hợp lực lượng đối lập. Trong trường hợp chưa tìm được thủ lĩnh “ưng ý”, Mỹ và phương Tây sẽ sử dụng các “thủ lĩnh tình thế” để tiến hành “cách mạng màu”, sau đó sẽ thay thế bằng một “thủ lĩnh” khác (như trường hợp ở Nam Tư). Và trong môi trường đa nguyên chính trị của nước sở tại, Mỹ và phương Tây sẽ tìm cách nuôi dưỡng, hỗ trợ phe đối lập trong nước tiến hành đấu tranh chính trị và nghị trường nhằm phê phán, đả kích, làm mất uy tín lực lượng lãnh đạo và chính quyền đương nhiệm, tiến tới thực hiện “cách mạng màu”. Thực tế cho thấy những nhân vật như Còxtunixa ở Xécbia, M.Saacaxvili ở Grudia, IV.Iusencô ở Ucraina, C.Bakiép ở Cựơguxtan, M.Caxianốp và M.Khônôcốpxki ở Nga... đều là những nhân vật chịu ảnh hưởng của Mỹ và phương Tây, được Mỹ và phương Tây lựa chọn, hỗ trợ và điều khiển để tiến hành “cách mạng màu”.

Câu hỏi 54: Hoạt động hình thành lực lượng đối lập, tạo dựng “ngọn cờ” để tổ chức một cuộc “cách mạng màu” được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

- Lực lượng đối lập trong nước chủ yếu bao gồm những cá nhân và tổ chức có tư tưởng, đường lối kinh tế, chính trị thân Mỹ và phương Tây, hình thành và

phát triển trong môi trường chính trị đa nguyên, là lực lượng đối trọng với chính quyền đương nhiệm, giữ vai trò quyết định thắng lợi của “cách mạng màu”; đồng thời cũng là lực lượng sẵn sàng thay thế khi xuất hiện “khoảng trống quyền lực”.

- Để thực hiện “cách mạng màu” ở một quốc gia nào đó, trước hết Mỹ và phương Tây phải tìm cách phát hiện các nhân vật, tổ chức có tư tưởng, đường lối kinh tế, chính trị thân Mỹ và phương Tây, từ đó nhen nhóm, nuôi dưỡng, tạo dựng “ngọn cỏ”, xây dựng lực lượng đối trọng với chính quyền đương nhiệm. Mỹ và phương Tây tổ chức các lớp huấn luyện công khai hoặc bí mật cho lực lượng này về kiến thức, kinh nghiệm đấu tranh phi vũ trang, kỹ năng tổ chức và kích động quần chúng xuống đường biểu tình chống chính quyền¹.

- Sử dụng các biện pháp kinh tế, chính trị, ngoại giao hỗ trợ thiết thực cho phe đối lập tiến hành các hoạt động chống đối chính quyền. Các hoạt động của phe đối lập chủ yếu bao gồm: tiến hành đấu tranh chính trị và

1. Điển hình như Mỹ và phương Tây đã tổ chức lớp huấn luyện bí mật vào tháng 3-2000 tại Hunggari cho 24 nhân vật cốt cán thuộc phe đối lập ở Nam Tư; thông qua một số NGO tổ chức các khoá học tương tự ở Cựơguxtan, Ucraina và Xécbia; Quỹ Soros nhiều lần đưa M.Saacaxvili đến Xécbia học tập kinh nghiệm đảo chính phi bạo lực.

ngộ trường để phê phán, đả kích, làm mất uy tín lực lượng lãnh đạo và chính quyền đương nhiệm, gây mâu thuẫn, chia rẽ nội bộ lãnh đạo cao cấp của nước sở tại, tuyên truyền vu cáo tạo dư luận xã hội phê phán, chống đối chính quyền, kích động tâm lý bất mãn, bất tín nhiệm của quần chúng tổ chức biểu tình phản đối chính phủ, đòi chính phủ từ chức... Khi xuất hiện tình huống và thời cơ thuận lợi, tổ chức thực hiện bạo loạn, sử dụng sức mạnh của quần chúng bị kích động để giành quyền lãnh đạo.

Câu hỏi 55: Mua chuộc các nhân vật lãnh đạo cấp cao, vô hiệu hóa các cơ quan bảo vệ pháp luật có phải là một thủ đoạn của “cách mạng màu”?

Trả lời:

Để thực hiện được “cách mạng màu”, Mỹ và phương Tây phải tìm cách mua chuộc các nhân vật lãnh đạo cấp cao trong chính quyền nước sở tại; đồng thời, vô hiệu hóa các cơ quan bảo vệ pháp luật, nhất là lực lượng vũ trang. Trước hết, Mỹ và phương Tây triệt để khoét sâu mâu thuẫn, bất đồng trong nội bộ lãnh đạo cao cấp của nước sở tại, tìm cách chia rẽ các cơ quan quyền lực nhà nước, mua chuộc, lôi kéo những nhân vật giữ vai trò, vị trí quan trọng trong bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang và sử dụng các nhân vật này trong

các tình huống, thời điểm thích hợp của “cách mạng màu”. Thực tiễn “cách mạng màu” tại Nam Tư, Grudia, Ucraina, Cũrgũxtan... cho thấy Mỹ và phương Tây đã thành công trong việc chia rẽ, mua chuộc một số nhân vật lãnh đạo cao cấp trong lực lượng quân đội, an ninh của nước sở tại. Khi có “sự biến” xảy ra, chỉ huy lực lượng quân đội, an ninh của các nước này hoặc đứng về phe đối lập, phản bội chính quyền, hoặc “làm ngơ”, “đứng ngoài sự biến”, không thực hiện mệnh lệnh của chính quyền. Trong khi đó, ở Uđơbêkixtan, chỉ huy quân đội, an ninh thể hiện lòng trung thành với chính quyền, chấp hành nghiêm mệnh lệnh của Tổng thống Carimốp, kịp thời điều động lực lượng kiên quyết tiến công tiêu diệt những phần tử bạo loạn vũ trang ở Andigian, Cara Xu, Kôrasúp, Pakhtabáp, giải tỏa các mục tiêu bị chiếm giữ... nên đã dập tắt được “cách mạng màu” trong một thời gian ngắn.

Câu hỏi 56: Mỹ và phương Tây đã can thiệp, gây sức ép như thế nào với chính quyền đương nhiệm để tiến hành “cách mạng cam” tại Ucraina?

Trả lời:

Ở Ucraina, sau khi có kết quả bỏ phiếu vòng hai với phần thắng thuộc về ứng cử viên Yanukovich của phe cầm quyền, ngay lập tức, ứng cử viên đảng đối lập

Yusenکو được Mỹ và phương Tây hậu thuẫn tuyên bố “có gian lận trong bầu cử” và kêu gọi những người ủng hộ xuống đường biểu tình. Cũng gần như đồng thời, Mỹ yêu cầu Ủy ban bầu cử Ucraina không công bố kết quả kiểm phiếu vì “có những cáo buộc” Ủy ban đã tăng số phiếu cho ông Yanukovich. Oasinhton tuyên bố không công nhận kết quả bầu cử và đe dọa xem xét việc điều chỉnh quan hệ với Ucraina. Một số nước phương Tây khác như Đức, Hà Lan, Canada cũng tuyên bố “có gian lận” trong bầu cử tại Ucraina. Trước sức ép của Mỹ, một số nước phương Tây và sức ép của các cuộc biểu tình do phe đối lập tổ chức, chỉ trong vòng hai tuần, Chính phủ Ucraina đã đi đến quyết định bầu cử lại. Đó là cơ hội để phe đối lập của Yusenکو đảo ngược tình thế.

Câu hỏi 57: Mỹ và phương Tây đã dùng tiền để lôi kéo dân chúng Ucraina tiến hành “cách mạng cam” như thế nào?

Trả lời:

Để tiến hành “cách mạng cam” ở Ucraina, Mỹ và phương Tây đã sử dụng sức mạnh của “đồng đôla” để lôi kéo, kích động dân chúng xuống đường biểu tình. Được sự tài trợ của Mỹ và các tổ chức phi chính phủ, phe đối lập của ông Yusenکو đã chuẩn bị rất kỹ cho cuộc biểu tình. Họ chuẩn bị đầy đủ mọi thứ cho người tham gia

biểu tình như: quần áo chống rét, các món ăn nóng, khoảng 3.000 lều bạt để họ nghỉ ngơi, bệnh viện dã chiến, ca nhạc cổ động, điện thoại miễn phí, phương tiện đi lại cho những người ở xa... không chỉ có thế, mỗi người biểu tình còn được nhận từ 5 - 30 USD/ngày (trong khi đó học bổng của sinh viên chỉ là 17 USD/tháng). Bằng thủ đoạn này, phe đối lập đã lôi kéo được một lượng lớn quần chúng, trong đó chủ yếu là thanh niên, sinh viên xuống đường biểu tình gây áp lực đối với chính quyền và kéo dài liên tục 17 ngày, từ ngày 22-11 đến ngày 8-12-2004. Cuộc biểu tình này đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của Yusenkô trong cuộc bầu cử vòng hai vào ngày 26-12-2004.

Câu hỏi 58: Vai trò của các tổ chức phi chính phủ trong các cuộc “cách mạng màu”?

Trả lời:

Để tạo môi trường chính trị thuận lợi thực hiện “cách mạng màu”, Mỹ và phương Tây đã triệt để thông qua các NGO để gây ảnh hưởng, tuyên truyền mô hình xã hội, văn hóa, lối sống phương Tây để bồi dưỡng tình cảm thân Mỹ và phương Tây trong đông đảo quần chúng, nhất là đội ngũ trí thức, tầng lớp trẻ.

Theo thống kê của một tổ chức hữu quan của Mỹ, dưới sự thúc đẩy của Mỹ và các nước phương Tây khác,

trong thời gian hơn 10 năm kể từ đầu thập niên 90 của thế kỷ XX trở lại đây, số lượng NGO ở khu vực Trung Á, Đông Âu đã tăng bốn đến năm lần. Cuối năm 2005, các NGO ở Trung Á đã vượt qua con số 10.000. Theo thống kê năm 2005, ở Cadăcxtan đã có trên 2.500 NGO hoạt động, ở Bêlarút có khoảng hơn 1.817 NGO hoạt động... Các tổ chức này đều đóng vai trò tích cực trong việc “xuất khẩu dân chủ” kiểu Mỹ sang các nước nói trên. Ở khu vực Trung Á, có rất nhiều NGO đang hoạt động, trong đó nổi lên là Quỹ Soros của tỷ phú Soros người Mỹ gốc Hunggari. Quỹ này phát học bổng cho các sinh viên xuất sắc ở các trường để họ được đi du học tại Mỹ, tạo nên một “tầng lớp xã hội ưu tú” thân Mỹ, sau khi trở về nước họ trở thành những “đạo sĩ dân chủ” và là lực lượng “trung kiên” chống chính phủ ở các nước Trung Á. Năm 1997, Quỹ Soros còn phối hợp với Bộ Văn hóa Cươguxtan thành lập “Trung tâm nghệ thuật Mỹ - Cươguxtan” để tuyên truyền nghệ thuật và văn hóa Mỹ vào giới văn nghệ của nước này.

Các NGO còn thông qua các phương thức đào tạo, tư vấn và viện trợ trực tiếp để bồi dưỡng tình cảm thân phương Tây trong các lực lượng quân chúng cơ sở và đội ngũ trí thức. Tại Mátxcơva, trong chương trình của một số trường đại học có đưa thêm môn học về “dân chủ và quan điểm giá trị phương Tây”, và các NGO đã có sự tài trợ lớn cho các trường có môn học này. Tại thủ đô của

phần lớn các nước SNG, từ các quan chức, học giả cho đến các phóng viên đều có thể được Quỹ Soros bồi dưỡng miễn phí. Một số phần tử “ưu tú” còn được mời sang thăm các thành phố nổi tiếng ở các nước phương Tây và được lưu lại đó để “đổi mới kiến thức”.

Tất cả các hoạt động trên cho thấy trước khi xảy ra “cách mạng màu”, thường có sự tập trung số lượng lớn các NGO để tuyên truyền “dân chủ” và văn hóa phương Tây vào nước sở tại. Đồng thời, tạo ra lớp người thân Mỹ và phương Tây từ trong lòng chế độ đó, nhất là tầng lớp thanh niên, sinh viên, trí thức.

Câu hỏi 59: Quỹ Soros là gì và vai trò của nó trong các cuộc “cách mạng màu”?

Trả lời:

- Quỹ Soros được lập từ năm 1979 bởi tỷ phú “cá sấu” Soros. Hiện Quỹ Soros có mặt tại hơn 60 nước ở châu Mỹ, Âu, Á, Phi, kinh phí hoạt động của Quỹ này lên tới 900 triệu USD/năm. Soros được xem là “kẻ hậu thuẫn” của những cuộc “cách mạng màu”.

- Năm 2003, tại Grudia xảy ra cuộc “cách mạng hoa hồng”, Tổng thống Êđua Sêvácnatde bị lật đổ. Ông Êđua Sêvácnatde đã phẫn nộ nói với các phóng viên: Có một vị đại sứ cho tôi biết, Quỹ Soros đã chi ra khoảng 2,5 - 3 triệu USD cho việc phát động cuộc “cách mạng hoa hồng”.

- Cuối năm 2004, tại Ucraina nổ ra cuộc “cách mạng cam”, lãnh tụ phe đối lập Yushenko trở thành tổng thống. Tại cuộc điều trần trước Ủy ban Đối ngoại Hạ nghị viện, một nghị sĩ Cộng hoà đã tiết lộ: Viện Nghiên cứu phát triển Ucraina trực thuộc Quỹ Soros đã phát huy vai trò rất quan trọng trong việc phát động cuộc “cách mạng cam” ở Ucraina, còn ông Yushenko chính là một thành viên ban lãnh đạo của Viện này. Vị này còn tiết lộ trong hai năm qua, Mỹ đã chi cho phe đối lập Ucraina tới 65 triệu USD.

IV. CÁC GIAI ĐOẠN DIỄN RA MỘT CUỘC “CÁCH MẠNG MÀU”

Câu hỏi 60: Nêu các giai đoạn của “cách mạng màu”?

Trả lời:

Các cuộc “cách mạng màu” thường diễn ra theo lộ trình ba giai đoạn:

Giai đoạn chuẩn bị: là giai đoạn tạo ra các điều kiện cần thiết cho việc gây ra một cuộc “cách mạng màu”.

Giai đoạn tiến hành: là giai đoạn phe đối lập ở trong nước phối hợp với các thế lực thù địch ở nước ngoài tiến hành các kịch bản “cách mạng màu” khi công việc chuẩn bị đã hoàn tất và khi điều kiện, thời cơ chín muồi.

Giai đoạn kết thúc: là giai đoạn cuối cùng và tùy thuộc vào kết quả thành công hay thất bại mà lực lượng đối lập và các thế lực bên ngoài tiến hành các công việc phù hợp.

Câu hỏi 61: Những công việc chủ yếu trong giai đoạn chuẩn bị “cách mạng màu”?

Trả lời:

Giai đoạn chuẩn bị là giai đoạn đầu tiên trong một cuộc “cách mạng màu”. Đây là giai đoạn tạo ra các điều kiện cần thiết cho việc gây ra một cuộc “cách mạng màu” thông qua các hoạt động sau đây:

- Mở các chiến dịch tuyên truyền trên hai mặt. Một mặt tuyên truyền nhằm hạ uy tín của chính phủ cầm quyền bằng các thủ đoạn: khoét sâu, thổi phồng những sai lầm, khuyết điểm, yếu kém của chính quyền đương nhiệm, vu cáo, xuyên tạc, bịa đặt để dựng lên hình ảnh một êkíp lãnh đạo đất nước hiện tại là những kẻ “độc tài”, “chuyên chế”, tham nhũng... cần phải loại bỏ nếu không quốc gia, dân tộc sẽ lâm nguy. Mặt khác, tuyên truyền tô vẽ cho các nhân vật thuộc lực lượng đối lập như những “anh hùng dân tộc”, đem lại tự do, dân chủ, công bằng, no ấm cho nhân dân. Từ đó, kích động quần chúng nhân dân nổi dậy làm “cách mạng màu”;

- Tạo dựng “ngọn cờ” tập hợp lực lượng, thành lập các đảng phái, tổ chức chính trị đối lập hoặc khôi phục các tổ chức đảng phái chính trị đã bị cấm hoạt động trước đó để có thủ lĩnh và lực lượng nòng cốt của “cách mạng màu”. Những nhân vật được chọn làm thủ lĩnh của lực lượng chính trị đối lập phải thỏa mãn yêu cầu: vừa được các thế lực bên ngoài, vừa được một bộ phận đáng kể thuộc các tầng lớp xã hội ở trong nước chấp nhận;

- Huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp, cách thức, thủ đoạn chống phá, lật đổ chính quyền cho lực lượng nòng cốt của cuộc “cách mạng màu”. Ví dụ: tháng 3-2000, cơ quan đặc biệt của Mỹ và Tổ chức an ninh hợp tác châu Âu - OSCE đã mở lớp “bồi dưỡng chống đối phi bạo lực” cho 24 nhân vật chủ chốt của lực lượng đối lập Chính phủ Nam Tư do Tổng thống S.Milôšević đứng đầu. Phương Tây cũng đã bố trí cho M.Saakashvili, thủ lĩnh phe đối lập ở Georgia tới Nam Tư để học tập, trao đổi về kinh nghiệm tiến hành một cuộc “cách mạng màu”;

- Thâm nhập người và phương tiện vào các nước là đối tượng của “cách mạng màu”. Ví dụ như: tháng 5-2004, cơ quan đặc biệt Mỹ và Tây Âu đã đưa hơn 1.000 chuyên gia lật đổ tới 14 tỉnh của Ucraina để truyền thụ “công nghệ cách mạng màu” cho lực lượng đối lập ở nước này. Nhiều tổ chức chính phủ và phi chính phủ của Mỹ và

phương Tây tới các nước là đối tượng của “cách mạng màu” để tài trợ kinh phí cho việc hình thành, phát triển lực lượng đối lập. Đi đầu trong việc “xuất khẩu dân chủ” Mỹ ra nước ngoài là các tổ chức: “Viện Xã hội mở” của nhà tài phiệt Mỹ George Soros, “Viện Dân chủ quốc gia” của Đảng Dân chủ Mỹ, “Viện Cộng hòa” của Đảng Cộng hòa Mỹ. Người ta tính rằng, Mỹ và Tây Âu đã chi 41 triệu USD cho cuộc “cách mạng nhung” hạ bệ Tổng thống Nam Tư S.Milôšević vào năm 2000 và chi 14 triệu USD cho cuộc “cách mạng da cam” để lật đổ chính phủ của Tổng thống Kuchma và Thủ tướng Yanucôvich thân Nga vào năm 2004;

- Thành lập các trung tâm chỉ huy, chỉ đạo cuộc “cách mạng màu”. Ví dụ: vào năm 2000, phương Tây đã lập ra “Văn phòng thúc đẩy dân chủ” ở Nam Tư; năm 2002 lập “Văn phòng thúc đẩy dân chủ” ở Grudia để điều hành cuộc “cách mạng màu” ở các nước Ucraina, Cũrguxtan, Kádăcxtan, Adécbaigian, Bêlarút...;

- Chuẩn bị tài chính, phương tiện, vật chất kỹ thuật cho cuộc “cách mạng màu” như: tiền, lều bạt, thực phẩm cho những người tham gia biểu tình, tuần hành, phương tiện truyền thông...;

- Lập kế hoạch chi tiết cho việc tiến hành một cuộc “cách mạng màu” như: thời gian, địa điểm, lực lượng, phương tiện cho cuộc biểu tình, mít tinh, tuần hành chống chính phủ cầm quyền hoặc cho các cuộc bầu cử

giành chính quyền. Trong kế hoạch có dự kiến các tình huống xảy ra và phương án xử lý từng tình huống.

Câu hỏi 62: Giai đoạn tiến hành “cách mạng màu” thường diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Khi công việc chuẩn bị đã hoàn tất và khi điều kiện, thời cơ chín muồi, phe đối lập ở trong nước phối hợp với các thế lực thù địch ở nước ngoài tiến hành cuộc “cách mạng màu”. Cụ thể là:

- Ở trong nước: lực lượng đối lập liên tục gây sức ép với chính phủ cầm quyền bằng các cuộc biểu tình, bãi công, bãi khóa, bãi thị, mít tinh, biểu tình, tuần hành tố cáo, lên án và đưa ra các yêu sách đòi chính phủ cầm quyền từ chức. Tại các cuộc mít tinh, thủ lĩnh phe đối lập đọc diễn văn tuyên bố cương lĩnh xây dựng đất nước và kêu gọi quần chúng đứng lên lật đổ “chế độ độc tài, chuyên chế”; đồng thời, thông báo sự ủng hộ của dư luận trong và ngoài nước đối với cuộc “cách mạng màu” thay đổi chính phủ cầm quyền.

- Ở ngoài nước: các thế lực bên ngoài biểu thị thái độ đồng tình, ủng hộ “lực lượng dân chủ” trong cuộc “cách mạng màu” lật đổ chính quyền “độc tài, chuyên chế”. Cụ thể là: gia tăng sức ép đối với chính phủ cầm quyền bằng các thủ đoạn: cô lập về ngoại giao, đe dọa

trừng phạt, cắt viện trợ, thậm chí đưa ra yêu sách trắng trợn khi mà tình hình diễn ra không theo đúng ý đồ của thế lực bên ngoài. Điển hình là trường hợp của Uđôbêkixtan và Adécbaigian. Khi chính phủ cầm quyền ở hai nước này đập tan âm mưu cướp chính quyền bằng “cách mạng màu” của phe đối lập thân phương Tây, Ngoại trưởng Mỹ Rice tuyên bố: *“Sự phát triển quan hệ tiếp theo giữa Mỹ và Uđôbêkixtan sẽ phụ thuộc vào tính chính xác của cuộc điều tra về sự kiện Andigian”*. Hơn thế nữa, Mỹ còn đe dọa “sẽ thu lại 22 triệu USD cho Uđôbêkixtan nếu nước này không cho phép phái đoàn điều tra quốc tế tới Andigian (nơi cuộc “cách mạng màu” nổ ra bị thất bại).

Câu hỏi 63: Thế nào là giai đoạn kết thúc “cách mạng màu”?

Trả lời:

Các cuộc “cách mạng màu” thường diễn ra trong một thời gian nhất định và kết thúc hoặc là thành công hoặc là thất bại.

Trong trường hợp thất bại: các thế lực bên ngoài tiếp tục bênh vực cho phe đối lập, lên án, trả đũa chính phủ cầm quyền. Ở bên trong, phe đối lập có thể tiếp tục chuẩn bị một cuộc “cách mạng màu” khác khi có điều kiện và thời cơ.

Trong trường hợp thành công: chính phủ cầm quyền bị lật đổ thì phe đối lập sẽ xúc tiến ngay việc thành lập chính phủ cầm quyền mới theo sự chỉ đạo của thế lực bên ngoài. Trước hết, chính quyền mới sẽ thực hiện các biện pháp để bảo vệ ‘thành quả’ của cuộc “cách mạng màu” bằng việc thực hiện các chính sách đối ngoại, đối nội như: thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước ủng hộ cuộc “cách mạng màu” của họ và tuyên truyền để được sự công nhận rộng rãi của dư luận quốc tế cũng như trong nước. Trong chính sách đối nội thì tập trung vào việc củng cố quyền lực đi đôi với việc thực hiện các biện pháp trấn áp lực lượng của chính quyền bị lật đổ.

Phần thứ tư
“CÁCH MẠNG MÀU”
Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

I. “CÁCH MẠNG ĐƯỜNG PHỐ” TẠI NAM TƯ

Câu hỏi 64: Diễn biến chính của cuộc “cách mạng đường phố” tại Nam Tư?

Trả lời:

- Cộng hòa Liên bang Nam Tư gồm Xécbia và Môntênêgrô được thành lập ngày 28-4-1992. Tại Kôôôôô (một tỉnh tự trị của Nam Tư), giới lãnh đạo sắc tộc Anbani đã tiến hành các hoạt động phản kháng giành độc lập cho tỉnh này. Năm 1996, người Anbani thành lập Quân đội giải phóng Kôôôôô, xung đột sắc tộc bùng phát. Lấy cớ chính quyền Tổng thống S.Milôôôôôich đàn áp người thiểu số Anbani, vi phạm nhân quyền ở Kôôôôô, Mỹ và NATO phát động chiến tranh huỷ diệt Xécbia (1999) nhưng không lật đổ được chế độ ở Nam Tư. Nam Tư trở thành mục tiêu lật đổ của Mỹ và

phương Tây, thậm chí họ còn cho rằng chính quyền của Tổng thống Nam Tư S.Milôšević là một chế độ cộng sản cuối cùng còn sót lại ở châu Âu cần phải xóa sổ.

- Bằng chiến tranh không lật đổ được chính quyền S.Milôšević, Mỹ và phương Tây đã nuôi dưỡng các lực lượng đối lập do Côxtunixa, Jijis cầm đầu nhằm thông qua “cách mạng màu” để lật đổ chính quyền S.Milôšević. Thông qua tổ chức thanh niên “Otpor” (phản kháng) làm nòng cốt hậu thuẫn cho lực lượng đối lập lôi kéo quần chúng xuống đường phản kháng, đỉnh cao là trong dịp bầu cử năm 2000, lật đổ chế độ Milôšević.

Diễn biến chính của cuộc “cách mạng đường phố” tại Nam Tư có thể tóm tắt như sau:

- Ngày 24-7-2000, khi các cuộc bầu cử liên bang và địa phương được thông báo, các quan chức Mỹ và Tây Âu đã gặp gỡ với lãnh tụ các đảng phái Xécbia đối lập, động viên họ thống nhất xung quanh một ứng cử viên tổng thống là Côxtunixa.

- Trước bầu cử các nhà chức trách phương Tây buộc tội Chính phủ Nam Tư gian lận kết quả bầu cử. Vào đúng ngày bầu cử, trước bất cứ cuộc kiểm phiếu nào phe Dân chủ đối lập Xécbia đều tuyên bố về thắng lợi của ứng cử viên phe mình mặc dù không có một cơ sở nào cho tuyên bố này. Phe đối lập cũng không có ý định công nhận bầu cử cho dù kết quả thế nào đi chăng nữa.

- Kết quả bầu cử chính thức đã được công bố. Côxtunixa giành được 48% số phiếu, S.Milôsevích được 38,6%. Bầu cử vòng hai được ấn định vào ngày 8-10. Tuy nhiên, Côxtunixa từ chối tham gia bầu cử vòng hai. Điều đó đồng nghĩa với việc Côxtunixa không muốn lên nắm chính quyền bằng con đường hợp pháp. Sở dĩ như vậy là vì trong các cuộc bầu cử Liên bang Liên minh cánh tả nhận được 74/137 ghế ở Viện Công dân và 26/40 ở Viện Cộng hoà. Liên minh cánh tả cũng chiếm đa số trong Quốc hội Xécbia, điều đó làm cho cương lĩnh của Liên minh dân chủ đối lập không thực hiện được, vì quyền hành của Tổng thống ở Nam Tư đã đủ bị hạn chế. Chỉ có đảo chính nhà nước mới cho phép Liên minh dân chủ đối lập vượt qua luật pháp và phế truất chính phủ.

- Kế hoạch lập đổ Chính phủ Nam Tư thông qua các cuộc biểu tình rộng rãi bắt đầu được thực hiện. Người lãnh đạo chiến dịch bầu cử của Côxtunixa kêu gọi “mọi người xuống đường” và bắt đầu tổng đình công: “Chúng ta phải cố gắng làm tê liệt tất cả các công sở, trường học, nhà hát, rạp chiếu bóng, văn phòng”.

- Ngày 1-10-2000, các thợ mỏ của mỏ than lớn nhất tuyên bố đình công với yêu sách đòi S.Milôsevích từ chức. Sinh viên các trường đại học đã tham gia hết sức tích cực. Một số sinh viên cốt cán của tổ chức Những kẻ vô chính phủ ở Trường đại học tổng hợp kể lại: “Khoa

triết học - là trung tâm tất cả các cuộc biểu tình chống nhà nước và chính quyền. Các sinh viên đã quyết định phong toả Trường đại học tổng hợp. Chúng tôi đã xây dựng các chiến lũy và cắt cử trực ban suốt ngày đêm để ngăn cản trường khoa lọt vào khu học xá”.

- Ngày 5-10-2000, trước cuộc bầu cử vòng hai, “Kháng cự” - một trong các phong trào chủ chốt ủng hộ lực lượng đối lập đã bắt đầu cuộc mít tinh ở Bengrát với việc vận chuyển người từ các khu vực tới. Phe đối lập đã gửi tối hậu thư cho S.Milôsêvích với đòi hỏi tự nguyện từ chức, nhưng ông không chấp nhận. Ý định của chính phủ tổ chức lực lượng cảnh sát và các phân đội đặc nhiệm để giải tán cuộc mít tinh đã không thực hiện được khi các cơ cấu sức mạnh đã vượt ra khỏi tầm kiểm soát của S.Milôsêvích.

- Các sinh viên và đám đông tập trung đã xông vào toà nhà Quốc hội ở Bengrát và đốt lên ở đó một đám cháy, rồi sau đó xông vào đài phát thanh và truyền hình Xécbia, nhà Quốc hội... Theo chân họ là một đám đông những người ủng hộ Liên minh dân chủ đối lập, đã đập phá bàn ghế và các máy vi tính, đốt cháy nhà Quốc hội... Ủy ban bầu cử tuyên bố rằng đã để xảy ra sai sót trong quá trình kiểm phiếu và công nhận chiến thắng của Còxtunixa. Vào lúc nửa đêm Còxtunixa phát biểu trên đài truyền hình vừa đánh chiếm được, thông báo rằng trừng phạt sẽ được bãi bỏ vào ngày thứ hai.

- Ngày 6-10, S.Milôsevich công nhận thất bại trong bầu cử. Côstunixa tuyên bố “Tại Xécbia nền dân chủ đã chiến thắng”.

Câu hỏi 65: Sự hậu thuẫn của Mỹ và phương Tây cho lực lượng đối lập tiến hành “cách mạng đường phố” ở Nam Tư được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Để giúp lực lượng đối lập ở Nam Tư tiến hành “cách mạng đường phố” lật đổ chế độ của Tổng thống S.Milôsevich, Mỹ và phương Tây đã có những sự hậu thuẫn và can thiệp rất lớn như:

- Vào đầu tháng 8 năm 2000, Mỹ mở tại Budapét một văn phòng đặc biệt để hỗ trợ các đảng phái đối lập Nam Tư. Trong số các nhân viên văn phòng có ít nhất 30 chuyên gia về chiến tranh tâm lý, nhiều người trong số họ trước đây đã tham gia vào các chiến dịch kiểu như vậy trong thời gian chiến tranh của NATO chống Nam Tư và chống Iraq.

- Ở Bungari, Học viện Chính trị Trung và Đông Nam Âu được phương Tây tài trợ đã xây dựng một chương trình đào tạo lực lượng đối lập Xécbia. Còn một tổ chức của Bungari được phương Tây tài trợ - Học viện các phóng viên trưởng Bancăng đã dành cho các phương tiện thông tin đại chúng của phe đối lập Xécbia “sự giúp đỡ về tài chính, kỹ thuật và thẩm định” trước

bầu cử. Với sự giúp đỡ của cơ quan mật vụ Anh, tổ chức “Diễn đàn Xécbia mới” đã được thành lập.

- Mỹ và phương Tây đã thông qua nhiều tổ chức để cung cấp tiền bạc cho các đảng phái cánh hữu đối lập và các phương tiện thông tin đại chúng như Viện Nghiên cứu xã hội mở Giôrôx và Quỹ quốc gia hỗ trợ dân chủ (NED). Ngoài ra, tiền bạc từ Mỹ chuyển cho phe đối lập Xécbia cũng thông qua cả tổ chức “Hỗ trợ dân chủ ở Đông Âu”. Các khoản chi phí của tổ chức này là một phần ngân sách của Bộ Ngoại giao Mỹ. Tổng cộng số tiền vào Xécbia thông qua tổ chức này là 15,3 triệu USD năm 1988, 24,3 triệu USD năm 1989 và 55 triệu USD vào năm 2000.

- Bên cạnh các tổ chức trên, tổ chức “Dân tộc dân chủ” cũng là một trong số nhiều tổ chức tiến hành hoạt động tích cực ở Đông Âu. Tổ chức này mở một chi nhánh ở Bơgrát vào năm 1997 và đến năm 1999 đã huấn luyện hơn 900 lãnh tụ và cốt cán của các đảng phái cánh hữu về “chiến lược trước bầu cử và kỹ năng thu hút sự chú ý rộng rãi”. Để chuẩn bị cho cuộc đảo chính, một tổ chức xã hội khác - Trường đại học cộng hoà quốc tế cũng được lôi kéo. Nếu như tổ chức “Dân tộc dân chủ” lập bộ chỉ huy để làm việc với các đảng phái đối lập thì Trường đại học cộng hoà quốc tế do “Phong trào sinh viên kháng cự”- đã cung cấp lực lượng cho các hành động ở Bơgrát..

- Một tuần trước ngày bầu cử, Liên minh châu Âu phát đi “Thông điệp gửi nhân dân Xécbia” trong đó hứa hẹn rằng, chỉ có chiến thắng của ứng cử viên đối lập Côxtunixa mới dẫn tới bãi bỏ trừng phạt; đồng thời, Liên minh châu Âu nhấn mạnh: “Thậm chí nếu S.Milôšêvić trở lại nắm quyền bằng con đường dân chủ thì trừng phạt sẽ vẫn giữ nguyên hiệu lực”. Đây thực sự là một nhân tố mạnh gây áp lực tâm lý đối với những người dân Xécbia nghèo khổ bị bắn cùng bởi chiến tranh và nhiều năm trừng phạt kinh tế.

Câu hỏi 66: Phong trào “Kháng cự” (Otpor) là gì và vai trò của nó trong cuộc “cách mạng đường phố” tại Nam Tư?

Trả lời:

- Phong trào “Kháng cự” được một nhóm cốt cán lãnh đạo của sinh viên các trường đại học Nam Tư thành lập vào tháng 10-1998. Biểu tượng của phong trào là nắm đấm. Mục đích của biểu tượng này là để bằng phương pháp đơn giản nhất, với một thùng sơn nhỏ đã có thể vẽ nó ở những nơi công cộng; đồng thời dễ dàng nhìn thấy và nhận ra nó. Tên gọi của tổ chức Phong trào sinh viên “Kháng cự” tượng trưng cho những con người trẻ tuổi, kiên quyết. Mục tiêu của phong trào là lật đổ chế độ Milôšêvić bằng phương pháp đấu tranh phi bạo lực.

- Vào đầu tháng 11-1998, “Kháng cự” đã bắt đầu tiến hành các cuộc biểu tình đường phố. Các báo đối lập trưng ra hình tượng quả dấm và câu châm ngôn “Hãy cắn xé chế độ. Kháng cự muôn năm”. Các uỷ ban của “Kháng cự” đã được thành lập ở Trường đại học tổng hợp Bengrát, nơi họ đã đạt được sự cất nhắc trưởng khoa ngữ văn, được bổ nhiệm theo quy chế hiện hành, lên chức hiệu trưởng. Tuy nhiên, đến sau ngày 24-3-1999, “Kháng cự” rơi vào tình trạng phải hạn chế hoạt động do ảnh hưởng bởi các cuộc không kích Xécbia của NATO.

- Vào tháng 8 năm 1999, “Kháng cự” bắt đầu khôi phục hoạt động của mình khi các cuộc không kích chấm dứt. Nhận được sự tài trợ từ nước ngoài, tổ chức này đã bắt đầu đầu tư cho các văn phòng của mình. Nguồn tài trợ dồi dào đã dẫn tới việc mở rộng phong trào. Nếu như trước năm 2000, “Kháng cự” hoạt động ở bốn trường đại học và một số thành phố lớn thì vào tháng 2 năm 2000 ở Xécbia tổ chức của “Kháng cự” đã có mặt ở 160 xã. Nó đã được biến đổi từ phong trào sinh viên thành “phong trào nông dân”.

- “Kháng cự” trở thành bộ máy trung tâm, thông qua nó các cơ quan mật vụ phương Tây tiến hành công tác với các tổ chức cánh hữu. Dưới ảnh hưởng của các hướng dẫn viên Mỹ hoạt động thông qua “Kháng cự”, các lãnh tụ phe đối lập đã ký thoả thuận hợp tác và vào tháng 01 năm 2000 phe Dân chủ đối lập Xécbia đã được

thành lập. Vào thời điểm đó, Liên minh dân chủ đối lập Xécbia có 19 đảng phái và tham gia bầu cử với một ứng cử viên duy nhất là Côxtunixa.

- “Kháng cự” bắt đầu tiến hành chiến dịch tích cực lôi kéo công dân tham gia bầu cử để nói “Không” với sự cầm quyền của S.Milôšêvić. “Kháng cự” đưa ra lời kêu gọi “Với ông ta đã kết thúc” và lời kêu gọi này đã trở thành mô típ chính trị phổ biến trong cả nước Cộng hoà Xécbia. Đồng thời, cùng với 42 tổ chức phi chính phủ khác, “Kháng cự” đã khởi xướng và lãnh đạo chiến dịch “Đã tới lúc!” trên toàn lãnh thổ Xécbia, nơi mà nhiều nhân vật nổi tiếng đã kêu gọi công dân đi tham gia bầu cử.

- Các thành viên của “Kháng cự” đã được mời tới dự lớp tập huấn 10 ngày từ 28-8-2000 và từ 11-9-2000 tại các sứ quán Mỹ ở Bungari và Rumani. Các lớp tập huấn này được các nhân viên CIA và các chuyên gia về tuyên truyền hướng dẫn, đã nghiên cứu về các quy trình công nghệ làm chính trị. Hai tổ chức của Quỹ Quốc gia hỗ trợ dân chủ (Mỹ) đã dành 4 triệu đôla cho các chương trình “Từ cửa tới cửa” và “Tiếng nói hãy thức tỉnh”. Ngay sau cuộc bầu cử, Quốc hội Mỹ đã biểu quyết công khai thông qua ngân khoản bổ sung 105 triệu đôla dành cho các đảng phái cánh hữu và phương tiện thông tin đại chúng Nam Tư. Chính phong trào “Kháng cự” đã đóng một vai trò rất lớn trong việc

huy động sinh viên và các tầng lớp dân chúng khác xuống đường biểu tình, tiến hành thành công cuộc “cách mạng đường phố” ở Nam Tư.

II. “CÁCH MẠNG HOA HỒNG” TẠI GRUDIA

Câu hỏi 67: Diễn biến cuộc “cách mạng hoa hồng” tại Grudia?

Trả lời:

“Cách mạng hoa hồng” là một trong những cuộc “cách mạng màu” thành công điển hình. Cuộc cách mạng này đã buộc Tổng thống của Grudia, ông Êđua Sêvácnatde phải về hưu ngày 23-11-2003 với các diễn biến chính như sau:

- Ngày 2-11-2003, diễn ra bầu cử nghị viện tại Grudia. Các tổ chức phi chính phủ theo dõi bầu cử công bố có nhiều vi phạm và gian lận, nhưng Ủy ban bầu cử trung ương vẫn công nhận kết quả bầu cử. Đài truyền hình “Ruxtápvi 2” thông báo theo số liệu “thăm dò dư luận” khối “Phong trào dân tộc” của M.Saakaxvili đã chiến thắng. Ủy ban bầu cử trung ương thông báo về chiến thắng của khối “Vì Grudia mới” thân chính quyền. Ngay đêm đó, các cuộc mít tinh tuần hành đầu tiên của phe đối lập đã diễn ra.

- Ngày 3-11-2003, các thủ lĩnh của các đảng đối lập gặp nhau, sau đó gửi lời kêu gọi mọi công dân không

công nhận kết quả chính thức của cuộc bầu cử. Trong mít tinh tại Tbilixi, họ công bố tối hậu thư đối với chính quyền yêu cầu công nhận thất bại trong bầu cử. Mít tinh tuần hành của phe đối lập diễn ra trên khắp đất nước trong nhiều ngày liền.

- Ngày 12-11-2003 - ngày thứ 10 sau bầu cử, khối “Vĩ Grudia mới” tuyên bố sẵn sàng nhường thắng lợi cho phe đối lập, nhưng những cuộc thương lượng giữa các phe đối lập bị ngừng trệ. Ngày 18-11-2003, tại Tbilixi đã diễn ra cuộc biểu dương lực lượng ủng hộ Ê.Sêvácnatde. Ngày 20-11-2003, Ủy ban bầu cử trung ương công bố lại kết quả bầu cử: các lực lượng thân chính quyền thắng áp đảo phe đối lập. Phe đối lập gọi tuyên bố này là “sự lãng mạ” đối với họ và từ chối tham gia nghị viện.

- Ngày 21-11-2003, Bộ Ngoại giao Mỹ chính thức tuyên bố kết quả bầu cử nghị viện tại Grudia là không trung thực, còn Bộ Ngoại giao Nga kêu gọi công dân Grudia tự kiểm chế và không sử dụng bạo lực.

- Ngày 22-11-2003, khoảng 50.000 người tham gia mít tinh tuần hành tại Tbilixi dưới sự chỉ đạo của M.Saakaxvili, với những bó hoa hồng trên tay đã xông vào phiên họp đầu tiên của nghị viện mới trong khi Ê.Sêvácnatde đang phát biểu. Họ hô vang “Từ chức ngay!”, buộc ông phải rời khỏi diễn đàn, sau đó phải rời khỏi nghị viện về ăn náu tại dinh thự của mình.

Cựu phát ngôn viên của nghị viện Ninô Bútgianátde tự tuyên bố là quyền Tổng thống, Ê.Sêvácnatde đáp lại bằng ban bố tình trạng khẩn cấp.

- Đêm ngày 23-11-2003, những người ủng hộ phe đối lập chiếm các toà nhà của chính quyền. Với sự trung gian của Bộ trưởng Ngoại giao Nga, ông Igo Ivannốp, các cuộc thương lượng giữa Ê.Sêvácnatde và thủ lĩnh phe đối lập đã diễn ra, sau đó Ê.Sêvácnatde đã tuyên bố từ nhiệm. Tháng 1-2004, trong cuộc bầu cử Tổng thống, M.Saakaxvili đắc cử với 96% số phiếu ủng hộ đánh dấu thành công của “cách mạng hoa hồng”.

III. “CÁCH MẠNG CAM” TẠI UCRAINA

Câu hỏi 68: Diễn biến cuộc “cách mạng cam” tại Ucraina?

Trả lời:

- Ucraina là quốc gia lớn có vị trí địa chính trị đặc biệt quan trọng ở lục địa Á - Âu (cửa ngõ của Nga ra Biển Đen và sang Nam Âu; hệ thống chuyển tải dầu khí của Nga từ Caspien sang châu Âu qua Ucraina; Nga bị phụ thuộc vào nhiều cơ sở công nghiệp có ở Ucraina). Từ năm 1991, qua hai đời tổng thống, chính quyền Ucraina theo đuổi chính sách thân Mỹ và phương Tây nhưng không nhất quán, từng lúc tỏ ra “chống đối”, nên Mỹ và EU ngấm ngấm dần dựng

“cách mạng sắc màu” nhằm tạo ra một chế độ tuyệt đối thân phương Tây, làm xung kích giúp phương Tây tiếp tục phong tỏa Nga. Giai đoạn 1991 - 2000 là thời gian chuẩn bị cơ sở, điều kiện mọi mặt thông qua chương trình “đối tác vì hòa bình”, có phát huy ảnh hưởng của Thiên Chúa giáo ở các tỉnh miền Tây. Giai đoạn 2001 - 2004 là thời kỳ hành động, trong đó có âm mưu lật đổ không thành năm 2001, vì chính quyền Kuchma còn mạnh. Tình thế bắt đầu xoay chuyển, phát triển thành khủng hoảng từ sau bầu cử Quốc hội (31-2-2002) với đa số thuộc về các lực lượng đối lập.

Khủng hoảng chính trị qua ba vòng bầu cử Tổng thống (31-10-2004, 21-11-2004, 26-12-2004) và “cách mạng cam” diễn ra cơ bản như sau:

- Ngày 21-11-2004, cuộc bầu cử vòng hai bắt đầu sau khi kết quả vòng một gần như ngang nhau giữa hai ứng cử viên là Thủ tướng Víchto Yanukôvích với tư tưởng thân Nga và thủ lĩnh phe đối lập Yusenkô chủ trương hướng đất nước về phía tây với sự gia nhập EU và NATO.

- Ngày 22-11-2004, Ủy ban bầu cử Trung ương công bố kết quả kiểm tra 99,38% số phiếu, theo đó ông Yanukôvích thắng cử với 49,42% số phiếu bầu nhiều hơn ứng cử viên đối lập 3%. Trước đó, ngay trong ngày bầu cử các tổ chức phương Tây ủng hộ phe đối lập đã tổ chức các cuộc điều tra dư luận xã hội ngay tại lối vào

khu vực bầu cử. Theo đó ông Yusenkô vượt trước đối thủ của mình là 11%. Ngay lập tức, ông này tuyên bố có gian lận trong bầu cử và kêu gọi những người ủng hộ xuống đường biểu tình. Cũng gần như đồng thời, Mỹ tỏ thái độ yêu cầu Ủy ban bầu cử Ucraina không công bố kết quả kiểm phiếu và có những cáo buộc Ủy ban này tăng số phiếu cho ông Yanukôvich. Oasinhton tuyên bố không công nhận kết quả bầu cử và đe dọa xem xét việc điều chỉnh quan hệ đối với Ucraina. Một số nước phương Tây khác như Đức, Hà Lan, Canada cũng tuyên bố có gian lận trong bầu cử tại Ucraina.

- Vài giờ sau khi kết quả bầu cử tổng thống tại Ucraina được công bố, một cuộc biểu tình rầm rộ của phe đối lập đã bùng nổ ở Thủ đô Kiép. Trên đường phố Kiép, những khu lều trại trải dài hàng cây số. Số lều trại này được dựng sẵn cho những người biểu tình chống lại cái rét khắc nghiệt của mùa đông. Những người này được cung cấp đầy đủ đồ ăn, đồ uống trong suốt thời gian biểu tình.

- Trước sức ép mạnh mẽ như vậy, ngày 25-11-2004, Tòa án tối cao vào cuộc theo yêu cầu của phe đối lập. Các cuộc biểu tình của phe đối lập lan rộng, các tòa nhà Chính phủ bị bao vây. Ngày 27-11, Quốc hội Ucraina chỉ với ba phiếu quá bán thông qua nghị quyết tượng trưng tuyên bố kết quả bầu cử vòng hai là không hợp lệ.

- Ngày 30-11-2004, Tổng thống Léonít Kuchma bày tỏ ủng hộ việc tổ chức lại một cuộc bầu cử mới như một hướng giải quyết bất ổn cho đất nước. Các nỗ lực ngoại giao nhằm gây sức ép với chính quyền Ucraina cũng không ngừng gia tăng. Và cuối cùng trước sức ép các cuộc biểu tình theo công nghệ phương Tây, toà án Ucraina đã ra phán quyết khẳng định kết quả bầu cử vòng hai ngày 21-11 là không hợp lệ và yêu cầu tổ chức lại vào ngày 26-12.

- Ngày 26-12-2004, cuộc bầu cử vòng ba được tiến hành dưới sự giám sát của 13 ngàn quan sát viên quốc tế. Ngày 28-12, Ủy ban bầu cử Ucraina công bố ứng cử viên đối lập Yushenko thắng cử với 51,94% số phiếu bầu. Mỹ cũng ngay lập tức ca ngợi đây là một chiến thắng công bằng và kêu gọi toà án Ucraina công nhận kết quả bầu cử này.

- Ngày 23-1-2005, thủ lĩnh đối lập Yushenko chính thức tuyên thệ nhậm chức Tổng thống Ucraina đánh dấu thắng lợi cho cuộc “cách mạng cam” tại đây.

Câu hỏi 69: Vai trò của Mỹ và Liên minh châu Âu (EU) trong “cách mạng cam”?

Trả lời:

“Cách mạng cam” thành công ở Ucraina có vai trò rất lớn của Mỹ và Liên minh châu Âu (EU). Mỹ và phương Tây vừa can thiệp trực tiếp, nhiều lần “đòi thay

đổi dân chủ” ở Ucraina, vừa qua các tổ chức tư nhân và phi chính phủ thâm nhập từng bước tạo ra các điều kiện về kinh tế, chính trị, xã hội cho “cách mạng cam”.

- Mỹ bề ngoài không ra mặt trực tiếp, nhưng có hai mục đích chiến lược rõ ràng: (1) Chiếm Ucraina như một nước có địa chính trị, kinh tế chiến lược quan trọng; (2) Thực hiện cải cách quan hệ tôn giáo giữa Tây và Đông (Thiên Chúa giáo và Chính thống giáo) để biến Ucraina thành mũi nhọn chiến lược phục vụ ý đồ “chuyển hóa dân chủ” đối với Nga, Bêlarút và Trung Á. Riêng hai năm 2003 - 2004, Mỹ đã chi 65 triệu USD cho mục đích thay đổi chế độ ở Ucraina. Ngoài Đại sứ quán Mỹ tại Kiép, một số cơ cấu chính phủ của Mỹ lập ra được chi nhánh và hoạt động tích cực ở Ucraina là: Viện NDI (Nghiên cứu dân chủ quốc gia) của Đảng Dân chủ Mỹ; Cơ quan USAID (Quan hệ và phát triển quốc tế); Quỹ Soros (Viện Nghiên cứu xã hội mở); Freedom House (FH - “Ngôi nhà tự do”, phụ trách chi nhánh tại Ucraina là Svétlana Phranchúc thừa nhận mục đích chính trong dự án của FH là “hỗ trợ bầu cử tự do và dân chủ bằng tiền do Chính phủ Mỹ trực tiếp cung cấp”; người của FH đi khắp các địa phương để tuyên truyền và theo dõi phát hiện “gian lận”). Tài trợ của Mỹ có thể chuyển qua các doanh nhân ủng hộ Yusenkô như nhà tài phiệt Pítơ Pôrôsenkô - Chủ nhiệm Ủy ban Ngân sách của Quốc hội Ucraina, kiêm Chủ tịch Ngân hàng

“Mria-Bank” và là đồng chủ nhân kênh truyền hình TV5 ở Ucraina, Épgghênhi Chécgvônencô - Chủ hãng vận tải lớn ở Ucraina.

Riêng bầu cử năm 2004, Chính phủ Mỹ chi cho phe đối lập Ucraina 14 triệu USD (hứa chi thêm 3 triệu cho bầu cử lại vòng hai), Quỹ Soros chi 8 triệu USD, nhà tài phiệt Nga B.Bêrêdốppxki chi 4 triệu USD, lực lượng đối lập quyên góp được 2 triệu USD tại Kiép. Tổng thống Busơ cử Thượng nghị sĩ nặng tư tưởng chống cộng Richard Lugar (Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Thượng viện Mỹ, từng là thượng cấp của Êkaterina Yusenkô) đến nằm vùng để hỗ trợ Yusenkô để “chỉ đạo bầu cử vòng hai”.

- EU can thiệp rất mạnh, thông qua đại sứ quán các nước EU và qua cơ cấu OSCE (trực tiếp là Thư ký OSCE Yan Kubis) và vai trò con thoi của Ngoại trưởng EU Solana, chuẩn bị sẵn các kịch bản, vừa sẵn sàng tỏ thái độ lên án gian lận và không công nhận Yanukôvích thắng cử, vừa âm thầm kích động biểu tình phản kháng. Trong EU, vai trò tiên phong và nổi trội là một số nước Đông Âu (trước đây). Ba Lan tiếp giáp Ucraina, đế quốc Ba Lan trước đây từng đô hộ và để lại ảnh hưởng văn hóa ở miền Tây Ucraina, nay Ba Lan có ý đồ vươn lên thành đế quốc châu Âu, nên thể hiện vai trò rất tích cực can thiệp vào Ucraina: Ba Lan cung cấp địa điểm cho phe đối lập Ucraina tổ chức huấn luyện

lực lượng; cựu Tổng thống Valêxa hai lần sang Ucraina cổ vũ cho Yusenkô, có mặt trong các cuộc biểu tình; chính quyền Ba Lan để cho nhiều thanh niên Ba Lan sang Ucraina tham gia biểu tình; Tổng thống Ba Lan Alếchxandơ Kvanhépxki nhận vai trò “trung gian” và “đại diện đặc biệt của Busơ” dàn xếp khủng hoảng nhưng thực chất là hậu thuẫn cho Yusenkô. Ngoài Ba Lan, nhiều nhân vật cấp cao của Lítva (như Tổng thống Lítva Valdas Adamkus có quốc tịch Mỹ) và Bungari (Thị trưởng Sôphia Sôphianski thường xuyên ủng hộ hoạt động của các phong trào Otpor, Porá...) cũng tích cực ủng hộ Yusenkô (phía chính quyền Bungari có tư cách Chủ tịch luân phiên của OSCE, song tỏ ra thận trọng). Trong giai đoạn biểu tình, cựu Ngoại trưởng Ucraina Bôrit Tarasiúc (hiện là Chủ tịch Đảng “Nhân dân Rukh” đối lập, Chủ nhiệm Ủy ban Hội nhập châu Âu của Quốc hội Ucraina) đến Ba Lan và Bungari để vận động ủng hộ Yusenkô. Rumani có ảnh hưởng lớn ở các tỉnh miền Tây Ucraina, nay cũng ủng hộ Yusenkô nhưng bị chi phối bởi cuộc bầu cử Tổng thống ở trong nước Rumani cùng thời gian.

Câu hỏi 70: Phong trào thanh niên “Pará” là gì và vai trò của nó trong “cách mạng cam”?

Trả lời:

Cũng giống như phong trào “Kháng cự” ở Grudia,

“Pará” (“Đến lúc” hoặc “Đến thời điểm”, nghĩa là đến lúc thay đổi chế độ) cũng là một tổ chức của thanh niên, sinh viên tại Ucraina. “Pará” kết nạp được 2.000 thanh niên, sinh viên ở các trường đại học, chủ yếu các khoa Luật, Triết, Báo chí, Tin học; có “chi đoàn” ở các trường và “tỉnh đoàn” ở Kiép và các tỉnh miền Tây. Đã mở nhiều khóa bồi dưỡng ở trong và ngoài lãnh thổ Ucraina về những vấn đề tự do dân chủ cho thanh niên và nhân quyền; vai trò của thanh niên Ucraina trong xây dựng nhà nước dân chủ hội nhập châu Âu; các phương pháp tuyên truyền vận động thanh niên (mỗi người phải lôi kéo ít nhất 10 người sẵn sàng xuống đường biểu tình theo mệnh lệnh) và vận động ứng cử viên của mình tranh cử, cách phát hiện gian lận; kinh nghiệm tổ chức các diễn đàn công khai và sử dụng các kênh truyền hình độc lập để tuyên truyền cho lực lượng đối lập hoặc kích động chống đối chính quyền; phương pháp tổ chức biểu tình hòa bình dài ngày nhưng bảo đảm hợp hiến; nghiên cứu và tổ chức lôi kéo người của các cơ quan bảo vệ pháp luật (dùng cả nữ sinh để dụ dỗ lôi kéo) bí mật ủng hộ lực lượng đối lập bằng cách cung cấp thông tin về động thái của chính quyền hoặc tác động gây chia rẽ nội bộ chính quyền; phương pháp tự vệ, phòng chống khi bị đàn áp (kể cả lôi kéo phụ nữ và trẻ em đưa lên trước để cản đàn áp); tích cực vận động quyền góp vật chất phục vụ hành động biểu tình.

Sau khi hậu thuẫn cho Yusenkô giành thắng lợi trong “cách mạng cam”, ngày 24-2-2005, Thủ lĩnh của “Pará” là Vladixláp Kaxkốp được Tổng thống Busơ tiếp kiến riêng 30 phút tại Bratislava (sau khi gặp Tổng thống Nga Putin). Kaxkốp trao cho Busơ kế hoạch hành động tiếp theo của “Pará” (được Busơ, Ngoại trưởng Rice và Đại sứ Mỹ tại Ucraina tán thành) theo hướng xuất khẩu “cách mạng cam” và thúc đẩy dân chủ trong không gian hậu Xôviết, tiến tới thiết lập một tổ chức quốc tế thống nhất ở Trung và Đông Âu, tên là “Viện Dân chủ quốc tế” đặt văn phòng trung ương ở Kiép.

IV. “CÁCH MẠNG TUYLÍP VÀNG” Ở CỬƠGUXTAN

Câu hỏi 71: Cuộc “cách mạng tuylíp vàng” ở Cựơguxtan diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Cựơguxtan (hay là Kirgystan hoặc Kirgyzia) có 4,75 triệu dân, là nước nghèo, 30% dân chúng sống nhờ tiền của người thân lao động ở nước ngoài gửi về (chủ yếu là từ Nga), có vị trí quan trọng là ngã ba nối châu Âu với châu Á, Nga với Trung Quốc và Ấn Độ. Tình hình chính trị Cựơguxtan đầu năm 2005 phát triển giống với Ucraina năm 2004 - nội bộ phân hóa thành hai miền: miền Bắc tập trung người Nga và Cựơguxtan hướng Âu; miền Nam hầu hết là người Udobéc theo

đạo Hồi. Nguyên nhân mâu thuẫn do lãnh đạo Trung ương phần đông là người miền Bắc, song căng thẳng Bắc - Nam không mang tính tư tưởng hệ, cả Bắc và Nam đều có cảm tình với Nga, người Hồi giáo miền Nam ghét Mỹ và phương Tây.

- Các NGO, Quỹ Soros, Quỹ “Freedom House” của Mỹ hoạt động rất tích cực tác động vào cuộc bầu cử Quốc hội và Tổng thống năm 2005 để thực hiện “cách mạng sắc màu”. Mỹ và EU công khai ủng hộ phe đối lập thành lập xưởng in hiện đại, in và tán phát các tờ báo đối lập chống chính quyền, chuẩn bị cho “cách mạng tuy-líp vàng”.

- Bầu cử vòng một (27-2-2005) tương đối êm thấm, có 420 ứng cử viên đăng ký, bị loại một số, còn 388; xác định được 28 người trúng cử; 46 khu vực phải bầu vòng hai, khu vực Kichkorsk không được thừa nhận hợp lệ phải để cử người khác và bầu lại vì đại đa số cử tri từ chối tất cả các ứng cử viên; ưu thế áp đảo thuộc về đảng “Thống nhất và phát triển”.

- Ngày 1-3-2005, phe đối lập bắt đầu vận động biểu tình phản kháng ở trung tâm Bisketch, có xảy ra đụng độ nhỏ. Gần đến bầu cử vòng hai, họ lập ra “Hội đồng điều phối nhân dân thống nhất” để thống nhất hành động, chuẩn bị giành chính quyền sau bầu cử.

- Bầu cử vòng hai (13-3-2005): bầu thêm 41 đại biểu, tổng cộng xác định 69/75 ghế (thiếu 6). Sau bầu cử

vòng hai, tình hình trở nên căng thẳng và diễn biến nhanh chóng. Khi Ủy ban bầu cử Trung ương và Tòa án tối cao công nhận kết quả bầu cử, quan sát viên OSCE và SNG công nhận “tương đối minh bạch và dân chủ tuy có một số vi phạm”, nhưng phe đối lập tố cáo gian lận và không thừa nhận.

- Ngay sau ngày 13-3, hơn 500 người phản kháng, phần lớn là cựu chiến binh Liên Xô ở Ápganixtan bắt đầu biểu tình tại trung tâm Biskéch. Phe đối lập hành động có tổ chức hơn: kêu gọi những người thất cử và dân chúng biểu tình phản đối khắp nơi; ngày 15-3, tổ chức đại hội đột xuất, bầu chủ tịch đoàn 21 thành viên (có các thủ lĩnh Bakiép, Otunbaeva, cựu Bộ trưởng Giáo dục Bôndiuróp, Phó Chủ tịch Quốc hội Bêkhazaróp), không chỉ dừng ở yêu sách bầu cử lại, mà đòi Akaiép từ chức, đòi giải tán chính phủ, thay đổi toàn bộ hệ thống Tòa án, Kiểm sát, An ninh và Nội vụ; lập “Ủy ban điều phối dân tộc thống nhất” tại tỉnh Jalal-Abad hoạt động song trùng và lấn lướt chính quyền địa phương.

- Ngày 18-3-2005, lực lượng biểu tình chiếm trụ sở hành chính và công sở của thành phố Osh lớn thứ hai của Cưrôguxtan, sau đó phong tỏa chính quyền tỉnh Jalal-Abad và ngày 20-3 chiếm giữ sân bay, Tòa thị chính và trụ sở cảnh sát Jalal-Abad (lực lượng đặc nhiệm đến giải tỏa, xảy ra đụng độ và có đổ máu).

- Ngày 23-3, phe đối lập bố trí xe buýt chở hàng ngàn người biểu tình tràn lên Thủ đô Biskéch, diễu hành thị uy và chỉ trong 2 ngày làm tan rã chính quyền Akiép. Phe đối lập ép Ủy ban bầu cử Trung ương hủy kết quả bầu cử. Akaiép bỏ chạy sang Nga. Ngày 25-3, Quốc hội cũ chọn Bakiepie làm Quyền Tổng thống, kiêm Thủ tướng. Bakiepie chỉ định chính phủ lâm thời, đưa các nhân vật bị thanh loại trước đây nắm giữ các bộ, trong đó Kulốp nắm giữ Bộ An ninh.

V. “CÁCH MẠNG MÀU XANH LÁ CÂY” TẠI IRAN

Câu hỏi 72: Cuộc “cách mạng màu xanh lá cây” tại Iran diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Trong cuộc bầu cử tổng thống diễn ra tại Iran tháng 6-2009, theo kết quả chính thức được công bố hôm 12-6-2009, đương kim Tổng thống thống Mahmoud Ahmadinejad đã giành thắng lợi với 62,63% số phiếu bầu. Còn đối thủ của ông - ứng cử viên thuộc phe cải cách cựu Thủ tướng Hossein Mousavi giành được 33,75% số phiếu. Ngay sau khi những thông tin cụ thể được công bố, hàng loạt vụ lộn xộn và bạo động đã diễn ra, khi những người ủng hộ ứng cử viên phe cải cách tràn xuống đường phản đối kết quả với lý do có gian lận trong bầu cử.

- Ngày 25-6-2009, Tổng thống Iran Mahmoud Ahmadinejad đã chính thức lên tiếng yêu cầu Tổng thống Mỹ Barack Obama ngừng can thiệp vào các vấn đề nội bộ của Iran. Đài truyền hình Iran trích dẫn tuyên bố của Ahmadinejad nói rằng, Tổng thống Mỹ Obama đã phạm sai lầm khi đưa ra những bình luận tương tự như người tiền nhiệm G.Busơ, vốn có quan điểm cứng rắn chống đối nước Cộng hòa Hồi giáo Iran. Theo ông Ahmadinejad, những bình luận này có thể phá hủy mọi cuộc đối thoại giữa hai quốc gia. Trước đó, trong bài phát biểu tại Nhà trắng ngày 23-6, Tổng thống Obama nêu rõ, Mỹ và cộng đồng quốc tế lo ngại trước tình trạng bạo lực tại Iran và nêu ra “những dấu hỏi lớn” về chiến thắng của Tổng thống Ahmadinejad.

- Ngày 26-6-2009, chính quyền Iran thông báo bắt giữ tám nhân viên Đại sứ quán Anh tại Têhêran vì đã “đóng vai trò đáng kể vào các cuộc bạo động mới đây” làm náo loạn tình hình Iran hậu bầu cử. Têhêran đã trục xuất hai nhà ngoại giao của Anh, sau đó Luân Đôn đã có hành động đáp trả tương tự. Phóng viên thường trú của đài BBC (Anh) tại Iran, Jon Leyne, cũng nhận được lệnh trục xuất vì đã xúi bẩy những người biểu tình. Bộ trưởng tình báo Iran Gholamhossein Móheni-Ejei tuyên bố rằng một số người mang quốc tịch Anh đã có vai trò trong các cuộc bạo động hậu bầu cử tại

Têhêran. Tuy nhiên, Luân Đôn luôn phủ nhận những cáo buộc trên.

- Trước những áp lực ngày càng gia tăng của phương Tây, ngày 27-6-2009, Tổng thống Iran Ahmadinejad tuyên bố bằng một giọng cứng rắn: “Không còn nghi ngờ gì nữa, chính phủ mới tại Iran sẽ có thái độ kiên quyết nhất đối với các nước phương Tây. Lần này, sự phản ứng của Iran sẽ cứng rắn và cương quyết hơn bao giờ hết để khiến các nước phương Tây phải hối tiếc về sự can thiệp của họ vào tình hình nội bộ tại Iran”. Và thực tế từ đó đến nay với những biện pháp cứng rắn của chính quyền, tình hình tại Iran về cơ bản đã yên ổn trở lại.

VI. “CÁCH MẠNG MÀU” TẠI CÁC NƯỚC ARẬP THUỘC BẮC PHI VÀ TRUNG ĐÔNG

Câu hỏi 73: “Cách mạng màu” tại các nước Arập là gì?

Trả lời:

Trong thời gian từ cuối tháng 12-2010 đến những tháng đầu năm 2011 liên tiếp xảy ra các cuộc chính biến, còn gọi là “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” ở nhiều nước Arập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông. Mở đầu là cuộc “cách mạng hoa nhài” diễn ra cuối tháng 12-2010 và đầu tháng 1-2011 ở Tuynidi

lật đổ Tổng thống Ben Ali sau 23 năm cầm quyền. Tiếp theo là cuộc “cách mạng hoa sen” nổ ra ở Ai Cập lật đổ Tổng thống Mubarak sau 30 năm tại vị. Sau đó, như một hiệu ứng domino, “cách mạng màu” lan rộng ra hầu hết các nước Ảrập thuộc Bắc Phi và Trung Đông từ tháng 2 năm 2011 đến nay như: Angiêri, Libi, Baranh, Maroc, Côoét, Ôman, Gioócđani, Libăng...

“Cách mạng màu”, “cách mạng hoa” hay nói đúng hơn là các cuộc chính biến bùng nổ ở các nước Ảrập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông thực chất là các cuộc bạo loạn diễn ra dưới cả hình thức vũ trang và phi vũ trang nhằm lật đổ chính quyền đương nhiệm tiến tới xoá bỏ chế độ chuyên quyền.

Câu hỏi 74: Diễn biến chính của cuộc “cách mạng hoa nhài” tại Tuynidi?

Trả lời:

- Ngày 17-12-2010, Mohamed Bouazizi, một thanh niên 26 tuổi do không chịu nổi cảnh bần cùng, nghèo khổ và áp bức đã tự thiêu. Anh ta đã tự châm lửa thiêu mình khi cảnh sát không cho anh bán trái cây và rau củ để kiếm sống. Bouazizi sau đó đã chết vì các vết thương. Vụ tự thiêu này như giọt nước làm tràn ly và như mồi lửa thổi bùng ngọn lửa bất mãn trong dân chúng. Những ngày sau đó, ở Tuynidi liên tiếp xảy ra

các cuộc xuống đường biểu tình của người dân đòi Tổng thống Ben Ali phải từ chức.

- Ngày 9-1-2011 tại các thành phố Thala và Caxêrin những người biểu tình đã tấn công lực lượng cảnh sát và đốt phá trụ sở chính quyền địa phương. Các cuộc biểu tình biến thành bạo lực buộc lực lượng cảnh sát phải nổ súng để giải tán và thiết lập lại trật tự khiến ít nhất 20 người chết.

- Ngày 11-1-2011, Tổng thống Ben Ali đã ra lệnh đóng cửa các trường học ở Tuynidi sau khi các vụ biểu tình biến thành bạo lực gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục; đồng thời, điều cảnh sát đến duy trì trật tự tại các điểm nóng. Cảnh sát đã dùng đạn hơi cay để giải tán các cuộc biểu tình.

- Ngày 13-1-2011, trong bài phát biểu gửi tới toàn thể người dân, ông Ben Ali thừa nhận đã xử lý yếu kém trong làn sóng biểu tình vừa qua; đồng thời, cam kết chính phủ sẽ ngừng sử dụng đạn thật để trấn áp biểu tình và tiến hành cải cách dân chủ. Tuy nhiên, các cuộc biểu tình vẫn diễn ra mạnh mẽ nhất là sau khi có thêm 13 người biểu tình bị thiệt mạng. Tổng thống Ben Ali đã ban bố tình trạng khẩn cấp và giới nghiêm trên phạm vi toàn quốc.

- Ngày 14-1-2011, sau cuộc gặp với Thủ tướng Ghanouchi để bàn về tình hình căng thẳng tại Tuynidi, Tổng thống Ben Ali đã tuyên bố giải tán chính phủ do

Đảng Tập hợp dân chủ lập hiến lãnh đạo; đồng thời, sẽ tổ chức bầu cử Quốc hội trước thời hạn trong vòng 6 tháng tới. Mặc dù vậy, bạo lực vẫn liên tiếp diễn ra và tới ngày 14-1-2011 Tổng thống Ben Ali đã cùng với gia đình lên máy bay chạy trốn ra nước ngoài.

- Ngày 15-1-2011, Tòa án Hiến pháp ra quyết định bãi nhiệm Tổng thống Ben Ali. Theo điều 57 Hiến pháp, Chủ tịch Quốc hội - ông Fouad Mebazaa trở thành quyền tổng thống, đảm trách việc điều hành đất nước. Ngay sau khi nhậm chức, quyền Tổng thống Mebazza đã yêu cầu Thủ tướng Ghanouchi thành lập một chính phủ liên minh. Hội đồng Hiến pháp Tuynidi cùng ngày thông báo, cuộc bầu cử tổng thống sẽ được tổ chức trong hai tháng tới. Trong khi đó, quân đội Tuynidi đã phải triển khai binh sĩ và xe tăng xung quanh Thủ đô Tuynidi do bạo loạn đường phố ngày một nghiêm trọng, nhiều ngôi nhà, cửa hiệu và ô tô đã bị cướp phá.

- Ngày 19-1-2011, Thủ tướng Ghanouchi thông báo về thành phần chính phủ lâm thời. Thông báo này lại thổi bùng làn sóng biểu tình của dân chúng Tuynidi vì người dân cho rằng thành phần chính phủ mới vẫn còn nhiều Bộ trưởng thuộc Đảng Tập hợp dân chủ lập hiến của tổng thống bị lật đổ Ben Ali. Cảnh sát đã lại phải dùng hơi cay để giải tán đám đông.

- Ngày 23-1-2011, tình hình Tuynidi vẫn tiếp tục căng thẳng khi hàng nghìn người dân và cả cảnh sát tiếp tục biểu tình phản đối chính phủ lâm thời. Những người biểu tình đòi loại bỏ tất cả các thành viên chính phủ lâm thời có quan hệ với tổng thống bị lật đổ Ben Ali. Trước sức ép từ làn sóng biểu tình của người dân, Chính phủ lâm thời Tuynidi đã thông báo kế hoạch thả tù nhân chính trị, dỡ bỏ kiểm duyệt báo chí và hợp pháp hóa mọi đảng phái. Tuy nhiên, ông Ghanouchi vẫn ở vị trí thủ tướng và một số nhân vật trong chính quyền cũ vẫn nắm giữ những vị trí chủ chốt trong chính phủ lâm thời. Thủ tướng Ghanouchi đã cam kết sẽ rời khỏi chính trường sau khi các cuộc bầu cử diễn ra.

- Ngày 6-2-2011, Chính phủ lâm thời Tuynidi đã quyết định đình chỉ mọi hoạt động của Đảng Tập hợp dân chủ lập hiến (RCD), cấm đảng này tiến hành các cuộc họp và ra lệnh đóng cửa tất cả các văn phòng của RCD trên toàn quốc. Trong khi đó tình hình Tuynidi vẫn căng thẳng khi các cuộc bạo lực tiếp tục bùng phát tại nhiều khu vực làm nhiều người chết, hàng chục người bị thương và vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Bạo lực trong thời gian qua đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế của Tuynidi cũng như cuộc sống bình thường của người dân.

- Ngày 27-2-2011, Thủ tướng Ghanouchi xin từ chức. Tổng thống lâm thời Mebazaa đã bổ nhiệm ông Caid Essebsi, 84 tuổi làm Thủ tướng thay ông Ghanouchi.

Câu hỏi 75: Diễn biến cuộc chính biến tại Ai Cập?

Trả lời:

- Do ảnh hưởng từ các cuộc biểu tình phản đối chính phủ tại Tuynidi khiến Tổng thống Ben Ali phải ra đi, bắt đầu từ ngày 25-1-2011 tại Ai Cập cũng đã diễn ra một loạt các cuộc biểu tình của đông đảo người dân. Người biểu tình phản đối tình trạng lạm phát, tham nhũng và đưa ra các yêu sách đòi Tổng thống Mubarác phải từ chức, đòi tăng lương tối thiểu. Các lực lượng an ninh Ai Cập đã bắn lựu đạn cay và đạn có đầu bọc cao su vào người biểu tình.

- Ngày 26-1-2011, Bộ Nội vụ đã công bố lệnh cấm biểu tình; đồng thời, chặn hai trang mạng Facebook và Twitter. Tuy nhiên, các cuộc biểu tình trên khắp Ai Cập vẫn diễn ra. Cảnh sát chống bạo động buộc phải dùng vòi rồng và hơi cay để kiềm chế đám đông tập trung tại quảng trường trung tâm Tahrir của Thủ đô Cairo. Những người tham gia biểu tình đã ném đá vào lực lượng cảnh sát; đồng thời, tấn công một xe vòi rồng và phá đồn cảnh sát. Ít nhất đã có ba người bị thiệt mạng.

- Ngày 29-1-2011, Tổng thống H.Mubarác sa thải nội các và tuyên bố sẽ thành lập một chính phủ mới để

thúc đẩy cải cách. Trong khi đó người biểu tình tiếp tục đốt phá các toà nhà tại Thủ đô Cairô, trong đó có cả một số toà nhà chính phủ và trụ sở Đảng Dân chủ quốc gia cầm quyền.

- Ngày 30-1-2011, chính quyền Ai Cập đã ra lệnh cấm hoàn toàn hoạt động của kênh truyền hình Al-Jazeera, kênh truyền hình vệ tinh của Cata nổi tiếng nhất trong thế giới Arập trên lãnh thổ nước này vì kênh này liên tục đưa tin về các cuộc biểu tình chống chính phủ Ai Cập cũng như dành thời lượng phát sóng cho các thủ lĩnh phe đối lập. Cũng trong ngày này Tổng thống Mubarác đã bổ nhiệm Bộ trưởng hàng không dân dụng Ahmed Shafiq làm Thủ tướng với nhiệm vụ thành lập nội các mới và ông Omar Suleiman, người đứng đầu ngành tình báo của Ai Cập làm Phó Tổng thống. Đây là lần đầu tiên trong 30 năm qua, Ai Cập có phó tổng thống.

- Ngày 1-2-2011, hơn 2.000 người đã tập trung biểu tình tại quảng trường Tahrir. Người biểu tình đã dựng lều trại ở đây với ý đồ biểu tình lâu dài. Ngày 2-2-2011, Phó Tổng thống Ai Cập đã ban hành lệnh giới nghiêm để khôi phục an ninh, trật tự.

- Ngày 3-2-2011, Chính phủ bắt đầu đối thoại với các đảng đối lập và đại diện những người biểu tình. Sau đàm phán, các bên chấp nhận để Tổng thống H.Mubarác nắm quyền cho đến hết nhiệm kỳ vào tháng chín. Tuy nhiên, ông không tiếp tục tham gia cuộc bầu cử sắp tới

nhằm đảm bảo một cuộc chuyển giao quyền lực hòa bình thông qua bầu cử tự do và công bằng. Các bên nhất trí thành lập một ủy ban gồm các thẩm phán và các chính khách để nghiên cứu và đề xuất những sửa đổi hiến pháp và luật pháp cần thiết vào đầu tháng ba; đồng thời, mở văn phòng tiếp nhận những khiếu nại về tù nhân chính trị, nói lỏng những hạn chế đối với truyền thông, dỡ bỏ lệnh tình trạng khẩn cấp khi tình hình an ninh được cải thiện. Tuy nhiên, các cuộc biểu tình vẫn tiếp tục diễn ra và các nhóm thanh niên đứng sau cuộc nổi dậy của phe đối lập khẳng định sẽ tiếp tục chiếm giữ quảng trường Tahrir đến khi bảy yêu sách của họ được đáp ứng, trong đó có việc Tổng thống H.Mubarác phải từ chức.

- Ngày 7-2-2011, tại phiên họp toàn thể đầu tiên, chính phủ mới của Ai Cập đã thông qua quyết định tăng 15% lương và trợ cấp hàng tháng cho công nhân viên chức. Ủy ban Tư pháp của Chính phủ cũng lập một quỹ trị giá 840 triệu USD bồi thường nạn nhân trong các cuộc biểu tình. Tổng thống H.Mubarác buộc phải mở điều tra độc lập về các vụ bạo lực gây đổ máu tại Cairô. Cựu Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ai Cập, H.En Átli đối mặt với cáo buộc gây rối trật tự vì đã rút lực lượng an ninh khỏi các đường phố trong cuộc bạo loạn, ra lệnh bắn đạn thật vào người biểu tình... Chính phủ Ai Cập cũng tiến hành điều tra với một số bộ trưởng khác...

Mặc dù Chính phủ đã có một số nhượng bộ nhưng hàng chục ngàn người vẫn tập trung ở quảng trường Tahrir để yêu cầu Tổng thống H.Mubarác từ chức ngay lập tức. Đã có khoảng hơn 300 người bị chết và hàng nghìn người bị thương kể từ ngày bắt đầu diễn ra các cuộc biểu tình ở Ai Cập (25-1-2011).

- Ngày 10-2-2011, Tổng thống H.Mubarác thông báo sẽ chuyển giao một phần quyền lực cho Phó Tổng thống Omar Suleiman trong tiến trình chuyển giao quyền lực một cách hòa bình cho tới tháng chín. Tuy nhiên, Tổng thống H.Mubarác vẫn từ chối từ chức. Quyết định này đã vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ của những người biểu tình. Tại Thủ đô Cairô người biểu tình tiếp tục tụ họp đông đảo trước trụ sở nội các, quốc hội, đài truyền hình và đài phát thanh quốc gia...

- Ngày 11-2-2011, Hội đồng tối cao quân đội Ai Cập ra tuyên bố quân đội Ai Cập ủng hộ việc chuyển giao quyền lực hòa bình. Những người biểu tình tập trung bên ngoài dinh tổng thống yêu cầu Tổng thống H.Mubarác từ chức ngay lập tức. Đến cuối ngày 11-2-2011, Tổng thống H.Mubarác tuyên bố chính thức từ chức và bàn giao quyền lãnh đạo cho Hội đồng tối cao quân đội xử lý các vấn đề của đất nước.

- Ngày 12-2-2011, người biểu tình tiếp tục ăn mừng sự kiện Tổng thống H.Mubarác từ chức. Người dân bắt đầu thu dọn các đồng đồ nát và xe ô tô bị đốt cháy trên

đường phố Cairô. Binh sĩ cũng đã di dời các chướng ngại vật, thông đường dẫn tới quảng trường Tahrir, lệnh giới nghiêm được rút ngắn. Tuy nhiên, một số người biểu tình tuyên bố vẫn sẽ bám trụ lại quảng trường Tahrir.

- Ngày 13-2-2011, các lãnh đạo quân đội Ai Cập giải tán quốc hội và đình chỉ Hiến pháp, đáp ứng hai yêu sách chủ chốt của những người biểu tình. Tuy nhiên, ngày 13-2-2011, hàng nghìn người biểu tình đã quay lại quảng trường Tahrir trong đó có cả lực lượng cảnh sát và tiếp tục xảy ra xô xát với lực lượng quân đội và tình hình Ai Cập vẫn chưa thật sự yên ổn.

Câu hỏi 76: “Cách mạng màu” tại các nước Ả-rập có những đặc điểm gì?

Trả lời:

“Cách mạng màu” tại các nước Ả-rập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông có những đặc điểm sau:

- Lực lượng tham gia các cuộc biểu tình chống chính quyền ở các nước Ả-rập rất đa dạng, gồm nhiều thành phần xã hội, song trước hết và chủ yếu là giới trẻ (thanh niên, sinh viên), những người theo đạo Hồi, tầng lớp dân nghèo ở nông thôn cũng như thành thị (nông dân, công nhân, tiểu thương) và lực lượng, đảng phái chính trị đối lập.

- Các cuộc biểu tình diễn ra ở các nước Ả-rập không chỉ đơn thuần là sự phản kháng những bất công trong xã hội, sự phản ánh những mâu thuẫn trong xã hội (mâu thuẫn giữa người giàu - người nghèo, mâu thuẫn giữa tôn giáo với chính quyền, giữa những người Hồi giáo dòng Shiite với Sunni, giữa giới trẻ có học thức mang tư tưởng cấp tiến, kỳ vọng vào xã hội hiện đại, chiếm số đông trong dân số và đồng thời cũng chiếm số đông trong số những người thất nghiệp với giới cầm quyền già nua, bảo thủ và tham quyền cố vị, mâu thuẫn giữa bộ tộc phương Bắc và bộ tộc phương Nam...) mà mục tiêu của cuộc chính biến là lật đổ Tổng thống và bộ máy chính quyền đương nhiệm tiến tới xóa bỏ chế độ chuyên quyền ở các nước thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông.

- Hình thức tiến hành cuộc “cách mạng màu” ở các nước Ả-rập không phải là đấu tranh nghị trường, đấu tranh chính trị, đấu tranh phi vũ trang, phi bạo lực như trong các cuộc “cách mạng màu” ở các nước thuộc không gian hậu Xôviết trong những năm 2000 mà diễn ra dưới cả hình thức tuần hành, mít tinh, biểu tình, hô khẩu hiệu, đưa ra yêu sách; đồng thời, sử dụng bạo lực kể cả việc dùng vũ khí lạnh, vũ khí nóng để đối phó khi bị quân chính phủ đàn áp và dùng vũ lực để giành chính quyền. Điển hình là cuộc bạo loạn vũ trang diễn ra ở Libi bằng những cuộc giao tranh ác liệt giữa quân

đội trung thành với Tổng thống và lực lượng nổi dậy biến cuộc chính biến thành cuộc nội chiến.

- Thời điểm, địa bàn, nguyên cơ nổ ra các cuộc biểu tình, bạo loạn ở các nước Ảrập không giống như ở các nước thuộc không gian hậu Xôviết là sau bầu cử với lý do vì có sự “gian lận” trong bầu cử và thường diễn ra ở Thủ đô. Ở các nước Ảrập, biểu tình, bạo loạn nổ ra khi có sự kiện “giọt nước tràn ly”, khi mà “tâm lý của dân chúng bị dồn nén” quá mức dẫn đến trạng thái “tức nước vỡ bờ” và do hiệu ứng domino. Thực tế cho thấy, “cách mạng màu” ở các nước Ảrập có thể xảy ra bất cứ lúc nào, địa điểm nào khi có chất “xúc tác đủ mạnh”. Ở Tuynidi, cuộc biểu tình bắt đầu từ trường hợp người thanh niên 26 tuổi Mohamed Bouazizi tự thiêu vào ngày 17-12-2010 và chết sau đó 2 tuần khi bị cảnh sát tịch thu chiếc xe chở rau, quả, phương tiện kiếm sống cho cả gia đình nghèo khó. Sự kiện đó được lan truyền nhanh chóng qua mạng xã hội Facebook gây nên sự căm phẫn dẫn tới biểu tình bạo loạn ở khắp đất nước Tuynidi và buộc Tổng thống nước này là Ben Ali cùng gia đình trốn chạy ra nước ngoài vào ngày 14-1-2011. Ở Ai Cập, người thanh niên Khaled Said 28 tuổi bị cảnh sát theo dõi và bắt quả tang trong khi đang tung lên mạng đoạn băng video tố cáo tham nhũng trong ngành cảnh sát. Vì không chịu xuất trình giấy tờ tùy thân nên đã bị cảnh sát lôi từ quán cà phê ra đường đánh đập dã man đến chết. Sự kiện này ngay lập

tức được lan truyền qua mạng xã hội Facebook làm bùng lên làn sóng biểu tình bạo loạn của hàng ngàn thanh niên, sinh viên, trí thức, văn nghệ sĩ... được dư luận trong và ngoài nước đồng tình, ủng hộ. Mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp, kế sách song cuối cùng Tổng thống H. Mubarak buộc phải từ chức.

Câu hỏi 77: Vai trò của vấn đề chính trị và kinh tế trong bất ổn chính trị tại các nước Bắc Phi và Trung Đông?

Trả lời:

Các cuộc chính biến đã và đang diễn ra ở nhiều nước Arập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông do nhiều nguyên nhân, trong đó vấn đề chính trị và kinh tế đóng một vai trò hết sức quan trọng. Cụ thể là:

- Về vấn đề chính trị:

Sau khi giành được độc lập dân tộc, thoát khỏi ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ vào giữa thế kỷ XX và sau khi kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai ở các nước Arập hình thành chế độ cộng hoà và vẫn tồn tại cả chế độ quân chủ. Tổng thống hay Quốc vương ở nhiều nước Arập già nua, ốm yếu, bảo thủ, trì trệ, tư duy lỗi thời, tham quyền, cố vị, xây dựng chế độ gia đình trị, “cha truyền con nối”. Cai trị đất nước chủ yếu bằng ba phương thức: tạo ra phe cánh “cộng sinh” hay còn gọi là “nhóm lợi ích” gắn kết với nhau bằng đặc quyền, đặc lợi; xây dựng

lực lượng chuyên chính mạnh và trung thành để bảo vệ, duy trì quyền lợi lâu dài; quản lý, kiểm soát chặt chẽ và hướng lái thông tin có lợi cho chính phủ cầm quyền. Từ đó dẫn đến tình trạng mất dân chủ, tham nhũng, bất công xã hội làm cho dân chúng bất bình, bất mãn, phẫn nộ. Mâu thuẫn xã hội tích tụ, dồn nén và bùng nổ thành các cuộc biểu tình, bạo loạn, “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” nhằm lật đổ chế độ chuyên quyền.

- Về vấn đề kinh tế:

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và cuộc khủng hoảng tài chính ở khu vực Bắc Phi và Trung Đông năm 2008 đã tác động, ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế ở các nước Ả-rập. Cụ thể là: những nguồn thu nhập chính từ dầu mỏ, du lịch, đầu tư nước ngoài, thị trường chứng khoán, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, thị trường bất động sản và đầu cơ ngoại hối giảm sút đã làm cho tăng trưởng kinh tế lâm vào tình trạng “hụt hơi”. Từ đó, làm cho tỷ lệ lạm phát ở hầu hết các nước Ả-rập đều trên 10%, cao hơn tốc độ tăng trưởng GDP. Điển hình như ở Tuynidi, tăng trưởng kinh tế liên tục giảm từ 6,3% năm 2007 xuống còn 3,8% năm 2009; xuất khẩu giảm 17%, đầu tư nước ngoài giảm 13%.

Khi cầm quyền, những nhà lãnh đạo ở các nước Ả-rập như Ben Ali ở Tuynidi, H.Mubarác ở Ai Cập... đã tiến hành cải cách kinh tế, tăng cường quan hệ thương mại với Mỹ và phương Tây. Từ đó, nâng cao thu nhập quốc dân, bình quân đầu người hằng năm đạt khá cao

(ở Ai Cập gần 6.000 USD/người/năm; Tuynidi gần 4.000 USD/người/năm; Libi thậm chí đạt trên 12.000 USD/người/năm). Tuy nhiên, việc quản lý, điều hành kinh tế ngày càng bộc lộ nhiều vấn đề bất cập. Đó là sự phát triển kinh tế không đồng đều, chỉ coi trọng khai thác xuất khẩu dầu mỏ cũng như vào các hoạt động du lịch, dịch vụ, gia công, phụ thuộc thái quá vào bên ngoài về nguồn năng lượng như các nước Ai Cập, Tuynidi, Maroc hay về lương thực như Angiêri, Libi, Yemen, Ả-rập Xêút... Ngoài ra, do thực hiện chính sách đô thị hoá cũng như công nghiệp hoá một cách ồ ạt đã dẫn đến tình trạng khủng hoảng việc làm. Số đông người lao động, nhất là nông dân, thanh niên lâm vào tình trạng thất nghiệp. Theo đánh giá của Liên hợp quốc, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008 đã giảm khả năng tạo ra việc làm và giảm thu nhập khiến tỷ lệ thất nghiệp ở các nước thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông lên đến hơn 5 triệu người, trong đó tỷ lệ thanh niên thất nghiệp là 25%. Có những quốc gia như Tuynidi, số sinh viên đã tốt nghiệp đại học không có việc làm chiếm 66%.

Câu hỏi 78: Vai trò của các vấn đề xã hội trong bất ổn chính trị tại các nước Bắc Phi và Trung Đông?

Trả lời:

Các cuộc biểu tình phản đối chính phủ tại nhiều

nước Arập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông một phần lớn bắt nguồn từ các vấn đề xã hội. Những vấn đề xã hội nổi cộm trong các nước Arập thuộc khu vực Bắc Phi và Trung Đông là: tình trạng tham nhũng, sự phân hoá giàu nghèo, sự bùng nổ dân số, sự gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội.

Cơ cấu quyền lực gia đình trị và “nhóm lợi ích” là nguồn gốc phát sinh quốc nạn tham nhũng (tham nhũng vật chất và tham nhũng quyền lực) ở các nước Arập. Trước hết phải nói đến gia đình Tổng thống Ben Ali ở Tuynidi được gọi là maphia vì hoạt động “thu nhập có tổ chức”. Trong hơn 20 năm cầm quyền, gia đình đã có được khối tài sản trị giá tới 17 tỷ Euro, chưa kể đến 5,5 tỷ USD gửi tại các ngân hàng của Pháp. Người ta tính rằng, 40% hoạt động kinh tế của Tuynidi thuộc về hai gia đình nội, ngoại Tổng thống Ben Ali. Ngoài ra, lợi dụng quyền lực vợ chồng Tổng thống Ben Ali còn đưa hàng trăm người thân tín vào trong bộ máy chính quyền từ trên xuống dưới để hưởng đặc quyền, đặc lợi.

Ở Ai Cập, tình trạng lạm quyền, tham nhũng, hối lộ diễn ra phổ biến từ trên xuống dưới, trở thành cơ chế và là một căn bệnh trầm kha trong bộ máy công quyền. Trong suốt 30 năm cầm quyền, Tổng thống H.Mubarác cùng với các quan chức thân cận đã có được khối tài sản rất lớn trị giá hàng chục tỷ USD. Riêng Tổng thống

H.Mubarak sở hữu khối tài sản có giá trị gần 10 tỷ USD. Chính vì thế mà Ai Cập là nước bị xếp ở vị trí thứ 98 trong danh sách “chấm điểm” tham nhũng ở 178 quốc gia.

Tình trạng phân hoá giàu - nghèo cũng là vấn đề xã hội rất bức xúc ở các nước Ả-rập. Theo báo cáo của Liên hợp quốc có khoảng 2/5 dân số ở các nước Ả-rập mỗi ngày sống chỉ với 2 USD hoặc ít hơn. Ở Ai Cập, có tới 40% dân số thu nhập bình quân chưa đạt 2 USD/ngày. Trong khi mức tăng trưởng kinh tế liên tục giảm, lạm phát, thất nghiệp gia tăng thì giá cả những mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm tăng vọt, làm cho đời sống vật chất cũng như tinh thần của người dân, nhất là nông dân và giới trẻ càng trở nên khó khăn, cơ cực. Điều đó trở thành tác nhân thúc đẩy mâu thuẫn xã hội ngày càng trở nên sâu sắc và bùng nổ xung đột xã hội có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Bùng nổ dân số, đặc biệt là bùng nổ dân số trẻ em (baby boom) cũng là một hiện tượng đáng chú ý bởi sự tác động của nó đối với xã hội. Dân số tăng quá nhanh dẫn đến một loạt nhu cầu không đáp ứng kịp như: nhà ở, trường học, bệnh viện, lương thực, thực phẩm, y tế, dịch vụ giải trí... do sự bất cập trong phát triển kinh tế - xã hội. Từ đó dẫn đến mâu thuẫn xã hội, xung đột xã hội. Người ta tính rằng, từ năm 1970 đến năm 2007, 80% các cuộc xung đột xã hội đã nổ ra tại các quốc gia có trên 60% dân số ở độ tuổi dưới 30.

Ở các nước Trung Đông và Bắc Phi, số người ở độ tuổi dưới 30 chiếm 60%.

Thế hệ thanh niên ở nhiều nơi trên thế giới cũng như ở các nước Arập thường có tư tưởng “cấp tiến”, thích nghi với xã hội hiện đại, có kiến thức và sử dụng công nghệ thông tin thành thạo. Họ hay quan tâm đến đời sống xã hội hiện tại nhưng lại ít hiểu biết về lịch sử. Vì vậy, “công tích” của những nhà lãnh đạo già nua từ 30 - 40 năm về trước chỉ có giá trị với thế hệ cha ông họ. Họ dễ phản ứng quyết liệt khi áp lực của cuộc sống quá lớn, vì vậy đây thường là lực lượng nòng cốt, đông đảo trong các cuộc biểu tình, bạo loạn lật đổ chính quyền, xoá bỏ chế độ cũ.

Câu hỏi 79: Công nghệ thông tin đóng vai trò như thế nào trong các cuộc “cách mạng màu” ở các nước Arập?

Trả lời:

Nói tới các cuộc biểu tình phản đối chính phủ tại các nước Bắc Phi và Trung Đông không thể không nhắc tới đóng góp của công nghệ thông tin. Truyền hình qua vệ tinh, internet, mạng xã hội Facebook, điện thoại di động, máy tính là những phương tiện giúp người dân ở các nước Arập, đặc biệt là thanh niên, sinh viên biết được những thông tin về các cuộc “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” xảy ra ở

các nước thuộc không gian hậu Xôviết trước đây. Nó cũng giúp cho họ thu thập, trao đổi thông tin và liên lạc với nhau về những vấn đề chính trị, xã hội và các sự kiện xảy ra ở trong, ngoài nước. Hiện nay, ở các nước Arập có trên 700 kênh vệ tinh và gần 70% các kênh đó không phải do Chính phủ quản lý. Công nghệ thông tin nói chung và internet nói riêng đã đóng vai trò hết sức quan trọng trong các cuộc chính biến diễn ra ở các nước Arập. Nói cách khác, công nghệ thông tin đã tăng cường sức mạnh cho cá nhân và làm giảm quyền lực nhà nước. Các nguồn thông tin, các dữ liệu được cung cấp từ các blogger trên Facebook, Twitter và video trên Youtube đã hỗ trợ rất lớn cho việc huy động số đông dân chúng xuống đường biểu tình. Các trang mạng xã hội này không chỉ kết nối những người biểu tình lại với nhau mà còn giúp truyền đi hình ảnh ở Bắc Phi và Trung Đông ra với thế giới bên ngoài.

Câu hỏi 80: “Cách mạng màu” tại các nước Arập liệu có sự can thiệp, tác động từ các thế lực bên ngoài?

Trả lời:

Khu vực Bắc Phi và Trung Đông có vị trí quan trọng về nhiều mặt chính trị, kinh tế, quân sự... Vì vậy, các nước lớn như Mỹ, Anh, Pháp, Italia, Trung Quốc,

Nga... đều có quan hệ với các nước Arập vì lợi ích riêng của mình. Các cuộc chính biến diễn ra ở các nước Arập đang được các nước lớn, đặc biệt là Mỹ quan tâm. Có thể đây là sự thay đổi mô hình chính quyền có chủ đích nằm trong chiến lược “*Đại Trung Đông*” của Mỹ trong tình hình mới. Mỹ và phương Tây thông qua chính biến ở các nước Arập để sắp xếp lại “*bàn cờ chính trị*” nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của Trung Quốc và Nga ở Bắc Phi và Trung Đông. Tuy nhiên, Nga và Trung Quốc cũng không dễ dàng từ bỏ lợi ích của mình, đặc biệt là Trung Quốc, nước nhập khẩu tới 10% dầu mỏ ở khu vực này, đang tăng cường củng cố vị trí, vai trò ở châu Phi và khu vực Trung Đông. Đằng sau các cuộc chính biến đang diễn ra ở các nước Arập là cuộc tranh chấp âm thầm nhưng rất quyết liệt giữa các nước lớn, trước hết là giữa Mỹ và Trung Quốc. Tuy nhiên, Mỹ và đồng minh vẫn đang chiếm ưu thế. NATO tìm mọi cách lật đổ chính quyền của Tổng thống Gaddafi nhằm mục đích “*rung cây dọa khỉ*”, răn đe chính quyền các nước đối đầu với Mỹ như: Iran, Xyri, Triều Tiên...

Không loại trừ khả năng các Phong trào Hồi giáo cực đoan, nhất là tổ chức Hamas và có thể cả tổ chức khủng bố quốc tế Al Qaeda cũng là một tác nhân của các cuộc chính biến ở thế giới Arập. Hiện nay, các tổ chức này cũng đang triệt để khai thác, lợi dụng các

cuộc nổi dậy ở Bắc Phi và Trung Đông để “đục nước béo cò”.

Sự can dự của các nước có lợi ích chính trị, kinh tế, quân sự... ở khu vực Bắc Phi và Trung Đông diễn ra dưới nhiều hình thức, biện pháp, không loại trừ sự can thiệp bằng quân sự ở một mức độ nhất định của Mỹ và đồng minh.

Phần thứ năm

**NGUYÊN CƠ “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”
VÀ “CÁCH MẠNG MÀU” Ở VIỆT NAM**

**I. VIỆT NAM LÀ TRỌNG ĐIỂM
“DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ “CÁCH MẠNG MÀU”
CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH**

Câu hỏi 81: Vì sao Việt Nam trở thành trọng điểm “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” của các thế lực thù địch?

Trả lời:

Sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, Mỹ và đồng minh tiếp tục thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” đối với các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó Việt Nam là một trọng điểm. Ngày 21-12-1992, cựu Tổng thống Mỹ R.Níchxơn kêu gọi: “Trong lúc chào mừng thất bại của ý thức hệ cộng sản, chúng ta phải cam kết chấm dứt ách áp bức của Hà Nội đối với những người Việt Nam đã từng chiến đấu quả cảm cùng chúng ta”. Từ khi trở thành ông chủ

của Nhà trắng, Tổng thống B.Clinton coi việc thực hiện nền dân chủ (theo cách hiểu của phương Tây) ở những nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam là một trong những vấn đề mà ông ta đặc biệt quan tâm. Các thế lực đế quốc và phản động quốc tế, đứng đầu là Mỹ không những không từ bỏ âm mưu can thiệp vào Việt Nam mà còn tăng cường bằng mọi cách biến tham vọng xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, đưa Việt Nam đi theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản bằng phương thức, thủ đoạn mới của “diễn biến hòa bình” trong bối cảnh của tình hình thế giới cũng như của Việt Nam đã thay đổi. Sở dĩ các thế lực thù địch xác định Việt Nam là một trọng điểm của “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” là vì những lý do sau:

Thứ nhất, Việt Nam là một trong các nước xã hội chủ nghĩa còn lại có vị trí đặc biệt và có uy tín, ảnh hưởng lớn đối với lực lượng cách mạng, tiến bộ trong thế giới ngày nay.

Việt Nam là một dân tộc anh hùng đã từng đánh bại các cuộc chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức của các thế lực thù địch. Việt Nam là tấm gương kiên định con đường cách mạng theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Sự nghiệp đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam đang trên đà thắng lợi là bài học quý báu cho các lực lượng của chủ nghĩa xã hội, dân chủ, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Ngược lại, Việt Nam cũng là nơi mà Mỹ đã từng thất bại trong chiến tranh quân sự, mặc dù giới cầm quyền Mỹ đã tốn rất nhiều chi phí tiền của, sức lực và tính mạng; hận thù, hội chứng Việt Nam vẫn chưa thể xóa bỏ được trong chính giới Mỹ.

Thứ hai, Việt Nam đang có những nhân tố, yếu tố và điều kiện để các thế lực phản động quốc tế có thể sử dụng, lợi dụng thực hiện chiến lược của chúng.

Câu hỏi 82: Những nhân tố, điều kiện nào ở Việt Nam mà các thế lực thù địch có thể lợi dụng để tiến hành “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

Việt Nam hiện nay đang tồn tại những nhân tố, điều kiện mà các thế lực thù địch có thể sử dụng, lợi dụng để đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu”. Cụ thể là:

- Hậu quả của cuộc chiến tranh trên cả phương diện vật chất lẫn tinh thần do bọn đế quốc, thực dân gây ra và để lại vẫn chưa được khắc phục một cách cơ bản (tốc độ phát triển còn chậm, thua kém nhiều nước trên thế giới).

- Quá trình đổi mới đang diễn ra, bên cạnh những thành tựu to lớn đáng khích lệ đã đạt được cũng xuất

hiện những vấn đề tiêu cực trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội.

- Việt Nam đang thực hiện một cách rộng rãi, đa dạng, đa phương chính sách mở cửa trên hầu hết các lĩnh vực, đối với các thế lực thù địch thì đó cũng là cơ hội, là điều kiện thuận lợi cho chúng để thực hiện mưu đồ chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- Ở Việt Nam vẫn còn hiện diện khá đông các phần tử ít, nhiều có hận thù giai cấp, hận thù cách mạng (gần 2 triệu cựu quân, cựu quyền và hàng trăm đảng viên đảng phái phản động cũ) sẵn sàng tiếp tay cho các phần tử thù địch từ bên ngoài hoạt động phản cách mạng, chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- Ở Việt Nam có sáu tôn giáo lớn và đang xuất hiện những tôn giáo mới với giáo lý, giáo luật đối lập với ý thức hệ xã hội chủ nghĩa, lẽ dĩ nhiên kẻ thù của Việt Nam không bỏ qua sự tranh thủ sử dụng họ vào các hoạt động phá hoại, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc (54 dân tộc) trình độ văn hóa nói chung còn thấp, nhận thức chính trị còn hạn chế, đời sống kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu. Nhiều vấn đề dân tộc vẫn đang còn tồn tại chưa được giải quyết và do đó vẫn còn điều kiện để kẻ thù lợi dụng phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa thông qua các

hoạt động kích động hằn thù, chia rẽ dân tộc và các hoạt động phản cách mạng khác.

- Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hiện tại có hơn 3 triệu người. Bên cạnh số Việt kiều tiến bộ yêu nước luôn hướng về Tổ quốc Việt Nam và những người không quan tâm tới vấn đề chính trị, xã hội ở trong nước vẫn còn một bộ phận đáng kể những người có tư tưởng đối lập, thù địch chế độ xã hội chủ nghĩa vì nhiều nguyên nhân, lý do và do đó họ dễ bị các thế lực thù địch sử dụng, lợi dụng, lôi kéo vào các hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam.

- Sự khủng hoảng trầm trọng của chủ nghĩa xã hội hiện thực cũng như sự tan rã, sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu ít, nhiều có ảnh hưởng, tác động tiêu cực tới một bộ phận nhân dân Việt Nam thuộc nhiều tầng lớp xã hội. Đó cũng là nhân tố mà kẻ địch làm cho họ trở thành nạn nhân của chiến lược “diễn biến hòa bình”.

- Trong nội bộ Đảng, chính quyền, cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội nước ta còn có những người thoái hóa, biến chất về tư tưởng - chính trị, sa đọa về đạo đức, phẩm chất biểu hiện qua thái độ hoang mang, dao động, mất lập trường, cực đoan, quá khích, cơ hội, thực dụng... Đây cũng là những đối tượng mà kẻ địch dễ dàng mua chuộc, lôi kéo họ trở thành những phần tử phản bội lợi ích dân tộc.

II. CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH” CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH CHỐNG VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

Câu hỏi 83: Hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống Việt Nam được chia thành mấy giai đoạn?

Trả lời:

Sau kết thúc chiến tranh Việt Nam vào năm 1975, các thế lực thù địch không ngừng tăng cường các hoạt động chống Việt Nam. Đến cuối những năm 1980, “diễn biến hòa bình” trở thành chiến lược và nó được các thế lực đế quốc, phản động đẩy mạnh thực hiện chống lại các nước xã hội chủ nghĩa trong đó có Việt Nam. Nhìn lại quá trình lịch sử, các hoạt động “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam của các thế lực thù địch có thể phân thành hai thời kỳ:

- Thời kỳ thứ nhất từ năm 1975 đến năm 1994: Đặc trưng cơ bản của “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam trong thời kỳ này là: *bao vây, cấm vận, khoét sâu khó khăn khủng hoảng về kinh tế - xã hội, kích động hoạt động chống đối ở cả trong và ngoài nước nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo các kịch bản đã từng diễn ra ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô.*

- Thời kỳ thứ hai, từ năm 1995 đến nay: Đặc trưng cơ bản của “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam trong thời kỳ này là *gia tăng hoạt động hợp tác với Việt Nam nhằm tác động chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quỹ đạo của Mỹ và phương Tây.*

Câu hỏi 84: Khái quát về âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam của các thế lực thù địch trước khi Mỹ bình thường hóa quan hệ với Việt Nam?

Trả lời:

Giai đoạn từ năm 1975 - 1994, Việt Nam trải qua các cuộc chiến tranh với hậu quả để lại hết sức nặng nề; vào những năm 1980, các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội ở nước ta lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng; cuối thập niên 80 của thế kỷ XX, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu khủng hoảng, tan rã; Mỹ thực hiện lệnh cấm vận toàn diện đã đẩy cách mạng nước ta đứng trước những thách thức to lớn, với tình thế hết sức hiểm nghèo. Trong bối cảnh đó, âm mưu của các thế lực thù địch là triệt để lợi dụng tình hình khó khăn về kinh tế, chính trị, xã hội ở trong nước và tình trạng cô lập của Việt Nam trước lệnh bao vây, cấm vận của Mỹ để kích động hoạt động chống đối, đẩy tới bạo loạn, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam theo các kịch bản

đã từng diễn ra đối với các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô.

Để thực hiện âm mưu này, “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam được các thế lực thù địch tiến hành với các hoạt động chủ yếu sau đây:

- Mỹ áp dụng lệnh bao vây, cấm vận toàn diện đối với Việt Nam; cô lập Việt Nam trên trường quốc tế.

- Các thế lực thù địch nước ngoài đẩy mạnh hoạt động phá hoại tư tưởng chống Việt Nam; tăng cường kích động các phần tử chống đối ở trong nước nổi dậy lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Các thế lực thù địch nước ngoài móc nối với số phần tử chống đối trong nước tiến hành tập hợp lực lượng, hình thành hàng loạt tổ chức phản động hoạt động chống phá chính quyền.

- Nuôi dưỡng, tập hợp hình thành các tổ chức phản động lưu vong người Việt Nam ở nước ngoài. Được sự ủng hộ, hậu thuẫn của các thế lực đế quốc, các tổ chức phản động lưu vong tăng cường xâm nhập vũ trang vào trong nước, liên kết với số phần tử chống đối ở bên trong nhằm gây bạo loạn, lật đổ.

- Lợi dụng triệt để vấn đề tôn giáo, dân tộc; hậu thuẫn cho số đối tượng phản động trong các tôn giáo và dân tộc thiểu số tiến hành hoạt động chống chính quyền, gây mất ổn định về chính trị, xã hội.

Câu hỏi 85: Khái quát về âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam của các thế lực thù địch sau khi Mỹ bỏ cấm vận, bình thường hóa quan hệ với Việt Nam?

Trả lời:

Năm 1994, Mỹ bỏ lệnh cấm vận; năm 1995, Mỹ chính thức bình thường hóa quan hệ với Việt Nam. Sự kiện bình thường hóa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đã tác động sâu sắc đến âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch đối với nước ta, nó đánh dấu một bước chuyển hướng chiến lược của các thế lực thù địch trong hoạt động “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam. Có thể nói từ năm 1995 đến nay, âm mưu cơ bản của các thế lực thù địch là thông qua lợi dụng quá trình mở rộng hợp tác quốc tế, tham gia tiến trình toàn cầu hóa của Việt Nam để tác động chuyển hóa chế độ chính trị ở Việt Nam theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa; kết hợp giữa tác động chuyển hóa với kích động các hoạt động bạo loạn lật đổ khi có thời cơ. Mục tiêu cơ bản trong hoạt động “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam trong giai đoạn này là hình thành cho được lực lượng chính trị đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam, thúc đẩy tiến tới đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập ở nước ta; tạo tiền đề cho việc áp dụng các kịch bản xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Để thực hiện những âm mưu và mục tiêu trên đây, “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam được các thế lực thù địch tiến hành bằng các hoạt động chủ yếu sau đây:

- Đẩy mạnh hoạt động phá hoại tư tưởng nhằm hình thành tư tưởng chính trị đối lập trong xã hội Việt Nam, đặc biệt là các quan điểm tư tưởng về đa nguyên, đa đảng, dân chủ, nhân quyền tư sản; quan điểm tự do hóa chính trị, các tư tưởng dân tộc, tôn giáo cực đoan...

- Lợi dụng hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực của Việt Nam để thực hiện chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, trong đó đáng chú ý là:

- + Tăng cường lợi dụng hợp tác về kinh tế, thương mại để chuyển hóa nền kinh tế Việt Nam theo định hướng tư bản chủ nghĩa; thông qua quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư để chi phối, lũng đoạn kinh tế Việt Nam.

- + Lợi dụng hợp tác trên lĩnh vực chính trị, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ... để tác động chuyển hóa đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam trên các lĩnh vực đời sống xã hội theo định hướng tư bản chủ nghĩa. Đồng thời, thông qua hoạt động này, các thế lực thù địch còn hướng đến tạo tiền đề, điều kiện về chính trị, xã hội, pháp lý cho việc hình thành các tổ chức, lực lượng chống Đảng, Nhà nước Việt Nam.

- + Lợi dụng quy định, hệ thống pháp luật, chuẩn mực của các tổ chức chính trị, kinh tế, thương mại, tài

chính quốc tế để gây sức ép chuyển hóa chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của nước ta.

+ Tăng cường lợi dụng quan hệ hợp tác với Việt Nam về văn hoá, giáo dục, đào tạo để thực hiện hoạt động chuyển hóa tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên, tầng lớp trí thức, học sinh, sinh viên hướng đến âm mưu lâu dài trong thực hiện “diễn biến hòa bình” đối với Việt Nam.

+ Lợi dụng quá trình mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế để xâm nhập lực lượng, tổ chức chống đối từ bên ngoài vào trong nội địa Việt Nam.

- Đẩy mạnh hoạt động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo chống Việt Nam. Mục tiêu của các thế lực thù địch trong hoạt động này là lợi dụng tính chất phức tạp, nhạy cảm của các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tạo áp lực cả từ bên ngoài và bên trong nhằm chuyển hóa chế độ chính trị Việt Nam; kích động dư luận và phản ứng xã hội chống Nhà nước Việt Nam, hình thành lực lượng, tổ chức chống đối dưới danh nghĩa dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc.

- Hậu thuẫn, tài trợ cho các tổ chức phản động lưu vong người Việt và các phần tử chống đối ở trong nước đẩy mạnh hoạt động chống Đảng, Nhà nước Việt Nam, đặc biệt là hoạt động liên kết hình thành các tổ chức phản động, các tổ chức đối lập trong nội địa.

III. NHỮNG NHÂN TỐ LÀM GIA TĂNG NGUY CƠ “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH” VÀ “CÁCH MẠNG MÀU” Ở VIỆT NAM

Câu hỏi 86: Những nhân tố nổi bật làm gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở Việt Nam hiện nay?

Trả lời:

Nhân tố tác động làm gia tăng nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta khá đa dạng, bao gồm cả các nhân tố bên ngoài và những diễn biến phức tạp trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở trong nước, trong đó đáng chú ý là các nhân tố sau đây:

- Tác động tiêu cực từ tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế là một xu thế tất yếu, mang tính khách quan do sự phát triển của kinh tế, khoa học công nghệ trên thế giới và nó đã thu hút tất cả các quốc gia, không phân biệt chế độ chính trị tham gia tiến trình này. Hội nhập quốc tế, tham gia tiến trình toàn cầu hóa là con đường tất yếu để xây dựng, phát triển của các quốc gia, dân tộc trên thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi cho quá trình phát triển, tiến trình toàn cầu hóa cũng đưa đến những thách thức, tác động tiêu cực đối

với Việt Nam, trong đó có những tác động tiêu cực có thể làm gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta như tình hình phân hóa giàu - nghèo gia tăng, biến động sâu sắc về cơ cấu giai cấp, xã hội; các thế lực thù địch nước ngoài lợi dụng can thiệp vào công việc nội bộ, gây sức ép với Đảng, Nhà nước Việt Nam...

- Tác động tiêu cực từ diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực.

Đặc biệt là những tác động từ các cuộc biến động, khủng hoảng chính trị, xã hội từ các cuộc “cách mạng màu”, bạo loạn ở các nước trên thế giới trong những năm qua. Biến động mất ổn định chính trị, xã hội ở các nước do mâu thuẫn phe phái, tôn giáo, dân tộc; tình trạng suy thoái, khủng hoảng kinh tế, tài chính; khủng hoảng lương thực, năng lượng toàn cầu có tác động gây khó khăn, biến động trên lĩnh vực kinh tế ở nước ta.

- Biến động phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước ta trong quá trình đổi mới, xây dựng đất nước.

Trong hơn 25 năm đổi mới, hội nhập quốc tế thực hiện xây dựng đất nước, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn. Song, bên cạnh những thành tựu quan trọng đó, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của nước ta cũng đã xuất hiện những diễn biến phức tạp, trong đó có những nhân tố có nguy cơ đe dọa đến sự ổn

định chính trị, xã hội làm gia tăng nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta.

- Hoạt động của các thế lực thù địch nhằm thực hiện “cách mạng màu” xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sau thành công của các cuộc “cách mạng màu” lật đổ chính quyền ở các nước thuộc khu vực Trung Á, các thế lực thù địch đã đẩy mạnh các hoạt động nhằm tạo nhân tố, tiền đề, điều kiện đẩy tới một cuộc “cách mạng màu” nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu hỏi 87: Toàn cầu hóa và quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam có những tác động nào có thể làm gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

Từ năm 1986, khi tiến hành công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã chủ động cải cách để từng bước hội nhập vào xu thế toàn cầu hóa và đã đạt được những thành tựu to lớn, vị thế quốc tế của nước ta không ngừng được nâng cao. Toàn cầu hóa mang tính hai mặt vừa tích cực, vừa tiêu cực, vừa mang lại những thời cơ; đồng thời, cũng đặt ra những thách thức rất lớn đối với các quốc gia, nhất là những nước đang phát triển như Việt Nam. Tác động của toàn cầu

hóa đối với Việt Nam là hết sức đa dạng, phức tạp, nếu không có biện pháp đối phó một cách có hiệu quả sẽ hình thành những nhân tố, điều kiện dẫn đến nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta, trong đó đáng chú ý là:

- Toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế có tác động sâu sắc, tạo nên sự biến đổi trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta, từ đó xuất hiện các nguy cơ, hình thành những nhân tố tiêu cực, đe dọa sự ổn định về chính trị, xã hội. Đặc biệt là dưới tác động của hội nhập toàn diện, đầy đủ với nền kinh tế thế giới có thể sẽ làm bộc lộ những hạn chế, yếu kém, bất cập trong thể chế, chính sách, pháp luật và quản lý kinh tế, cũng như năng lực cạnh tranh của hệ thống kinh tế - xã hội của nước ta. Bên cạnh đó, lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, tôn giáo, dân tộc sẽ có những biến động phức tạp do việc du nhập các trào lưu tư tưởng, giá trị văn hóa, các khuynh hướng tiêu cực về tôn giáo và dân tộc từ bên ngoài vào Việt Nam dễ tạo nên sự hỗn loạn, mất phương hướng chuẩn mực giá trị dẫn đến sự suy thoái, biến chất về văn hóa, đạo đức, lối sống... Đây là những tiền đề nguy hiểm, là môi trường thuận lợi để các thế lực thù địch truyền bá, hình thành các khuynh hướng tư tưởng và hệ thống giá trị đối lập trong xã hội ta.

- Tham gia tiến trình toàn cầu hóa, là thành viên của các định chế kinh tế, tài chính thế giới, Việt Nam

phải chịu những quy định ràng buộc của các tổ chức này, cùng với áp lực cạnh tranh kinh tế, cải cách hệ thống pháp luật... sẽ là điều kiện để các thế lực thù địch gia tăng các hoạt động gây sức ép nhằm thay đổi thể chế kinh tế - chính trị ở nước ta theo hướng thoát ly vai trò lãnh đạo của Đảng, xa rời định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Quá trình hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, với tác động của nền kinh tế thị trường một bộ phận dân cư sẽ chịu sự tác động tiêu cực của toàn cầu hóa, đặc biệt là nông dân với hơn 75% dân số có nguy cơ sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn; tình trạng phá sản, thất nghiệp, phân hóa giàu - nghèo sẽ diễn ra sâu sắc hơn. Do đó, sẽ nảy sinh và làm phức tạp hơn những vấn đề xã hội hiện nay nếu không có những biện pháp giải quyết kịp thời, có hiệu quả dễ dẫn đến nguy cơ gây mất ổn định về chính trị, xã hội; đồng thời, sẽ tạo ra môi trường xã hội để các thế lực thù địch lợi dụng vào các hoạt động chống đối, đặc biệt là đẩy tới hình thành các tổ chức, lực lượng chính trị đối lập với Đảng và Nhà nước.

- Mỹ và các nước tư bản phát triển phương Tây nắm giữ ưu thế về vốn, khoa học - công nghệ, thị trường cũng như sức mạnh về quân sự. Các nước này đã và đang đóng vai trò quan trọng trong giải quyết các vấn đề quốc tế có ưu thế sức mạnh trong các quan hệ song phương và đa phương. Do đó, các thế lực cực hữu trong

chính giới Mỹ và phương Tây đã và đang triệt để lợi dụng, sử dụng ưu thế, sức mạnh này để can thiệp vừa tinh vi, vừa công khai trắng trợn vào công việc nội bộ nhằm thực hiện mục tiêu chuyển hóa Việt Nam.

Câu hỏi 88: Biến động phức tạp về kinh tế, chính trị thế giới và khu vực có tác động như thế nào đối với việc gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở Việt Nam?

Trả lời:

Tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực thời gian qua có những diễn biến mới, phức tạp tác động tới việc gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở Việt Nam. Cụ thể là:

- Tình hình chính trị của một số nước Bắc Phi và Trung Đông từ đầu năm 2011 rơi vào tình trạng bất ổn. Các cuộc biểu tình phản đối chính phủ liên tiếp diễn ra ở nhiều nước như Tuynidi, Ai Cập, Baranh, Yêmen, Libi... Lợi dụng vấn đề này các thế lực thù địch trong và ngoài nước ta tìm mọi cách kích động dân chúng xuống đường biểu tình tiến hành cuộc “cách mạng đường phố” nhằm lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Khu vực châu Á - Thái Bình Dương và khu vực Đông Nam Á có khả năng phát triển năng động, song

vấn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định. Đặc biệt là vấn đề tranh chấp biên giới, lãnh thổ, biển đảo giữa nhiều quốc gia trong khu vực, cuộc khủng hoảng hạt nhân của Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên diễn biến phức tạp, căng thẳng dễ gây bùng nổ và tạo cơ cho các hoạt động can thiệp từ bên ngoài. Tình hình ly khai dân tộc, xung đột tôn giáo, khủng bố, mất ổn định về chính trị do tranh chấp phe phái, đã và đang đe dọa đến sự ổn định, toàn vẹn lãnh thổ của nhiều nước trong khu vực như Indônêxia, Philíppin, Thái Lan, Trung Quốc, Mianma. Trong bối cảnh giao lưu, hội nhập toàn cầu, các biến động phức tạp trên thế giới và các nước trong khu vực luôn có sức lan tỏa nhanh, và nó dễ trở thành nguy cơ đe dọa đến an ninh chính trị, ổn định xã hội của nước ta.

- Thực tiễn thành công cũng như thất bại của các cuộc “cách mạng màu” đã diễn ra cũng đã tạo thêm những “kinh nghiệm trong công nghệ lật đổ” của Mỹ. Đồng thời, đúc kết từ các cuộc “cách mạng màu” ở các nước nói trên, bọn phản động người Việt ở nước ngoài câu kết chặt chẽ với cái gọi là “phong trào dân chủ” trong nước đang xây dựng đường lối đấu tranh phi bạo lực cả về mặt lý luận và thực tiễn, nhằm phát động làn sóng đấu tranh bằng phương pháp biểu tình, gây áp lực lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chúng coi những gì đã xảy ra ở các nước trên là “cơ hội vàng” cho

cái gọi là “phong trào dân chủ” ở Việt Nam học tập và nhìn lại mình. Chúng hô hào truyền bá rộng rãi tinh thần “cách mạng nhung, cam, tuylíp” và những bài học của nó vào Việt Nam để thực hiện “cách mạng hoa đào” ở miền Bắc và “cách mạng hoa mai” ở miền Nam.

- Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự cạnh tranh giữa các cường quốc ngày càng diễn ra quyết liệt, gay gắt. Đặc biệt là sự cạnh tranh giữa các nước Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, EU, Ấn Độ... đã chi phối đời sống chính trị quốc tế. Việt Nam nằm ở vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực là tâm điểm tranh giành ảnh hưởng của các cường quốc, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc. Những diễn biến phức tạp này đã và đang đe dọa đến an ninh quốc gia của nước ta; tác động đến nhận thức của các giai tầng xã hội, tạo nên những bức xúc, kích thích tinh thần dân tộc; đồng thời, nó cũng đang được các thế lực thù địch lợi dụng kích động hoạt động chống Đảng, Nhà nước ta.

Câu hỏi 89: Diễn biến phức tạp về chính trị, kinh tế, xã hội ở Việt Nam có tác động như thế nào đối với nguy cơ “cách mạng màu”?

Trả lời:

Trong 25 năm thực hiện công cuộc đổi mới, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng

sản Việt Nam, đất nước ta đã đạt được những thành tựu hết sức to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội; thế và lực của đất nước đã được tăng cường, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đặc biệt là những hạn chế bởi trình độ phát triển thấp, cho nên các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta cũng xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp nảy sinh có tác động tiêu cực đến nhận thức, niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng, đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Diễn biến phức tạp, tiêu cực về chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ta hiện nay đã và đang được các thế lực thù địch triệt để khai thác lợi dụng vào các hoạt động nhằm thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, thực hiện “cách mạng màu” ở nước ta; đồng thời, những biến động phức tạp này nếu không được ngăn chặn, khắc phục và giải quyết kịp thời, có hiệu quả nó sẽ là những nhân tố đe dọa đến sự ổn định chính trị, xã hội của đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ta đã và đang xuất hiện những nhân tố đáng chú ý sau đây:

- Hệ thống chính trị còn bộc lộ sự bất cập, trong nội bộ xuất hiện dấu hiệu “tự chuyển hóa”.

- Sự phân tầng, biến động về cơ cấu giai cấp xã hội và xu thế dân chủ hóa.

- Tình trạng khiêu nại, tố cáo, đình công, bãi công diễn biến hết sức phức tạp và đã có những dấu hiệu bị lợi dụng vào các hoạt động chống đối chế độ.

- Tình trạng tiêu cực trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Câu hỏi 90: Những bất cập nào của hệ thống chính trị hiện nay có thể tác động làm gia tăng nguy cơ “cách mạng màu”?

Trả lời:

Do nhiều nguyên nhân cả khách quan lẫn chủ quan, hệ thống chính trị nước ta đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, tác động tiêu cực đến quá trình phát triển của đất nước, đến tình hình chính trị, xã hội; đồng thời, tạo ra những nhân tố gia tăng nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta. Cụ thể là:

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng còn nhiều mặt hạn chế; phương thức lãnh đạo của Đảng chậm được đổi mới, một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

+ Trong hơn 20 năm lãnh đạo công cuộc đổi mới trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới với sự khủng hoảng, sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô, tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng mở rộng, tình hình kinh tế - xã hội ở trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, tiến trình dân chủ hóa xã hội

ngày càng phát triển... đã đặt ra những yêu cầu mới đối với vai trò lãnh đạo của Đảng. Phương thức, tư duy lãnh đạo trong giai đoạn chiến tranh, trong thời kỳ quan liêu, bao cấp đã không còn phù hợp nữa. Văn kiện Đại hội X chỉ rõ: “Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng còn nhiều mặt chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới... Quan hệ giữa Đảng và nhân dân có lúc, có nơi bị xói mòn do những hạn chế, yếu kém trong công tác tư tưởng chính trị, công tác vận động quần chúng, công tác tổ chức cán bộ, công tác quản lý nhà nước và những khó khăn phát sinh trong quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế - xã hội”¹.

+ Công tác lý luận của Đảng còn nhiều yếu kém bất cập, thậm chí có vấn đề “tụt hậu” so với đòi hỏi của thực tiễn; công tác xây dựng Đảng còn nhiều hạn chế, thiếu sót... đã tác động hạn chế vai trò lãnh đạo của Đảng.

+ Sự suy thoái hết sức nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên đã và đang đe dọa đến vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng. Vấn đề này đã được Đảng ta khẳng định: “Thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 262, 263.

đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi... làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đó là một nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ”¹. Và tại Hội nghị Trung ương 5 khóa X, một lần nữa Đảng đã nhận định: “một số mặt tiêu cực về tư tưởng đang có biểu hiện phức tạp và nghiêm trọng hơn, tiềm ẩn các nguy cơ trực tiếp gây mất ổn định chính trị”².

Các biểu hiện chủ yếu của tình trạng suy thoái về tư tưởng ở một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay là: Nhận thức mơ hồ về mục tiêu xã hội chủ nghĩa; tách rời độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dân tộc và giai cấp, kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; sự phai nhạt lý tưởng cách mạng, lý tưởng xã hội chủ nghĩa gắn với sự thoái hoá, biến chất về đạo đức... Trong Đảng đã xuất hiện các ý kiến khác nhau về một số vấn đề cơ bản liên quan đến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng tới sự thống nhất tư tưởng trong Đảng. Tình trạng nói không đi đôi với làm diễn ra ở nhiều nơi, thậm chí có tình

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 264.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr. 34.

trạng nói và làm trái với nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, ngay trong những lực lượng nòng cốt, gắn bó với Đảng, với chế độ đã phát sinh một số vấn đề tư tưởng, tâm trạng bức xúc đáng lo ngại, ảnh hưởng tới tính đồng thuận xã hội. Kinh tế phát triển, đời sống vật chất của các tầng lớp xã hội được cải thiện nhưng tâm trạng, niềm tin của một bộ phận nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa lại có chiều hướng giảm sút.

+ Tình trạng thoái hóa về phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là số có chức, có quyền hiện nay là hết sức nghiêm trọng. Tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, các hiện tượng bè phái, cục bộ, lối sống xa hoa, trụy lạc... của một số cán bộ, đảng viên từ trung ương đến địa phương được phản ánh ngày càng nhiều trên các phương tiện truyền thông đại chúng đã và đang làm tổn hại nghiêm trọng đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo các cấp còn nhiều hạn chế cả về nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Những vấn đề nêu trên đã tác động làm suy giảm vai trò lãnh đạo của Đảng. Sinh hoạt của các tổ chức đảng chất lượng thấp, thiếu tính chiến đấu. Cái đúng không được bảo vệ, cái sai không được phát hiện, đấu tranh kịp thời, kiên quyết đã làm cho nhiều tổ chức

đảng yếu kém, không đủ sức trở thành hạt nhân chính trị tập hợp, lãnh đạo quần chúng, một số tổ chức đảng tê liệt mất sức chiến đấu, không đủ khả năng giải quyết những vấn đề phức tạp diễn ra ở cơ sở.

Năng lực lãnh đạo của một số tổ chức đảng giảm sút, hoạt động của bộ máy chính quyền, tổ chức chính trị, xã hội còn có hạn chế, yếu kém chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đất nước là một trong những nguyên nhân dẫn đến những biến động xã hội phức tạp trong những năm qua. Trong đó điển hình là tệ quan liêu, tham nhũng với những vụ án lớn, gây thiệt hại kinh tế nghiêm trọng và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng; tình trạng khiếu kiện đông người diễn ra phức tạp trên nhiều địa bàn và có những biểu hiện không bình thường và đặc biệt là sự yếu kém của các tổ chức Công đoàn trong các vụ đình công, bãi công của công nhân trong các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài... Những diễn biến trên đây đã và đang là môi trường xã hội thuận lợi để các thế lực thù địch tiến hành tổ chức, vận động đòi cho ra đời các tổ chức chính trị, xã hội độc lập, tạo tiền đề hình thành các đảng phái chính trị đối lập, mở đường tiến tới đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của một số tổ chức đảng suy giảm, cùng với sự hạn chế, yếu kém trong hoạt động của bộ máy chính quyền và các tổ

chức đoàn thể xã hội trong hệ thống chính trị của ta còn là một trong những nguyên nhân, tạo điều kiện để các thế lực thù địch đẩy mạnh các hoạt động chống đối, đặc biệt là các hoạt động liên kết tạo dựng lực lượng đối lập trong xã hội ta. Diễn biến phức tạp ở Tây Nguyên đã chứng minh cho các nhận định trên đây khi một số tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội của ta ở cơ sở đã bị các thế lực thù địch khống chế, vô hiệu hóa và có nơi hệ thống chính trị thực sự đã bị tê liệt, mất sức chiến đấu. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến bạo loạn, biểu tình ở địa bàn Tây Nguyên trong những năm trước đây.

Có thể nói, sự bất cập về năng lực lãnh đạo của Đảng, sự suy thoái nghiêm trọng của một bộ phận cán bộ, đảng viên là nguy cơ thách thức lớn nhất, đe dọa đến vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Thực tiễn những biến động chính trị xã hội phức tạp trong những năm qua, cũng như hoạt động chống đối của các thế lực thù địch cho thấy nếu những hiện tượng trên đây không sớm được khắc phục một cách hiệu quả sẽ là một nhân tố nguy hiểm dẫn đến nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta.

- Bộ máy nhà nước vẫn cồng kềnh, nhiều tầng, nhiều cấp, hoạt động kém hiệu quả.

+ Hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực xã hội còn nhiều yếu kém; hiện tượng một bộ phận cán bộ,

công chức tham nhũng, cửa quyền, sách nhiễu nhân dân không những chưa được ngăn chặn, giảm bớt mà có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp, trầm trọng hơn. Hệ thống pháp luật thiếu thống nhất, đồng bộ và còn nhiều bất cập với thực tiễn.

+ Năng lực hoạt động của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội yếu kém, thiếu thể chế, cơ chế pháp lý cho nên nhiều nơi chính quyền hết sức lúng túng, bất lực trong giải quyết những vấn đề phức tạp về chính trị, xã hội nảy sinh. Từ đó dẫn đến căng thẳng xã hội, tạo ra sự hỗn loạn, vi phạm trật tự, kỷ cương, mất dân chủ và dễ gây bùng nổ làm mất ổn định xã hội. Đây là những vấn đề dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng để kích động tạo ngòi nổ cho các biến động chính trị, xã hội.

Câu hỏi 91: Sự phân tầng, biến động về cơ cấu giai cấp xã hội và xu thế dân chủ hóa tác động như thế nào tới việc làm gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một chủ trương lớn, nhất quán, lâu dài của Đảng ta. Với chính sách này, trong những năm qua nền kinh tế của Việt Nam đã thoát ra khỏi khủng hoảng và có những bước phát triển vượt bậc. Tuy nhiên, điều đó

cũng dẫn tới sự biến động về *cơ cấu giai cấp, phân tầng xã hội* và *xu hướng dân chủ hóa* trong các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta và là nhân tố quan trọng để thế lực thù địch lợi dụng thúc đẩy sự gia tăng nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”. Cụ thể là:

- Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bên cạnh những yếu tố tích cực, đã xuất hiện sự phân hoá về thu nhập, tiến tới sự phân hoá về lợi ích và sự phân tầng về xã hội - cơ sở hình thành các nhóm xã hội khác nhau, là tiền đề để hình thành các khuynh hướng tư tưởng khác nhau, tác động trực tiếp đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc, sự đồng thuận xã hội.

- Những biến đổi cơ cấu giai cấp - xã hội ở nước ta ngày càng phức tạp, sự đa dạng về lợi ích kinh tế, chênh lệch về trình độ phát triển giữa các vùng, các tầng lớp dân cư, tiêu cực và tệ nạn xã hội (quan liêu, tham nhũng, lãng phí...) thật sự đã tạo ra những thách thức đe dọa sự ổn định và phát triển của đất nước, là môi trường thuận lợi cho sự xâm nhập của các tư tưởng thù địch. Trong những năm qua, chính sách kinh tế nhiều thành phần và quá trình hội nhập quốc tế đã mở đường cho các doanh nghiệp phát triển, trong đó có doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tư bản nước ngoài. Quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đặc biệt là gia nhập WTO, làn sóng đầu tư nước ngoài vào

Việt Nam mạnh mẽ, điều đó cũng có nghĩa là tư bản nước ngoài có điều kiện thuận lợi hơn trong hợp tác, đầu tư vào nước ta và sẽ trở thành một lực lượng đáng kể; cùng với thành phần kinh tế tư bản tư nhân sẽ có bước phát triển mới. Như vậy, trong tương lai tầng lớp doanh nhân Việt Nam có lượng vốn và tài sản lớn sẽ được hình thành. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, tầng lớp này ở nước ta sẽ có khả năng phát triển nhanh và sớm có sự liên kết quốc tế.

- Sự phát triển của kinh tế - xã hội ở nước ta sẽ cho ra đời một tầng lớp người có thu nhập khá giả bao gồm những người làm ăn có hiệu quả, tiểu chủ và tầng lớp trí thức, công chức, số nhân viên người Việt Nam làm việc trong các công ty, doanh nghiệp nước ngoài. Đáng chú ý là hình thành những bộ phận, tầng lớp xã hội ngày càng có xu hướng rời xa Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nói cách khác, do tác động của kinh tế, xã hội ở nước ta đã và đang hình thành một bộ phận ngày càng có xu hướng “độc lập” với thể chế chính trị hiện hành. Nếu không có những chính sách, pháp luật điều chỉnh phù hợp, tầng lớp này sẽ trở thành những môi trường xã hội thuận lợi cho việc ra đời các khuynh hướng và các tổ chức chính trị đối lập với Đảng và Nhà nước.

- *Dân chủ hóa* ở nước ta đã và đang là một xu hướng mang tính tất yếu trong quá trình phát triển, xây dựng đất nước. Điều đặc biệt đáng lưu ý hiện nay là

xu thế dân chủ hóa đã và đang được thúc đẩy bởi xu thế toàn cầu hóa và các công cụ hiện đại của công nghệ thông tin, đặc biệt là internet. Do đó, đối với Việt Nam hiện nay vấn đề dân chủ hóa đời sống xã hội, bảo vệ thực thi các quyền con người vừa là yêu cầu nội tại của quá trình phát triển; đồng thời, cũng là yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Trong 20 năm tiến hành đổi mới, tiến trình dân chủ hóa ở nước ta đã đạt được những tiến bộ quan trọng, góp phần vào thành công của công cuộc đổi mới. Tuy nhiên, tiến trình này vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế với những bước đi chậm chạp, thiếu dứt khoát (nhất là trong các lĩnh vực cải cách pháp luật, cải cách hành chính...). Do đó, những tác động tiêu cực của nó đã bộc lộ, không những làm chậm lại sự phát triển kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư kém hấp dẫn, mà còn tác động đến các yếu tố về chính trị - xã hội, tạo ra những bức xúc gay gắt trong một bộ phận xã hội, tiêu cực, tham nhũng lan tràn trong hệ thống bộ máy công quyền...

Dân chủ hóa đời sống xã hội là một vấn đề hết sức phức tạp và nhạy cảm, có liên quan mật thiết đến vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, phạm vi và vai trò của Nhà nước. Không những thế mà vấn đề dân chủ, nhân quyền hiện nay đã và đang được các thế lực cực hữu trong chính giới Mỹ và phương Tây, cũng như lực lượng thù địch ở cả trong và ngoài nước triệt để lợi dụng, sử

dụng vào các hoạt động chống Đảng, Nhà nước Việt Nam. Thực tiễn cho thấy vấn đề “dân chủ, nhân quyền” đã và đang là những “khẩu hiệu”, “ngọn cờ”, “vỏ bọc” và là “công cụ” để tập hợp lực lượng, đẩy mạnh hoạt động chống đối Đảng và Nhà nước ta trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, tôn giáo, dân tộc... Đặc biệt đáng chú ý là hiện nay các thế lực thù địch đã và đang triệt để lợi dụng vấn đề thực hiện các quyền tự do dân chủ của công dân như: quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; quyền lập hội... để nhằm cho ra đời các hội nhóm, tổ chức chính trị phản động đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam. Do đó, trong tiến trình dân chủ hóa ở nước ta hiện nay nếu không thận trọng, với những bước đi theo một lộ trình khoa học, phù hợp với thực tiễn rất dễ dẫn đến nguy cơ bị các thế lực thù địch lợi dụng để tập hợp lực lượng, hình thành các đảng phái chính trị đối lập (trong đó kể cả trường hợp buộc Đảng Cộng sản phải thừa nhận các thực thể chính trị đối kháng này), từ đó tạo ra tiền đề chủ yếu nhất để tiến hành “cách mạng màu” ở nước ta.

Câu hỏi 92: Tình trạng khiêu nại, tố cáo, đình công, bãi công thời gian qua tác động như thế nào tới nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

- Tình trạng khiêu nại, tố cáo ngày càng diễn biến

phức tạp trên địa bàn cả nước. Trong những năm gần đây đã xuất hiện khiếu kiện đông người, vượt cấp, dai dẳng và tính bức xúc ngày càng tăng. Thực tế tình hình khiếu nại, tố cáo hiện nay đã ở mức báo động, có dấu hiệu một số kẻ cơ hội lợi dụng việc giải quyết khiếu nại để gây rối, nếu không giải quyết hiệu quả sẽ có nguy cơ gây mất ổn định.

- Tình trạng đình công, bãi công của công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong những năm qua cũng có nhiều diễn biến phức tạp, căng thẳng. Trong thời gian vừa qua đã xảy ra hơn 1.000 cuộc đình công, trong đó phần lớn bị coi là bất hợp pháp do những quy định của pháp luật bất cập, không theo kịp với thực tế, đặc biệt là Bộ luật Lao động. Trong khi đó, vai trò của các tổ chức Công đoàn, chính quyền địa phương và Tòa án hết sức mờ nhạt, không hiệu quả trong giải quyết tranh chấp lao động và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công nhân.

- Thực trạng nêu trên đã và đang tác động tiêu cực đến tình hình an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, làm suy giảm niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Trên thực tế, các đối tượng chống đối đã lợi dụng tình hình phức tạp trên đây để tìm cách cho ra đời, công khai hóa các tổ chức đối lập với Đảng như việc chúng vận động để thành lập các

“Công đoàn độc lập”, “Hiệp hội đoàn kết công - nông Việt Nam”...

Câu hỏi 93: Tình trạng tiêu cực trên các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta tác động như thế nào tới nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

- Mặt trái của kinh tế thị trường đã tác động làm giảm sút ý thức chính trị, nhân cách đạo đức, tạo ra sự phân hóa tư tưởng trong các tầng lớp dân cư, các chuẩn mực giá trị đạo đức biến động mạnh, cùng với sự yếu kém trong công tác quản lý xã hội, bất cập trong chính sách, pháp luật... đã dẫn đến tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tệ nạn xã hội có xu hướng gia tăng. Tệ nạn tham nhũng, lãng phí lan tràn trên hầu khắp các lĩnh vực đã gây tác động tiêu cực lớn đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội và để lại di hại lâu dài, đe dọa đến sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Đây thực sự là quốc nạn, đe dọa đến sự tồn vong của Đảng và chế độ. Tội phạm, tệ nạn xã hội phát triển, lan tràn, xuất hiện tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu xã hội đen, thậm chí có những vụ bọn tội phạm đã lôi kéo, lũng đoạn cả các cán bộ, cơ quan nhà nước.

- Do tác động của tình hình thế giới, quá trình giao lưu, hội nhập quốc tế cũng như sự phát triển của kinh tế,

xã hội, vấn đề tôn giáo, dân tộc ở nước ta đã và đang có nhiều biến động phức tạp, nhiều vấn đề mới nảy sinh trong các lĩnh vực nhạy cảm này chưa được phát hiện và xử lý kịp thời. Diễn biến phức tạp này nếu không sớm khắc phục, ngăn chặn và đẩy lùi sẽ trở thành chất xúc tác cho các biến động chính trị, xã hội, là điều kiện để các thế lực thù địch đẩy mạnh các xu hướng vận động xã hội nhằm hình thành lực lượng đối lập và sẽ là cái cớ để chúng tiến hành bạo loạn, gây mất ổn định về chính trị, xã hội.

- Sự xâm nhập của các thông tin độc hại, các sản phẩm văn hóa đồi trụy, các giá trị văn hóa, lối sống tư sản phương Tây đe dọa làm mất bản sắc văn hóa dân tộc, làm đảo lộn các giá trị văn hóa, lối sống của các tầng lớp xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên. Nó tạo nên sự hỗn loạn, mất phương hướng chuẩn mực giá trị dẫn đến sự suy thoái, biến chất hết sức nghiêm trọng về văn hóa, đạo đức, lối sống, đã tác động tiêu cực đến tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống trong xã hội.

- Quan niệm sống của một bộ phận thanh niên, sinh viên biểu hiện lệch lạc, lối sống thực dụng, hưởng thụ, không có lý tưởng có xu hướng lan tràn; coi trọng giá trị vật chất, xem nhẹ các giá trị tinh thần; nhận thức chính trị non kém, dao động về lập trường tư tưởng, thụ động, thờ ơ, ngại tham gia các hoạt động

chính trị, xã hội, dễ bị kích động, lôi kéo tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật. Bản lĩnh và khả năng lựa chọn thông tin đúng đắn, khả năng tự vệ trước ảnh hưởng của các thông tin văn hóa phản động, thù địch của một bộ phận thanh niên, sinh viên còn hạn chế. Tình hình mê tín dị đoan, bị lôi kéo ảnh hưởng của các tôn giáo, tội phạm và tệ nạn xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là tệ nạn ma túy. Trong đó, hiện tượng thanh niên và một số sinh viên sử dụng ma túy tổng hợp là hết sức lo ngại, đáng báo động. Sự phân hóa giàu - nghèo, các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên, sự xuống cấp của văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội, những diễn biến phức tạp trong an ninh nông thôn, trong tôn giáo, dân tộc thiểu số và những hiện tượng tiêu cực, bất công bằng trong giáo dục, đào tạo... đã và đang tác động hết sức tiêu cực đến tư tưởng của tầng lớp thanh niên, sinh viên, đặc biệt là tạo ra những băn khoăn, lo lắng, thiếu tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa.

Từ những tác động của tình hình trong nước và quốc tế, cùng với những yếu kém trong công tác quản lý, giáo dục đã tạo ra những biểu hiện tiêu cực đáng lo ngại về nhận thức và hành động của thế hệ trẻ. Một số có hoạt động phức tạp, gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia như chủ động liên lạc, móc nối với các

cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động thù địch với Việt Nam, tự bịa ra nhân thân lai lịch xấu để gây lòng tin nhằm xin tài trợ, học bổng; phê phán vai trò lãnh đạo của Đảng, xuyên tạc lịch sử; phê phán chế độ mất dân chủ, không công bằng, vi phạm quyền con người; bày tỏ quan điểm ủng hộ hoạt động của các đối tượng cơ hội chính trị, bất mãn. Một số thanh niên, học sinh, sinh viên bị các tổ chức và phần tử chống đối lôi kéo, sử dụng vào hoạt động thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta.

Những diễn biến phức tạp của tình hình trong và ngoài nước, cùng với những tiêu cực nêu trên đã và đang tác động cộng hưởng với các hoạt động thù địch đối với sinh viên. Đây là những tiền đề nguy hiểm, tạo điều kiện để các thế lực thù địch kích động tâm lý bất bình, bất mãn, lôi kéo tập hợp sinh viên vào các tổ chức, các hoạt động thù địch với Đảng và Nhà nước ta, tạo ngòi nổ cho các biến cố chính trị, sử dụng họ trong các cuộc “cách mạng màu” ở nước ta khi có thời cơ và điều kiện.

Câu hỏi 94: Nhằm thực hiện “cách mạng màu” ở Việt Nam, các thế lực thù địch đã và đang đẩy mạnh những hoạt động chủ yếu nào?

Trả lời:

Nhằm thực hiện “cách mạng màu” lật đổ chế độ xã

hội chủ nghĩa Việt Nam, các thế lực thù địch đã và đang đẩy mạnh các hoạt động sau đây:

- Tuyên truyền phá hoại tư tưởng nhằm tạo môi trường, điều kiện thực hiện “cách mạng màu” ở nước ta.

- Tác động chuyển hóa nội bộ hệ thống chính trị Việt Nam nhằm thúc đẩy nguy cơ “tự chuyển hóa, tự diễn biến” và hình thành lực lượng chống đối ngay trong nội bộ ta.

- Hoạt động hình thành lực lượng chính trị đối lập, tạo tiền đề trực tiếp cho “cách mạng màu” ở Việt Nam.

- Hoạt động hình thành “nòng cốt” cho “cách mạng màu” ở nước ta.

- Tập dượt các kịch bản “cách mạng màu” ở Việt Nam.

Câu hỏi 95: Để thực hiện “cách mạng màu” ở nước ta, hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng được các thế lực thù địch tiến hành như thế nào?

Trả lời:

- Hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng chống Việt Nam được các thế lực thù địch tiến hành với nhiều phương thức, phương tiện, đặc biệt là hệ thống phương tiện truyền thông đại chúng với 402 báo, tạp chí, 61 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt, 88 nhà xuất bản và hàng trăm trang Web cùng nhiều hãng thông tấn, đài phát thanh và truyền hình hải ngoại.

- Các tổ chức phản động lưu vong tăng cường xâm nhập lực lượng vào trong nước trực tiếp và móc nối với số đối tượng chống đối trong nội địa tiến hành tuyên truyền kích động hoạt động chống đối Đảng và Nhà nước như biểu tình, phá rối an ninh; tán phát truyền đơn, khẩu hiệu, biểu ngữ đòi đa nguyên, đa đảng, kêu gọi, kích động quần chúng nhân dân nổi dậy lật đổ chế độ. Số đối tượng chống đối trong nước gia tăng các hoạt động biên soạn và tán phát các tài liệu vu cáo Việt Nam đàn áp dân tộc, tôn giáo, vi phạm dân chủ, nhân quyền; đồng thời, liên kết với các tổ chức phản động lưu vong thiết lập các trang Web dưới dạng báo điện tử để tuyên truyền chống đối như bán nguyệt san “Tự do ngôn luận”, tập san “Tổ quốc” và Website của các tổ chức chống đối như “Đảng dân chủ”, “Tập hợp thanh niên dân chủ”...

- Với âm mưu thực hiện “cách mạng màu” ở nước ta, nội dung, luận điệu tuyên truyền phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch ngày càng trở nên gay gắt, dả kích trực diện vào nền tảng tư tưởng, lý luận, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta; kích động chia rẽ nội bộ, truyền bá tư tưởng chính trị đối lập, kích động hoạt động chống đối chính quyền ở các nhóm xã hội, đặc biệt là một bộ phận trí thức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên, tín đồ tôn giáo, nông dân khiếu kiện, công nhân đình công. Không những thế, trong

những năm gần đây, các thế lực thù địch đã hướng đến nội dung tuyên truyền mang tính vận động xã hội nhằm tập hợp, phát triển lực lượng tiến tới hình thành tổ chức chính trị đối lập ở nước ta.

- Hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch trong những năm qua đã làm xói mòn niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Biểu hiện của nó là thái độ mặc cảm đối với Đảng và chính quyền, hoang mang dao động và thường dẫn đến những phản ứng cực đoan, quá khích trước một số chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Đây là môi trường tư tưởng, tâm lý xã hội, là điều kiện để các thế lực thù địch có thể lợi dụng kích động hoạt động chống đối tạo ngòi nổ gây mất ổn định xã hội khi có thời cơ.

Câu hỏi 96: Nội dung chủ yếu trong hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng chống Việt Nam hiện nay?

Trả lời:

Hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng chống Việt Nam hiện nay tập trung vào một số nội dung cơ bản sau:

- Tuyên truyền phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng.

+ Nội dung này được các thế lực thù địch thực hiện một cách thường xuyên, liên tục và ngày càng đi vào chiều sâu, đả kích trực diện vào những vấn đề cơ bản, cốt lõi của nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các thế lực thù địch ra sức phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua xuyên tạc, vu khống, hạ bệ thần tượng nhằm làm tổn hại đến tình cảm của dân tộc đối với lãnh tụ Hồ Chí Minh; đối lập giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với học thuyết Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta hiện nay...

+ Các thế lực thù địch đã triệt để khai thác các vấn đề phức tạp trong xã hội như tham nhũng, khiếu kiện, đình công, phân hóa xã hội, tội phạm, tệ nạn xã hội, tranh chấp biên giới, lãnh thổ, những khó khăn về kinh tế do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới... để đả kích cay độc, phủ nhận sạch trơn, toàn diện vai trò lãnh đạo của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bên cạnh đó, chúng ra sức tuyên truyền hạ uy tín đối với các lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước; kích động chia rẽ nội bộ nhằm phá vỡ mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng hoang mang, dao động, mất niềm tin vào ban lãnh đạo đất nước hiện nay, đòi thay đổi lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước. Điển hình là nhóm đối tượng Lê Công Định, Trần Huỳnh Duy Thúc, Trần Anh Kim,

Nguyễn Tiến Trung, Lê Thăng Long... được sự chỉ đạo của các tổ chức phản động lưu vong đã tiến hành tuyên truyền công kích quyết liệt vào vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước ta. Sau khi bị bắt (tháng 5, 6-2009), các đối tượng này đã khai nhận hành vi chống Nhà nước, trong đó Trần Huỳnh Duy Thức viết 53 bài công kích sự điều hành, chính sách kinh tế của Chính phủ; xuyên tạc sự lãnh đạo của Đảng; chia rẽ nội bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước; đồng thời, Trần Huỳnh Duy Thức còn chủ mưu thành lập “Nhóm nghiên cứu Chấn” nhằm thay đổi chế độ, là người khơi nguồn công kích, xuyên tạc các chính sách của Chính phủ và trực tiếp công kích quyết liệt Thủ tướng Chính phủ bằng các blog “Trần Đông Chấn”, “Change We Need” và “Psonkhanh”; Nguyễn Tiến Trung đã soạn thảo, tán phát 60 bài gồm 192 trang có nội dung tuyên truyền, xuyên tạc chính sách của Đảng, Nhà nước ta, tuyên truyền kích động chống Nhà nước, ca ngợi các đối tượng chống đối...

- Truyền bá tư tưởng chính trị phản động tạo cơ sở cho việc tập hợp, hình thành lực lượng chính trị đối lập với Đảng.

Các thế lực thù địch tập trung truyền bá tư tưởng đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, các học thuyết về dân chủ, nhân quyền tư sản, các tư tưởng ly khai, tự trị dân tộc; truyền bá đề cao, tuyệt đối hóa các

quyền tự do, dân chủ, quyền con người, quyền công dân theo mẫu hình tư sản, đặc biệt là các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, quyền tự do tôn giáo, quyền của các dân tộc thiểu số... để từng bước tạo “cơ sở tư tưởng, lý luận” cho việc hình thành các tổ chức, lực lượng chính trị đối lập ở nước ta. Điển hình như Nguyễn Văn Đài sau chuyến đi Mỹ tham dự chương trình “Khách tham quan quốc tế” (IVP) từ ngày 17-1 đến 10-2-2006 tại Mỹ, được các thế lực thù địch nước ngoài đào tạo cách thức tìm kiếm tài trợ và lập các tổ chức chính trị cơ sở, đã viết một loạt bài “Quyền tự do thành lập đảng”, “Dân trí và dân chủ”, “Xã hội dân sự ở Việt Nam”... và được BBC và các phương tiện thông tin đại chúng thù địch sử dụng nhiều lần để chuẩn bị dư luận và tạo “cú hích” cho việc hình thành và công khai hóa các tổ chức chính trị đối lập ở Việt Nam. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền thù địch tăng cường công kích vào hiến pháp, pháp luật và thể chế chính trị; tập trung khoét sâu vào một số vấn đề, lĩnh vực nhạy cảm như tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền cho những cái gọi là “Nhà nước Đêga độc lập”, “Nhà nước Khmer Krom”, “Nhà nước Chămpa độc lập” và “Vương quốc Mông” để kích động tư tưởng thù hằn dân tộc, ly khai, tự trị nhằm phá vỡ sự thống nhất quốc gia ở Việt Nam.

- Tuyên truyền kích động các hoạt động biểu tình, phá rối an ninh, gây bạo loạn.

Các thế lực thù địch triệt để khai thác những vấn đề xã hội phức tạp như: tranh chấp, khiếu kiện, đình công, vấn đề tôn giáo, dân tộc, vấn đề tranh chấp biên giới, biển đảo để tuyên truyền kích động công nhân đình công, bãi công, nông dân khiếu kiện, thanh niên, sinh viên, trí thức, tín đồ tôn giáo, đồng bào dân tộc... biểu tình, phá rối an ninh và bạo loạn nhằm gây mất ổn định chính trị, tập dượt cho các kịch bản “cách mạng màu” ở nước ta. Điển hình là trong thời gian diễn ra Hội nghị APEC 14 và chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Mỹ năm 2006, tổ chức “Chính phủ Việt Nam tự do” đã chỉ đạo cơ sở thu thập số điện thoại, email của học sinh, sinh viên, thanh niên để thử nghiệm chương trình phát thanh trực tuyến qua mạng internet và điện thoại di động để kêu gọi, kích động xuống đường biểu tình. Mạnh động hơn, trong năm 2005 và 2006, tổ chức “Chính phủ Việt Nam tự do” còn triển khai các kế hoạch đưa phương tiện phá sóng vào trong nước với ý đồ chèn cướp sóng Đài Tiếng nói Việt Nam và các đài địa phương để phát chương trình “phát thanh lưu động”, tuyên truyền kích động biểu tình bạo loạn, khuếch trương thanh thế tổ chức, kêu gọi toàn dân “tổng nổi dậy” cướp chính quyền.

Câu hỏi 97: Hoạt động tác động chuyển hóa nội bộ ta của các thế lực thù địch có tác động như thế nào đối với nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay?

Trả lời:

Hoạt động tác động chuyển hoá nội bộ hệ thống chính trị Việt Nam là một trong những mặt hoạt động hết sức nguy hiểm, có tác động sâu sắc, toàn diện cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức, là nhân tố thúc đẩy nguy cơ “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ ta, tạo điều kiện để các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động chống đối và có thể làm xuất hiện tình thế, thời cơ của một cuộc “cách mạng màu” ở nước ta. Hoạt động nguy hiểm này của các thế lực thù địch được thực hiện thông qua các phương thức, thủ đoạn chủ yếu sau đây:

- Lợi dụng quá trình hợp tác với Việt Nam, các thế lực thù địch nước ngoài tăng cường tiếp cận nội bộ, thông qua các chương trình, dự án nhằm thực hiện mục tiêu “dân chủ hóa” Việt Nam. Trong đó, chúng lợi dụng các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ thông qua các chương trình, dự án để tiếp cận các bộ, ban, ngành, tổ chức đoàn thể nhằm chuyển hóa nội bộ, tác động thay đổi đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là trên các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, thúc đẩy cải cách hành

chính, cải cách tư pháp, xây dựng pháp luật, thông tin báo chí...

- Tác động làm thay đổi đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta theo hướng tạo điều kiện cho sự ra đời của các khuynh hướng tư tưởng, tổ chức, lực lượng chính trị đối lập ở Việt Nam. Các thế lực thù địch nước ngoài lợi dụng quá trình gia nhập các định chế, tổ chức chính trị, kinh tế, tài chính thế giới, đặc biệt là gia nhập WTO của Việt Nam để gia tăng sức ép về các vấn đề dân chủ, nhân quyền đòi Đảng, Nhà nước ta phải thay đổi đường lối, chính sách, pháp luật theo cái gọi là “những chuẩn mực chung” của cộng đồng quốc tế. Thông qua hợp tác kinh tế, khuyến khích thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; đẩy nhanh tư nhân hóa, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhằm hạn chế vai trò chủ đạo, điều tiết của kinh tế nhà nước, mở ra kinh tế thị trường tự do. Dùng đầu tư kinh tế như là điều kiện, làm áp lực buộc ta từng bước thay đổi về chính sách, chính trị theo quỹ đạo dân chủ tư sản.

Các thế lực thù địch nước ngoài câu kết với phần tử chống đối ở trong nước, đặc biệt là số đối tượng cơ hội chính trị, trí thức, văn nghệ sĩ có tư tưởng đối lập, hoạt động cực đoan quá khích thông qua tiếp cận các cơ quan tham mưu, hoạch định đường lối, chính sách, xây dựng pháp luật; tuyên truyền gây áp lực dư luận để tác động làm thay đổi đường lối lãnh đạo, chủ trương,

chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, thay đổi một cách toàn diện hệ thống pháp luật theo hướng phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, thay đổi định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình xây dựng đất nước. Trong đó chúng tập trung đòi thay đổi cương lĩnh, đường lối của Đảng, kêu gọi từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; đòi xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp; đòi xem xét lại lãnh đạo, kể cả tập thể Bộ Chính trị, nhất là thời điểm tiến hành các Đại hội Đảng.

Lợi dụng các hình thức diễn đàn công khai, báo chí, đài phát thanh, truyền hình, qua các hội thảo khoa học, nhất là các hội thảo, hội nghị góp ý đối với chủ trương, chính sách, pháp luật để đưa ra các luận điểm cách mạng giả hiệu, phản khoa học, phản động; đề cao giá trị pháp luật phương Tây và tìm cách cài cấy các quan điểm, nguyên tắc pháp quyền tư sản vào trong đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước ta.

- Tác động phân hóa, xâm nhập, hình thành lực lượng chống đối trong nội bộ hệ thống chính trị.

Các đối tượng chống đối ở trong nước, nhất là số cơ hội chính trị, trí thức có quan điểm đối lập luôn tìm cách lôi kéo những người trong nội bộ có đồng quan điểm hoặc đang có biểu hiện bất mãn thông qua tiếp xúc, cung cấp thông tin sai lạc, tác động chuyển hoá về

nhận thức nhằm làm cho số cán bộ, đảng viên này đồng tình với hoạt động chống đối của chúng.

Các thế lực thù địch tìm cách đưa người của chúng vào các cơ quan tham mưu; nghiên cứu về đường lối, chính sách, pháp luật và cơ quan tuyên truyền để có điều kiện lồng ghép những vấn đề về đa nguyên, đa đảng, tự do dân chủ theo chuẩn mực tư sản phương Tây vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta. Thậm chí chúng còn tìm cách đưa người vào các cơ quan nhà nước, nhất là cơ quan dân cử như Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp hòng gây mầm “dân chủ đa nguyên” trong cơ quan quyền lực của Nhà nước ta.

Câu hỏi 98: Hoạt động hình thành lực lượng chính trị đối lập ở Việt Nam nhằm thực hiện “cách mạng màu” được các thế lực thù địch thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Hình thành lực lượng chính trị đối lập ở Việt Nam là hoạt động của các thế lực thù địch nhằm tạo dựng các tổ chức, lực lượng chống Đảng Cộng sản Việt Nam, chống Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tạo dựng, hình thành lực lượng chính trị đối lập là một mục tiêu cơ bản của các thế lực thù địch để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” cũng như “cách mạng màu” xóa bỏ

chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong giai đoạn hiện nay, hoạt động hình thành lực lượng chính trị đối lập ở Việt Nam được các thế lực thù địch tiến hành với những phương thức, thủ đoạn chủ yếu sau đây:

- Các thế lực thù địch Việt Nam ở nước ngoài đẩy mạnh hoạt động liên kết, hậu thuẫn, tài trợ cho số đối tượng chống đối trong nước để hình thành, công khai hóa các tổ chức chống Đảng, Nhà nước Việt Nam. Trong đó, chúng triệt để lợi dụng chiêu bài “dân chủ, nhân quyền” gây sức ép với Đảng và Nhà nước ta để bảo vệ các đối tượng chống đối khi bị trấn áp, xử lý; đồng thời, đòi Đảng và Nhà nước ta “đối thoại” với những đối tượng gọi là “các nhà dân chủ”, “lực lượng đối lập” nhằm tạo dựng vị thế công khai, hợp pháp cho các đối tượng, tổ chức chống đối. Các tổ chức phản động lưu vong người Việt đã đẩy mạnh hoạt động móc nối, hỗ trợ về tinh thần và tài chính cho số đối tượng chống đối trong nước.

- Các tổ chức phản động người Việt còn thường xuyên tổ chức các diễn đàn chống cộng hoặc thành lập nhóm yểm trợ ở bên ngoài nhằm hậu thuẫn khích lệ cho số cầm đầu cơ hội chính trị, chống đối ở trong nước.

- Cơ quan đặc biệt Mỹ và phương Tây đã thông qua các tổ chức phản động lưu vong người Việt để tài trợ về tài chính cho số đối tượng chống đối trong nước. Các thế lực cực hữu ở Mỹ và các nước phương Tây lợi

dụng các cơ quan, tổ chức của họ hoạt động ở Việt Nam làm “cầu nối” liên kết giữa các đối tượng chống đối trong nước với các thế lực thù địch ở nước ngoài. Lợi dụng quan hệ hợp tác nhiều mặt với Việt Nam đưa các chuyên gia bạo loạn, lật đổ vào nước ta để chỉ đạo các đối tượng chống đối ở trong nước tiến hành hoạt động chống phá. Tăng cường tài trợ về tài chính, phương tiện hoạt động cho các tổ chức, đối tượng chống đối ở cả trong và ngoài nước nhằm cho ra đời, công khai hóa các tổ chức, đảng phái đối lập làm hạt nhân trong việc phát triển, hình thành lực lượng chính trị đối lập trong nội địa Việt Nam.

- Được sự hậu thuẫn của các thế lực thù địch nước ngoài, một số đối tượng chống đối ở trong nước đã thành lập, công khai hóa tổ chức chính trị đối lập với Đảng Cộng sản. Từ năm 2006 đến nay, cơ quan An ninh đã phát hiện 34 tổ chức chính trị đối lập công bố thành lập công khai trên mạng, trong đó 14 tổ chức lập ra trong nước, 16 tổ chức do đối tượng cơ hội chính trị, chống đối trong nước liên kết với bọn phản động lưu vong người Việt ở nước ngoài lập ra, 4 tổ chức lập ra ở nước ngoài. Các tổ chức này được tuyên truyền rầm rộ bởi các phương tiện truyền thông thù địch nước ngoài và trên mạng internet về những cái gọi là “phong trào dân chủ, phong trào đối lập” ở Việt Nam để hư trương thanh thế, lừa bịp dư luận, tranh thủ sự hỗ trợ của bọn

bên ngoài; đồng thời, gây ảo tưởng, lôi kéo, tập hợp lực lượng trong nước.

Câu hỏi 99: Hoạt động của các thế lực thù địch nhằm tạo dựng lực lượng “nòng cốt” để tiến hành “cách mạng màu” ở Việt Nam?

Trả lời:

Trước những diễn biến “cách mạng màu” ở các nước trên thế giới, cùng với những biến động kinh tế, chính trị, xã hội ở trong nước, nhất là những tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính toàn cầu đối với nước ta, các thế lực thù địch cho rằng ở Việt Nam đã xuất hiện những điều kiện thuận lợi để thực hiện “chuyển đổi dân chủ, chuyển đổi chính trị”, do đó, chúng đã ráo riết liên kết trong - ngoài, xâm nhập lực lượng vào trong nước, lôi kéo người tham gia hoạt động chống đối, huấn luyện, đào tạo nhằm tạo dựng “ngọn cờ”, lực lượng “nòng cốt” cho một cuộc “cách mạng màu” ở Việt Nam. Cụ thể là:

+ Các thế lực thù địch ở nước ngoài tăng cường xâm nhập Việt Nam trực tiếp tiến hành hoạt động chống đối. Trong đó, các tổ chức phản động lưu vong “Chính phủ Việt Nam tự do”, “Việt Nam canh tân cách mạng đảng”, “Đảng nhân dân hành động”, “Đảng dân chủ nhân dân”, “Đảng vì dân”, “Tập hợp dân chủ đa nguyên”, “Hội đồng dân quân cứu quốc”... liên tục đưa

người xâm nhập về nước chỉ đạo, tài trợ, cung cấp phương tiện cho số đối tượng chống đối ở trong nước tiến hành hoạt động chống phá. Chúng chỉ đạo việc rải truyền đơn kích động biểu tình tạo thành các “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Tổ chức “Chính phủ Việt Nam tự do” do Nguyễn Hữu Chánh cầm đầu xâm nhập về nước với những kế hoạch chống phá hết sức mạnh động, liêu lĩnh như phát động “tổng nổi dậy”, đưa người, phương tiện vào trong nước để rải truyền đơn, đặt mìn gây nổ, chèn cướp sóng đài phát thanh nhằm chống phá Đại hội X của Đảng Cộng sản Việt Nam và các ngày lễ lớn trong nước.

Các tổ chức chuyển đổi dân chủ của Mỹ như “Viện Cộng hoà quốc tế” (IRI), “Quỹ quốc gia hỗ trợ dân chủ” (NED), “Nhịp cầu công lý” (IBJ), “Đội hòa bình”... đã cử nhiều chuyên gia vào triển khai hoạt động trên các lĩnh vực pháp luật, dân chủ, nhân quyền, công đoàn, xã hội dân sự. Đối tượng tác động chủ yếu của hệ thống tổ chức này ở Việt Nam là trí thức, văn nghệ sĩ, thanh niên, sinh viên, đội ngũ luật sư và các cơ quan hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật...; đồng thời, tuyển chọn, đào tạo một số đối tượng nhằm tạo dựng “ngọn cờ” thực hiện ý đồ của Mỹ.

+ Các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động lôi kéo, kích động người tham gia tổ chức và hoạt động chống đối. Đối tượng chủ yếu mà các thế lực thù địch hướng

đến để lôi kéo, kích động tham gia vào các tổ chức, hoạt động chống đối nhằm tạo lực lượng “nòng cốt” cho một cuộc “chính biến”, “cách mạng màu” ở nước ta là số trí thức, cán bộ, đảng viên bất mãn, thoái hóa về tư tưởng chính trị, tầng lớp thanh niên, sinh viên, số người khiếu kiện cực đoan, số cầm đầu trong các vụ công nhân đình công, phần tử chống đối cực đoan trong các tôn giáo, dân tộc thiểu số... Trong đó các đối tượng chống đối đã lôi kéo hàng chục sinh viên tham gia các tổ chức chống đối; các đối tượng phản động lưu vong thông qua số phần tử chống đối ở trong nước tăng cường tiếp cận với số người khiếu kiện ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Bình, Hải Phòng và số công nhân đình công ở các tỉnh phía Nam, móc nối với số sinh viên Trường đại học Luật Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, với các văn phòng luật sư để lôi kéo người tham gia vào các tổ chức của chúng.

+ Tổ chức đào tạo, huấn luyện các đối tượng chống đối ở trong nước nhằm tạo “ngọn cờ”, “nòng cốt” cho “cách mạng màu”.

Các tổ chức phản động lưu vong người Việt như “Việt Tân”, “Chính phủ Việt Nam tự do”, “Đảng nhân dân hành động”, “Tập hợp dân chủ đa nguyên” tăng cường móc nối, liên kết với những phần tử chống đối ở trong nước để tuyển chọn, đưa số này ra nước ngoài huấn luyện về phương thức hoạt động chống đối, về cái

gọi là “đấu tranh bất bạo động” và cách thức tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng vào hoạt động chống đối Nhà nước ta.

Các tổ chức tác động chuyển hóa dân chủ của Mỹ - hệ thống công cụ thực hiện “cách mạng màu” ở các nước trên thế giới, đặc biệt là NED đã tăng cường hoạt động tác động vào Việt Nam, tài trợ cho các tổ chức phản động lưu vong, số đối tượng cầm đầu chống đối ở trong nước tổ chức huấn luyện, đào tạo lực lượng “nòng cốt” và trực tiếp tổ chức các lớp “đào tạo, huấn luyện” cho một số đối tượng cầm đầu chống đối nhằm tạo dựng “ngọn cờ” cho “cách mạng màu” ở nước ta.

Câu hỏi 100: Hoạt động tập dượt các kịch bản “cách mạng màu” ở Việt Nam được các thế lực thù địch tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Trong những năm qua, lợi dụng diễn biến tình hình phức tạp trên thế giới, cũng như biến động tiêu cực về kinh tế, chính trị, xã hội ở trong nước, các thế lực thù địch đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền khoét sâu các mâu thuẫn, xung đột xã hội, kích động, tổ chức biểu tình, phá rối an ninh, bạo loạn nhằm tập dượt cho các kịch bản “cách mạng màu” ở nước ta. Trong đó, đáng chú ý là:

+ Thông qua hoạt động tuyên truyền tác động tư tưởng, các thế lực thù địch ra sức khoét sâu các mâu thuẫn xã hội nhằm tạo ra tâm lý phản kháng chính quyền, kích động, lôi kéo quần chúng hoạt động biểu tình, phá rối an ninh, gây bạo loạn. Chúng triệt để lợi dụng các phương tiện truyền thông đại chúng, đặc biệt là internet để tuyên truyền, tác động tư tưởng, liên tục tổ chức các cuộc “phỏng vấn”, “hội thảo”, “hội luận” với một số đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, số cực đoan quá khích trong tôn giáo bàn về chủ đề “tổng nổi dậy”, “biểu tình” và “quyền thành lập tổ chức chính trị đối lập”; tập trung tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước, đòi đa nguyên, đa đảng, xoá bỏ Điều 4 Hiến pháp, ca ngợi “những người dân chủ trong nước”; kích động gây chia rẽ nội bộ ta, tạo tâm lý hoài nghi trong quần chúng nhân dân về Đảng Cộng sản, hòng tạo ra “làn sóng ngầm” trong nước, nhất là trong giới học sinh, sinh viên và trí thức trẻ, đồng bào tôn giáo, dân tộc thiểu số... kích động khiêu khích, biểu tình, tạo ra cuộc “cách mạng đường phố” nhằm gây rối an ninh chính trị, lật đổ chế độ.

+ Các đối tượng phản động mới, cơ hội chính trị, cực đoan quá khích trong các tôn giáo tìm cách lôi kéo quần chúng, tổ chức hoạt động biểu tình chống Nhà nước. Trong đó đáng chú ý là chúng triệt để lợi dụng vấn đề tranh chấp, khiêu khích liên quan đến đất đai, liên quan

đến tôn giáo và những phức tạp về biên giới, biển đảo để kích động một bộ phận quần chúng biểu tình chống Nhà nước. Điển hình như: theo sự chỉ đạo, tài trợ của các tổ chức phản động lưu vong “Việt Tân”, “Đàn chim Việt”, Trần Khải Thanh Thủy - một đối tượng chống đối cực đoan ở Hà Nội đã thành lập cái gọi là “Hội dân oan” trái phép, kích động quần chúng khiếu kiện biểu tình, tự thiêu. Đáng chú ý là một số phần tử chống đối trong tôn giáo đã lợi dụng vấn đề tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến tôn giáo đã tỏ thái độ chống đối cực đoan, thách thức, dùng giáo dân gây áp lực với chính quyền; thông qua rao giảng công khai xuyên tạc chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta, kêu gọi giáo dân “hiệp thông cầu nguyện”, kéo về các điểm xảy ra tranh chấp để biểu tình, gây rối trật tự công cộng.

+ Tuyên truyền tư tưởng ly khai, tự trị, kích động biểu tình, bạo loạn ở các địa bàn trọng điểm thuộc vùng chiến lược Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Đáng chú ý là chúng tuyên truyền xuyên tạc lịch sử vùng đất Nam Bộ Việt Nam, lịch sử Vương quốc Chăm-pa để kích động tư tưởng hằn thù dân tộc, ly khai, tự trị kết hợp với kích động, tập hợp quần chúng tiến hành hoạt động biểu tình, bạo loạn. Trong đó, chúng đã tổ chức biểu tình, gây rối ở Tây Nam Bộ vào tháng 02-2007; tại địa bàn Tây Nguyên, các thế lực thù địch đã kích động bạo loạn trên quy mô lớn vào các năm 2001 và 2004.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG
“DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ “CÁCH MẠNG MÀU”
Ở VIỆT NAM

Câu hỏi 101: Cần nhận thức như thế nào về công tác phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở Việt Nam hiện nay?

Trả lời:

Phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Thực chất đây là cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bối cảnh, tình hình mới. Vì vậy, phải thống nhất trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, ban, ngành chức năng trong hệ thống chính trị những nhận thức chung cơ bản sau đây:

- Cần nhận diện mục tiêu của “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” mà các thế lực thù địch âm mưu thực hiện ở nước ta là bạo loạn, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, hướng Việt Nam đi vào quỹ đạo của Mỹ và phương Tây. Để thực hiện mục tiêu, phương thức lật đổ này, các thế lực thù địch đã và đang tăng cường hoạt động nhằm tạo dựng lực lượng, hình thành tổ chức chính trị đối lập; lợi dụng

những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội phức tạp ở trong nước để kích động, tập hợp quần chúng chống Đảng, Nhà nước, tạo ra tiền đề, điều kiện để tiến tới thực hiện cái gọi là “cách mạng màu”.

- Hiện nay các thế lực thù địch chưa thể gây ra “cách mạng màu” ở Việt Nam. Tuy nhiên, dưới tác động của các nhân tố (cả bên trong lẫn bên ngoài) dẫn đến những diễn biến phức tạp về tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, tiềm ẩn nguy cơ “cách mạng màu”. Nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta vẫn tiếp tục gia tăng trong những năm tới, thậm chí có những vấn đề còn biểu hiện gay gắt hơn và cũng không loại trừ khả năng xuất hiện những biến động, khủng hoảng về kinh tế, xã hội tạo thời cơ cho các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động chống phá, đặc biệt là hình thành lực lượng, tổ chức đối lập, kích động hoạt động biểu tình, gây rối, bạo loạn gây mất ổn định chính trị, xã hội ở những khu vực, địa bàn trọng điểm trước hết là Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn khác cũng như ở các vùng chiến lược Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây Bắc. Do đó, vấn đề quan trọng, cấp bách trước mắt là phải phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả sự phát triển của các nguy cơ có thể dẫn đến “cách mạng màu”; phòng, chống, vô hiệu hóa âm mưu kích động hoạt động biểu tình, phá rối an ninh, gây bạo loạn của các thế lực thù địch.

- Trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta phải đặc biệt coi trọng chống nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ bên trong nội bộ hệ thống chính trị, trong đó những biểu hiện nguy hiểm nhất là Đảng Cộng sản sai lầm về đường lối kinh tế, chính trị, xa rời định hướng xã hội chủ nghĩa, mất độc lập, tự chủ về kinh tế trong quá trình phát triển đất nước; sai lầm về tổ chức, cán bộ; tình trạng quan liêu, tham nhũng trầm trọng làm suy thoái cán bộ, đảng viên, chính quyền hoạt động kém hiệu lực gây bất bình gay gắt trong nhân dân; lực lượng vũ trang bị vô hiệu hóa... Các yếu tố trên đây sẽ tạo điều kiện, thời cơ, tình huống thuận lợi cho hoạt động của các thế lực thù địch đẩy tới “cách mạng màu”, bạo loạn, lật đổ ở nước ta.

- Vô hiệu hóa “diễn biến hòa bình”, nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta là vấn đề có ý nghĩa quan trọng nhằm bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, xã hội. Trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước diễn biến phức tạp, âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch ngày càng nguy hiểm, quyết liệt với những phương thức đa dạng, tinh vi đòi hỏi chúng ta phải hết sức cảnh giác; chủ động ngăn chặn sự phát triển của các nguy cơ có thể dẫn đến “cách mạng màu” ngay từ đầu, từ khi mới xuất hiện; bảo đảm yêu cầu giữ vững ổn định chính trị, xã hội trong mọi tình huống.

- Âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” thúc đẩy “cách mạng màu” của các thế lực thù địch đối với Việt Nam là hết sức thâm độc và nguy hiểm. Thực tế cho thấy, “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” đã thành công ở một số nước trên thế giới, song nó cũng đã gặp phải những thất bại ở không ít các quốc gia. Do đó đòi hỏi chúng ta phải hết sức cảnh giác. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, kiên định mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa với chiến lược kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng, đối ngoại đúng đắn, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước chắc chắn chúng ta sẽ ngăn chặn, vô hiệu hóa, làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch nhằm thực hiện “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta.

Câu hỏi 102: Mục tiêu, yêu cầu cơ bản trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay?

Trả lời:

Mục tiêu, yêu cầu cơ bản trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay là:

- Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; giữ vững ổn định chính trị, xã hội trong mọi tình huống,

không để xảy ra chính biến, biểu tình, bạo loạn chính trị ở nước ta.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, củng cố, bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ; khắc phục có hiệu quả tình trạng suy thoái, biến chất, phân hóa trong nội bộ hệ thống chính trị. Đấu tranh ngăn chặn, loại trừ các mầm mống, điều kiện hình thành các tổ chức chính trị đối lập, kiên quyết không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.

- Từng bước củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mở rộng hợp tác, đoàn kết quốc tế tạo nền tảng, sức mạnh cho ổn định chính trị, phát triển kinh tế giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong các vấn đề đối nội, đối ngoại, triệt tiêu các mầm mống dẫn đến nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta.

- Đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch nhằm tiến hành “cách mạng màu”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam.

Câu hỏi 103: Phương châm cơ bản trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở Việt Nam là gì?

Trả lời:

Phương châm cơ bản trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay là:

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” với việc củng cố cơ sở giai cấp - xã hội của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội, kiên quyết không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội bảo đảm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tiến bộ, dân chủ và công bằng xã hội trong quá trình phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề có tính chất cốt tử, tạo nền tảng cho phòng, chống “diễn biến hòa bình” và nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta trước mắt lẫn lâu dài.

- Kết hợp giữa các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn những yếu tố đe dọa trực tiếp đến sự ổn định chính trị, xã hội với các giải pháp cơ bản, chiến lược nhằm tạo nền tảng vững chắc về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng, văn hóa cho sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước; giữ vững độc lập tự chủ trong quá trình hội nhập quốc tế; chăm lo xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo đảm không ngừng tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia là nhân tố quyết định thắng lợi của công tác phòng, chống “diễn biến hòa bình” và nguy cơ “cách mạng màu” ở nước ta.

- Phòng, chống “diễn biến hòa bình”, nguy cơ “cách mạng màu” phải kết hợp giữa đường lối đối nội và đối ngoại.

Trong đó xác định việc khắc phục, giải quyết các nhân tố, nguy cơ bên trong, củng cố sức mạnh toàn diện của đất nước trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng là cơ bản, quyết định; ngăn ngừa, đẩy lùi các nguy cơ, nhân tố tác động từ bên ngoài là cần thiết, quan trọng.

- Chủ động, bình tĩnh, giải quyết nhanh, gọn những vấn đề chính trị, xã hội phức tạp nảy sinh từ cơ sở, không để lan rộng; kiểm soát, kiểm tỏa, vô hiệu hóa hoạt động chống đối của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống.

Câu hỏi 104: Phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” cần nắm vững quan điểm, tư tưởng chỉ đạo nào?

Trả lời:

Trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở Việt Nam hiện nay phải quán triệt các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh, quốc phòng, trong đó đáng chú ý là các quan điểm tư tưởng chỉ đạo cơ bản sau đây:

- Phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, xã hội là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sức mạnh toàn dân với vai trò nòng cốt của lực lượng công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia; kết hợp chặt chẽ giữa an ninh, quốc phòng với phát triển kinh tế, xã hội.

- Không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, không để hình thành lực lượng, tổ chức chính trị đối lập; kiên quyết ngăn chặn không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, lật đổ.

- Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh quốc gia, đặc biệt coi trọng công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội; giải quyết, xử lý các vấn đề chính trị, xã hội phức tạp nảy sinh không để địch lợi dụng kích động biểu tình, bạo loạn, lôi kéo phát triển lực lượng, hình thành tổ chức chính trị đối lập.

Câu hỏi 105: Vì sao lại xác định phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong giai đoạn hiện nay?

Trả lời:

Xác định phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân là bởi những lý do sau:

- Phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay là bộ phận quan trọng trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc nhằm bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là nhiệm vụ quan trọng đòi hỏi phải có sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong các cấp uỷ Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, với sự tham gia của mọi tầng lớp xã hội dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, trong đó lực lượng Công an, Quân đội giữ vai trò nòng cốt.

- Chiến lược “diễn biến hòa bình” chống Việt Nam của các thế lực thù địch được tiến hành trên một phạm vi rộng lớn, trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và có tác động ở mọi địa bàn, tầng lớp xã hội, do đó, phòng, chống “diễn biến hòa bình” phải trở thành trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, của mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp xã hội.

- Phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ các giải pháp về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; gắn liền với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp về kinh tế,

chính trị, văn hóa, an ninh, quốc phòng; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Câu hỏi 106: Phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” cần thực hiện tổng thể các giải pháp cơ bản nào?

Trả lời:

Phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở nước ta phải thực hiện đồng bộ các giải pháp về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và đấu tranh ngăn chặn các hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước; gắn nhiệm vụ phòng, chống “diễn biến hòa bình”, nguy cơ “cách mạng màu” với nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước, giữ vững ổn định chính trị, xã hội trong từng giai đoạn cách mạng. Trong đó xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là nền tảng, tạo sức mạnh trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”; phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” giữ vững ổn định chính trị, xã hội là điều kiện quan trọng để phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Do đó, phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” cần thực hiện tổng thể các giải pháp cơ bản sau đây:

- Giữ vững ngọn cờ “độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”, xây dựng, củng cố vững chắc trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống chính trị, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh. Bảo đảm yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; không ngừng xây dựng, hoàn thiện hệ thống bộ máy nhà nước xã hội chủ nghĩa; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa; củng cố, tăng cường niềm tin của các tầng lớp xã hội đối với Đảng và Nhà nước Việt Nam.

- Xây dựng, phát triển kinh tế theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, đảm bảo không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp xã hội. Kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Thực hiện công bằng, tiến bộ trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại đúng đắn, tạo môi trường hòa bình cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tập trung giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh ở trong nước liên quan đến nguy cơ “diễn biến hòa bình”,

“cách mạng màu”. Trong đó cần chú trọng giải quyết, khắc phục những vấn đề tiêu cực, các hiện tượng phức tạp nảy sinh trong tôn giáo, dân tộc, nội bộ nhân dân, chú ý phát hiện và có biện pháp giải quyết kịp thời sự xung đột xã hội; đồng thời từng bước khắc phục đẩy lùi quan liêu, tham nhũng, vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trong hệ thống bộ máy nhà nước.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường quản lý nhà nước đối với lĩnh vực: báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông; hoạt động của NGO nước ngoài ở Việt Nam; các tổ chức, hội đoàn, NGO Việt Nam.

- Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về mọi mặt sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia trong mọi tình huống. Bảo đảm đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” của các thế lực thù địch đối với nước ta.

Câu hỏi 107: Vấn đề tăng cường, củng cố trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

Để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” đối với nước ta, các thế lực thù địch luôn coi phá hoại tư tưởng là mặt trận đóng vai trò quyết định. Đây là mặt hoạt động nguy hiểm bởi nó tạo môi trường,

điều kiện và thúc đẩy tiến tới hình thành lực lượng chống đối từ bên trong xã hội và nội bộ ta; mặt khác, do tác động từ sự khủng hoảng của hệ thống xã hội chủ nghĩa và diễn biến phức tạp về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở nước ta hiện nay đã có những ảnh hưởng hết sức tiêu cực đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp xã hội; thậm chí các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị đã xuất hiện trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và trong các tầng lớp xã hội đã trở thành nguy cơ gây mất ổn định về chính trị, xã hội. Thực tế trên đây cho thấy tăng cường, củng cố trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa là yêu cầu cấp bách trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay.

Để thực hiện giải pháp này, Đảng và Nhà nước Việt Nam cần tập trung thực hiện các nội dung cơ bản sau đây:

- Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị phải quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí và đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

- Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu hoàn thiện lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nghiên cứu phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện hoàn cảnh mới của đất nước.

- Tăng cường hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp xã hội, đặc biệt là học sinh, sinh viên, trí thức, văn nghệ sĩ. Tăng cường công tác chỉ đạo của Đảng, sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành chức năng như tuyên giáo, cơ quan truyền thông đại chúng, cơ quan lý luận, công an, quân đội, các tổ chức đoàn thể quần chúng... đẩy mạnh tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền về những thành tựu trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước; tuyên truyền phản kích, đấu tranh với các quan điểm tư tưởng sai trái, những luận điệu xuyên tạc, vu khống của các thế lực thù địch đối với Việt Nam, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, giá trị của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, và toàn xã hội để xây dựng nền tảng đạo đức xã hội và của cán bộ, đảng viên; bồi dưỡng tình thương yêu con người, lối sống trung thực, giản dị, cần, kiệm, liêm, chính; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Có biện pháp kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự thoái hóa về đạo đức, lối sống, sự suy thoái về tư tưởng chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và trong xã hội.

- Đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động phá hoại tư tưởng chống Việt Nam của các thế lực thù địch.

Câu hỏi 108: Vì sao trong phòng, chống diễn “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” phải đặc biệt chú trọng và tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với tầng lớp thanh niên, sinh viên?

Trả lời:

Trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” phải đặc biệt chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong thanh niên, sinh viên vì thực tiễn các cuộc “cách mạng màu” xảy ra trên thế giới cho thấy, thanh niên, sinh viên chính là lực lượng nòng cốt trong các cuộc biểu tình, tuần hành gây sức ép đòi thay đổi chính quyền đương nhiệm dưới sự chỉ đạo, kích động của phe đối lập. Ở Việt Nam, thực hiện âm mưu tiến hành “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” bạo loạn, lật đổ, các thế lực thù địch cũng đã và đang đẩy mạnh hoạt động tác động chuyển hóa đối với tầng lớp thanh niên, sinh viên. Hoạt động của các thế lực thù địch đối với thanh niên, sinh viên nhằm thực hiện “chiến lược con người” trong các hoạt động chống phá Việt Nam. Đây là chiến lược lâu dài, với hy vọng sẽ hình thành ở Việt Nam tầng lớp trí thức thân Mỹ và phương Tây từ đó sẽ tác động vào mọi cơ chế của hệ thống xã hội ở Việt Nam từ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội để dần chuyển hóa, thay đổi chế độ hiện nay ở

Việt Nam theo mục tiêu loại Đảng Cộng sản ra khỏi vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, thông qua các hoạt động phá hoại, chuyển hóa nhằm hình thành lực lượng và hoạt động chống chế độ trong sinh viên ở nước ta; sử dụng sinh viên như một công cụ gây “ngòi nổ” tạo rối loạn về chính trị, xã hội, tạo thời cơ tiến tới “cách mạng màu”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam.

Câu hỏi 109: Để tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị đối với tầng lớp thanh niên, sinh viên, bảo đảm an ninh trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo, cần chú ý những vấn đề gì?

Trả lời:

Để tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị cho thanh niên, sinh viên, bảo đảm an ninh trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cần chú ý những vấn đề sau:

- Các cơ quan như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an... cần phối hợp xây dựng, triển khai thực hiện *Đề án đấu tranh chống diễn biến hòa bình, bảo đảm an ninh trên lĩnh vực giáo dục đại học*. Đề án này sẽ do Ban chỉ đạo đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì.

- Chủ động giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh có liên quan đến sinh viên không để các thế lực thù địch lợi dụng vào hoạt động phá hoại tư tưởng, lôi kéo tập hợp lực lượng, hình thành tổ chức đối lập trong sinh viên. Trong đó phải khắc phục hiện tượng thương mại hóa trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các trường đại học cần có biện pháp giải quyết những khó khăn, bức xúc trong đời sống của sinh viên; có những chủ trương, chính sách và phương án xử lý phù hợp giải quyết các vấn đề nhạy cảm liên quan đến sinh viên như học phí, học bổng, chính sách về việc làm... Phối hợp giữa các cơ quan chức năng, lãnh đạo các trường, các tổ chức đoàn thể trong việc giải quyết những vấn đề tiêu cực, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Ngăn chặn và đẩy lùi các biểu hiện thoái hóa về đạo đức, lối sống, các tệ nạn ma túy, mại dâm, làm trong sạch môi trường giáo dục, tăng cường các hoạt động giáo dục về văn hóa lối sống, đạo đức trong sinh viên. Triển khai thực hiện Luật thanh niên, trong đó đặc biệt là công tác tuyên truyền và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của thanh niên đối với sinh viên các trường đại học và cơ sở giáo dục.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo và đối với thanh niên, sinh viên. Trong đó đáng chú ý là:

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo cần phối hợp với các ban, ngành chức năng có liên quan khác tham mưu, kiến nghị với Đảng, Nhà nước ta sớm xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế trên lĩnh vực giáo dục đại học. Trong chiến lược này cần xác định được những lĩnh vực ưu tiên cần hợp tác trên cơ sở ưu thế sức mạnh của từng đối tác nước ngoài và xem xét trong mối quan hệ với an ninh quốc gia; đồng thời, phải hết sức thận trọng lựa chọn đối tác trong quá trình hợp tác trên lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn như chính trị, kinh tế, văn hóa, luật pháp, hành chính... Trên cơ sở chiến lược hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chủ động lựa chọn đối tác thực hiện hợp tác với các đối tác nước ngoài.

+ Chấn chỉnh, tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Trong đó đặc biệt là quản lý đối với giáo viên nước ngoài, chương trình giảng dạy, trao đổi sách báo, tài liệu, cơ sở giáo dục nước ngoài ở Việt Nam và các NGO, tổ chức cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có hoạt động liên quan đến giáo dục và sinh viên.

+ Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng như công an, giáo dục và đào tạo, các cơ quan đối ngoại, kế hoạch và đầu tư các cấp từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố trọng điểm (nơi tập trung đông các trường đại học và có hợp tác quốc tế) trong quản lý

hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo. Trong cơ chế phối hợp này, Bộ Giáo dục và Đào tạo các sở giáo dục và đào tạo các địa phương là đầu mối thống nhất quản lý đối với các hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt là các chương trình, dự án, các cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo và các loại hình hợp tác đào tạo với nước ngoài tại Việt Nam. Các cơ quan, tổ chức của Việt Nam không thuộc ngành giáo dục và đào tạo như Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư... nếu có các chương trình dự án đào tạo hoặc thu hút đầu tư nước ngoài liên quan đến giáo dục và đào tạo phải chịu sự quản lý về chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học và cơ sở giáo dục thực hiện đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh” góp phần tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ trí thức, học sinh, sinh viên nhằm củng cố nhận thức đúng đắn về quan điểm chính trị, chống mọi biểu hiện lệch lạc trong nhận thức tư tưởng chính trị. Phối hợp giữa Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng nội dung chương trình giáo dục về an ninh quốc gia ở các cấp học trong hệ thống giáo dục ở nước ta theo quy định tại Điều 10 Luật an ninh quốc gia.

- Xây dựng, củng cố các tổ chức chính trị - xã hội trong sinh viên thực sự vững mạnh, trong đó trước hết

là tổ chức đảng, Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên trong sinh viên ở các trường đại học, cơ sở giáo dục, làm cho các tổ chức cơ sở này thực sự là hạt nhân tập hợp, thu hút, lãnh đạo và làm công tác tư tưởng trong thanh niên, sinh viên. Những tổ chức cơ sở này phải thực sự sâu sát, nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng và làm công tác tư tưởng, giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong thanh niên, sinh viên ngay từ cơ sở và phản ánh tình hình thường xuyên với các cấp ủy, lãnh đạo nhà trường để có thể giải quyết kịp thời các biểu hiện phức tạp nảy sinh trong sinh viên, nhất là những biểu hiện phức tạp về an ninh, chính trị - xã hội.

Câu hỏi 110: Xây dựng Đảng, củng cố vai trò của chính quyền các cấp có vị trí, vai trò như thế nào trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay?

Trả lời:

Đổi mới hệ thống chính trị, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta hiện nay. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ bảo đảm yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; không ngừng xây dựng, hoàn

thiện bộ máy nhà nước xã hội chủ nghĩa; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa; củng cố, tăng cường niềm tin của các tầng lớp xã hội đối với Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Để thực hiện phương hướng, nhiệm vụ này cần tập trung vào một số công tác trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức; bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của các tổ chức đảng; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Trong đó phải đặc biệt quan tâm củng cố tổ chức cơ sở đảng, nhất là ở các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng tôn giáo, dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn, ở các lĩnh vực báo chí, xuất bản, giáo dục và đào tạo, các tổ chức đoàn thể trí thức, văn nghệ sĩ... bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực, địa bàn trọng yếu có những diễn biến khó khăn, phức tạp. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 2-2-2008 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X: “Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”.

- Thực hiện có hiệu quả đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, kết hợp với đổi mới tổ chức và hoạt động

của hệ thống chính trị. Bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng đối với bộ máy nhà nước và các đoàn thể nhân dân; đồng thời, phát huy, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân.

- Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, khắc phục kịp thời nguy cơ phân hóa, mâu thuẫn nội bộ, các biểu hiện suy thoái, phai nhạt lý tưởng. Đấu tranh lên án và kiên quyết xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với những người có thái độ, hành vi đi ngược lại lợi ích của Đảng, của đất nước, bất kể người đó là ai, ở cấp nào. Phát hiện, vô hiệu hóa những phần tử cơ hội, phản bội trong lãnh đạo Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang; phát hiện, bóc gỡ, vô hiệu hóa cơ sở nội gián trong nội bộ.

- Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, tư tưởng chính trị, tham nhũng, quan liêu, vi phạm dân chủ, xâm hại quyền và lợi ích chính đáng của công dân trong hệ thống bộ máy Đảng, Nhà nước; từng bước khôi phục, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng, đối với chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản bộ máy lãnh đạo Đảng và chính quyền các cấp. Kiên quyết loại bỏ những cán bộ, đảng viên thiếu bản lĩnh chính trị, cơ hội, thực dụng, tham nhũng, bất tài,

cục bộ, bè phái, độc đoán, chuyên quyền ra khỏi cương vị lãnh đạo dù ở bất cứ cấp nào. Củng cố kỷ cương, kỷ luật của bộ máy chính quyền các cấp.

- Củng cố, xây dựng, duy trì bộ máy nhà nước mạnh từ Trung ương đến cơ sở, bảo đảm hiệu lực quản lý xã hội, thực thi pháp luật, duy trì trật tự kỷ cương đủ sức trấn áp, vô hiệu hóa hoạt động chống đối của các thế lực thù địch; đấu tranh phòng, chống tội phạm và giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở.

Câu hỏi 111: Vấn đề xây dựng, phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu”?

Trả lời:

Xây dựng, phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa là một trong những giải pháp cơ bản trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” và “cách mạng màu”. Theo đó, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 30-1-2008 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X “Về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Thực hiện công bằng, tiến bộ trong quá trình

xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Phải coi đây là mục tiêu, nguyên tắc xây dựng, phát triển đất nước trong từng giai đoạn, ở từng địa bàn, lĩnh vực; không chỉ đặt mục tiêu vào tốc độ, con số tăng trưởng về kinh tế mà bỏ qua các vấn đề về văn hóa, xã hội và môi trường, nhằm bảo đảm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nông dân, công nhân, vùng miền núi, dân tộc thiểu số; bảo đảm công bằng về lợi ích, cơ hội của mọi người trong việc hưởng thụ các thành quả của công cuộc xây dựng, phát triển của đất nước; kiên quyết ngăn ngừa, không để xảy ra tình trạng các “nhóm, tập đoàn lợi ích không chính đáng”¹ chi phối, hưởng lợi trong quá trình phát triển, xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, xã hội và các tầng lớp nhân dân.

1. “Các nhóm, tập đoàn lợi ích không chính đáng” là những nhóm, tập đoàn thu lợi từ việc chi phối đến chính sách, pháp luật bằng thủ đoạn hối lộ, thôn tính, nhờ vào các chỗ dựa của mối quan hệ với các quan chức trong chính quyền, hoặc những người kiếm lợi từ vị trí của họ trong hệ thống chính quyền - đặc quyền, đặc lợi... Nói chung, đây là việc kiếm tìm lợi ích không chính đáng, không tương xứng, thậm chí kể cả bằng con đường phạm tội như tham nhũng, hối lộ, trốn thuế, lừa đảo, buôn lậu, buôn bán ma túy, mại dâm...

Câu hỏi 112: Vấn đề phát huy sức mạnh đối ngoại trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

- Trong một thế giới toàn cầu hóa, tính phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia ngày càng chặt chẽ. Trong hơn 20 năm đổi mới, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, vị trí, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được tăng cường, có thể nói chưa có thời kỳ nào vị thế, uy tín, quan hệ hợp tác quốc tế của đất nước ta rộng mở như hiện nay. Đây là lợi thế để ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch nhằm gây mất ổn định chính trị, thực hiện “cách mạng màu” ở nước ta. Do đó, trong những năm tới, các cơ quan đối ngoại, các tổ chức xã hội thông qua hoạt động ngoại giao nhà nước, ngoại giao nhân dân cần tăng cường hơn nữa công tác vận động, tranh thủ đối với các chính khách, nhân sĩ, tổ chức nước ngoài, cộng đồng, tổ chức, cá nhân Việt kiều nhằm từng bước hình thành sự đồng thuận của dư luận quốc tế, tranh thủ tạo sự ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế, của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đối với Đảng, Nhà nước ta, đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước của nhân dân ta, nhằm ngăn ngừa, loại bỏ điều kiện hoạt động chống Việt Nam của các đối tượng, tổ chức thù địch nước ngoài.

- Cần thông qua con đường ngoại giao để ngăn ngừa hoạt động chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch. Công tác này được kết hợp thực hiện với các quan hệ hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước, của các tổ chức xã hội trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục, thông qua cơ chế hợp tác song phương và đa phương. Theo chủ trương “thêm bạn, bớt thù”, tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho quá trình phát triển, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, đối tượng triển khai cần được mở rộng cùng với quá trình mở rộng hợp tác quốc tế của Việt Nam, trong đó cần đặc biệt chú trọng triển khai đối với các chính khách, cơ quan thuộc chính phủ, tổ chức đảng phái chính trị Mỹ, phương Tây; các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài; cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, trí thức, tổ chức Việt kiều yêu nước, tiến bộ; nhân viên, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là Mỹ và các nước phương Tây hoạt động ở Việt Nam trên các lĩnh vực. Mặt khác phải tăng cường phối hợp giữa cơ quan công an với cơ quan đối ngoại, tổ chức đoàn thể qua con đường ngoại giao nhà nước, ngoại giao nhân dân trực tiếp đấu tranh với các đối tượng, tổ chức có hoạt động chống Việt Nam trên diễn đàn song phương hoặc đa phương. Cơ quan công an thông qua quan hệ hợp tác về an ninh với các nước trong khu vực và thế giới trực tiếp đấu tranh với hoạt động chống Việt Nam của các thế lực thù địch nước ngoài.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan đối ngoại, cơ quan truyền thông đại chúng, các tổ chức đoàn thể nhân dân tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại cung cấp ra bên ngoài những thông tin trung thực về tình hình thực tế, những thành tựu trong quá trình xây dựng, phát triển ở Việt Nam; phản kích, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, vu cáo, vạch trần hoạt động chống đối Việt Nam của những đối tượng, trung tâm, tổ chức thù địch cả trong và ngoài nước... Thông qua tuyên truyền đối ngoại từng bước xây dựng hình ảnh tốt đẹp về đất nước, con người, về Đảng, chế độ ở Việt Nam, tạo sự đồng thuận, ủng hộ Việt Nam trong dư luận quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, góp phần phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động chống Việt Nam của các thế lực thù địch ở nước ngoài.

Câu hỏi 113: Để phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” cần giải quyết vấn đề phức tạp về kinh tế, chính trị, xã hội hiện nay ở nước ta như thế nào?

Trả lời:

Giải quyết có hiệu quả những vấn đề phức tạp về kinh tế, chính trị, xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển của đất nước là nhiệm vụ quan trọng nhằm giữ vững ổn định xã hội, khắc phục môi trường

điều kiện thuận lợi cho hoạt động chống đối của các thế lực thù địch; đồng thời, tăng cường niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta. Để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp này trong những năm tới cần chú trọng giải quyết, khắc phục các vấn đề cơ bản sau đây:

- Vấn đề trọng tâm là khắc phục suy giảm kinh tế, hạn chế những tác động tiêu cực của khủng hoảng kinh tế thế giới, bảo đảm tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện công bằng, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của mọi người trong quá trình phát triển của đất nước; khắc phục phân hóa giàu nghèo, thực hiện tốt các chính sách xã hội, xóa đói, giảm nghèo đối với những vùng khó khăn, các đối tượng chính sách. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao trình độ dân trí, thực hiện công bằng, bình đẳng, dân chủ, nhân đạo trên các lĩnh vực xã hội, đặc biệt là lĩnh vực y tế và giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, chiến lược phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng ở các vùng chiến lược trọng điểm Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam Bộ, nhằm giải quyết nhanh chóng các vấn đề phức tạp trong tôn giáo và dân tộc. Trong đó, đáng chú ý là:

+ Tập trung củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn, từng bước xây dựng bộ máy chính quyền ở các địa phương ngày càng vững mạnh bảo đảm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào ở các vùng sâu, vùng xa.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình xóa đói, giảm nghèo đối với vùng dân tộc thiểu số, nhất là vùng sâu, vùng xa.

+ Tăng cường công tác vận động quần chúng đồng bào dân tộc, đồng bào tôn giáo bằng nhiều hình thức và nhiều lực lượng tham gia, đẩy mạnh công tác tranh thủ người có uy tín trong dân tộc và chức sắc tôn giáo. Công tác vận động quần chúng kết hợp với công tác củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội cần hướng tới mục tiêu cơ bản chiến lược là ổn định tình hình, ngăn chặn, vô hiệu hóa các tư tưởng ly khai, tự trị dân tộc, không để các thế lực thù địch kích động quần chúng đòi thành lập “Nhà nước Đêga độc lập” ở Tây Nguyên, “Nhà nước Khmer Krom” ở Tây Nam Bộ, “Vương quốc Mông” ở Tây Bắc, “Vương quốc Chăm-pa” ở Nam Trung Bộ; củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với

Đảng và chính quyền, củng cố cơ sở xã hội ở các vùng tôn giáo, dân tộc thiểu số.

- Tăng cường hiệu quả trong công tác giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, phát hiện sớm và giải quyết triệt để các mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ nhân dân, không để hình thành các “điểm nóng” về an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội. Trong đó, cần tập trung giải quyết, xử lý thỏa đáng các vụ việc tiêu cực, tham nhũng lớn; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện lớn, phức tạp, kéo dài; vấn đề đình công, bãi công; những vấn đề phức tạp trong tôn giáo, dân tộc thiểu số. Phải đặc biệt quan tâm giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tôn giáo, ở vùng dân tộc thiểu số. Tích cực đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động tội phạm, tệ nạn xã hội, đặc biệt là tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm hình sự có tổ chức, tội phạm gây thiệt hại lớn về kinh tế.

- Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Giải quyết, thuyết phục được dư luận xã hội, khắc phục được tâm trạng bất bình, bất mãn trong các tầng lớp xã hội có liên quan đến việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt là những chủ trương, chính sách liên quan đến tôn giáo, dân tộc, quan hệ đối ngoại;

chủ trương, chính sách lớn có ảnh hưởng rộng rãi, sâu sắc đối với các giai tầng xã hội, tác động nhiều mặt đến tiến trình phát triển của đất nước, đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia; những chủ trương, chính sách, pháp luật có tác động trực tiếp đến các tầng lớp xã hội nhạy cảm như trí thức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và liên quan đến các lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, báo chí, xuất bản, thông tin truyền thông, dân chủ, nhân quyền...

Câu hỏi 114: Vấn đề tăng cường quản lý nhà nước đối với lĩnh vực: báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông; hoạt động của NGO nước ngoài ở Việt Nam; các tổ chức, hội đoàn, NGO Việt Nam trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

Thực tiễn những biến động chính trị, xã hội ở các nước trong các kịch bản “cách mạng màu” cho thấy, lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông; và hoạt động của NGO nước ngoài, NGO nội địa có vị trí, vai trò rất quan trọng, nó đóng vai trò vừa tạo tiền đề, điều kiện thúc đẩy việc hình thành các nhân tố, điều kiện, vừa là những nhân tố tác động chủ yếu, thậm chí

là những công cụ, chủ thể trong các cuộc “cách mạng màu”. Có thể khẳng định rằng, một trong những nguyên nhân dẫn đến “cách mạng màu”, kể cả các kịch bản “diễn biến hòa bình” lật đổ ở các nước xã hội chủ nghĩa trước đây là chính quyền ở các nước này đã buông lỏng lãnh đạo, quản lý đối với các lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông, hoạt động của các NGO nước ngoài và nội địa. Chính vì thế, đối với các nước, kể cả Việt Nam khi phải đối phó với nguy cơ “cách mạng màu”, vấn đề lãnh đạo, quản lý đối với báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông, hoạt động của các NGO luôn là một trong những giải pháp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Câu hỏi 115: Phương hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí, thông tin, truyền thông?

Trả lời:

- Trong bối cảnh hiện nay, lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông ở nước ta đang là “mắt xích yếu nhất”, dễ bị tác động chuyển hóa theo xu hướng thoát ly vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Do đó, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông hiện nay là

nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và có vai trò rất lớn đến phòng, chống nguy cơ “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” ở nước ta.

- Quản lý nhà nước về an ninh trên lĩnh vực báo chí, thông tin, truyền thông phải bảo đảm yêu cầu hoạt động của các lĩnh vực này theo đúng định hướng lãnh đạo Đảng, thực hiện tốt chức năng tư tưởng, định hướng dư luận, đấu tranh chống âm mưu, hoạt động chống phá đất nước của các thế lực thù địch; *“Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước”*¹. Phát hiện, khắc phục kịp thời các biểu hiện lệch lạc trong hoạt động của các lĩnh vực này, không để các thế lực thù địch lợi dụng, thao túng, lũng đoạn truyền bá tư tưởng thù địch, cổ vũ hoạt động chống đối, phát triển lực lượng, hình thành tổ chức chính trị đối lập. Để đạt được yêu cầu này trong những năm tới cần thực hiện những nội dung chủ yếu sau đây:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực báo chí, xuất bản,

1. Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29-11-2006 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí”.

thông tin, truyền thông, đặc biệt là Chỉ thị số 22 của Bộ Chính trị, khóa VIII về “Tiếp tục đổi mới, tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí, xuất bản”, Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 22-7-2005 của Ban Bí thư “Về phát triển và quản lý báo điện tử ở nước ta hiện nay”, Kết luận của Bộ Chính trị, khóa X tại Thông báo số 41-TB/TW ngày 11-10-2006 “Về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí”, Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 29-11-2006 “Về việc thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí”, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa X về “Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Luật báo chí, Luật xuất bản, Luật công nghệ thông tin, các pháp lệnh, chỉ thị, thông tư của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan ban, ngành trên lĩnh vực báo chí, văn hóa - tư tưởng, thông tin, truyền thông.

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan, ban, ngành chức năng tổ chức rà soát, kiến nghị Quốc hội, Chính phủ ban hành mới, sửa đổi hệ thống pháp luật trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông cho phù hợp với tiến trình phát triển mạnh mẽ của các lĩnh vực này.

- Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ quản báo chí thường xuyên rà soát, đánh giá đội ngũ lãnh

đạo, quản lý, biên tập viên, phóng viên làm tốt công tác nhân sự của các cơ quan báo chí, bảo đảm nhân sự của cơ quan báo chí, đặc biệt là các vị trí tổng biên tập, phó tổng biên tập phải bảo đảm phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp. Kiên quyết đưa ra khỏi cơ quan báo chí những người không đủ phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn. Thường xuyên rà soát và kiên quyết rút giấy phép hoạt động đối với những tờ báo không cần thiết hoặc không kiểm soát được. Xử lý nghiêm minh mọi vi phạm của báo chí bằng nhiều hình thức, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực báo chí, không để các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài chi phối báo chí ở trong nước; quản lý chặt chẽ việc đào tạo phóng viên báo chí ở nước ngoài và thông qua các chương trình tài trợ của các tổ chức nước ngoài.

- Cơ quan quản lý nhà nước các cấp cần tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời các sai phạm, những diễn biến phức tạp trên lĩnh vực báo chí, thông tin, truyền thông; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các sai phạm. Trong đó, cần phát hiện kịp thời các dấu hiệu tư nhân chi phối vào báo chí, báo chí đưa các tin bài sai sự thật, không đúng định hướng tuyên truyền của Đảng; dấu hiệu các đối tượng chống

đối, phần tử xấu lợi dụng, chi phối, lũng đoạn báo chí để đưa các tin bài nhằm hình thành dư luận xã hội phức tạp, lợi dụng phản biện xã hội, phản biện chính sách để đả kích vào vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Câu hỏi 116: Phương hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức, hội đoàn, NGO Việt Nam và hoạt động của các NGO nước ngoài tại Việt Nam?

Trả lời:

- Bảo đảm hoạt động của các tổ chức, hội đoàn, tổ chức NGO Việt Nam hoạt động đúng định hướng lãnh đạo của Đảng theo tinh thần: *“Hội hoạt động ở cấp nào, đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và quản lý của chính quyền cấp đó”, “Đảng đoàn các Liên hiệp hội và các hội chỉ đạo các thành viên và hội viên của mình chấp hành các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức và hoạt động của hội”*¹. Để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức hội, NGO Việt Nam, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành hữu quan

1. Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 06-10-1998 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng.

cần tăng cường củng cố các tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ, Đảng đoàn trong các hội quần chúng, NGO Việt Nam; đặc biệt là Đảng đoàn các Liên hiệp hội và các tổ chức quan trọng như Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, Hội Nhà báo, Hội Nhà văn...; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên sinh hoạt trong các hội, NGO Việt Nam, kịp thời phát hiện sai phạm, lệch lạc để chấn chỉnh; nghiên cứu xây dựng quy chế sinh hoạt đảng phù hợp đối với các tổ chức hội đoàn.

- Các bộ, ngành hữu quan cần xem xét thận trọng việc thành lập các hội, tổ chức NGO trong nước và quản lý chặt chẽ chương trình hoạt động và quan hệ với nước ngoài. Trước hết, phải làm tốt công tác quản lý cấp phép thành lập, phê chuẩn điều lệ hoạt động của các NGO Việt Nam. Bộ Nội vụ cần xây dựng danh mục các tổ chức hội đoàn, NGO Việt Nam được lập và hoạt động hàng năm để tiện theo dõi, quản lý trên lĩnh vực này; đồng thời, để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lợi dụng vấn đề lập hội để lập ra các tổ chức phản động dưới danh nghĩa là hội, đoàn.

- Quản lý chặt chẽ mối quan hệ quốc tế và yếu tố nước ngoài trong các hội đoàn, NGO Việt Nam, như việc các tổ chức tham gia các tổ chức khu vực và quốc tế tương ứng, vấn đề tiếp nhận và thực hiện dự án của

nước ngoài; vấn đề kết nạp hội viên là người nước ngoài; quản lý, ngăn chặn xu hướng chuyển hóa từ NGO nước ngoài thành NGO Việt Nam, nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tác động xấu về an ninh quốc gia.

- Hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật trong quản lý các NGO Việt Nam và các NGO nước ngoài tại Việt Nam. Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh về lĩnh vực tổ chức và hoạt động của hội, NGO Việt Nam còn tồn tại nhiều bất cập, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước. Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật là một yêu cầu cấp thiết, nhằm tăng cường công cụ pháp lý cho công tác quản lý nhà nước ngăn ngừa các phần tử xấu, các thế lực thù địch lợi dụng tổ chức hội vào mục đích chống đối; đồng thời, bảo đảm quyền lập hội của công dân. Trong đó, đáng chú ý là:

- Cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Luật về hội để thông qua vào thời điểm thích hợp, bảo đảm cơ sở pháp lý trong hoạt động của hội, tạo cơ sở cho công tác quản lý nhà nước đối với hội.

Nghị định 88/CP ngày 30-7-2003, về hoạt động và quản lý hội: cần làm rõ nhận thức hội, NGO Việt Nam; phân biệt rõ các hội cấp trên và hội cấp dưới và tổ chức pháp nhân trực thuộc hội; quy định rõ trách nhiệm của các hội trong việc quản lý các pháp nhân do mình lập

ra, có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật.

Nghị định 81/CP ngày 17-10-2002, về thực hiện Luật khoa học công nghệ cần xem xét sửa đổi quy định cho phép tư nhân thành lập tổ chức khoa học công nghệ phi lợi nhuận theo hướng quy định rõ việc thành lập phải có cơ quan chủ quản. Hiện nay theo quy định này các tổ chức khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển do tư nhân đăng ký thành lập không có cơ quan chủ quản là một sơ hở gây khó khăn cho công tác quản lý và dễ bị các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng hình thành tổ chức đối lập ở Việt Nam. Để khắc phục những sơ hở này, cần tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg ngày 24-7-2009 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc ban hành Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ”, trong đó Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương chỉ đạo rà soát các tổ chức khoa học công nghệ do cá nhân thành lập để đăng ký lại theo quy định của Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg và thu hồi giấy đăng ký hoạt động khoa học công nghệ được cấp không đúng thẩm quyền; đối với những tổ chức khoa học công nghệ do cá nhân thành lập có hoạt động vi phạm phải kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và tiến hành thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dự án NGO của Mỹ và EU triển khai ở Việt Nam. Trong đó, cần đặc biệt chú ý các dự án do Chính phủ Mỹ, EU tài trợ hoặc các dự án do NGO Mỹ và phương Tây tài trợ như “Quỹ Ford”, “Quỹ châu Á”, USAID (của Mỹ), Viện KAS, FES (của Đức), CIDA (của Canada), Sida (của Thụy Điển)... có nội dung nhạy cảm như tăng cường năng lực, dân chủ cơ sở, xây dựng và cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, cải cách hành chính, “nâng cao năng lực của đại biểu Quốc hội”, “nâng cao năng lực cán bộ địa phương”, “hỗ trợ thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”, “chống tham nhũng”... Quản lý hoạt động tài trợ của các NGO Mỹ, phương Tây cho các hội, NGO Việt Nam, bảo đảm chủ động lựa chọn, tiếp nhận các dự án, tranh thủ các nguồn tài trợ của Mỹ và phương Tây, song phải hạn chế đến mức thấp nhất khả năng Mỹ và phương Tây lợi dụng dự án để tiến hành các hoạt động tuyên truyền, tác động nội bộ, thu thập tình báo, tác động lôi kéo, cài cắm cơ sở trong các tổ chức hội, NGO Việt Nam.

- Các cơ quan chức năng cần phối hợp thường xuyên với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam trong nắm tình hình, phát hiện ý đồ triển khai hoạt động ở Việt Nam của các NGO Mỹ và phương Tây có liên quan đến “cách mạng màu” để tham mưu với Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan trung ương, chính quyền địa phương không quan hệ, tiếp nhận viện trợ, dự án của các tổ chức này, kiên quyết không để các tổ chức này triển khai các hoạt động ở Việt Nam.

Câu hỏi 117: Vấn đề chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang trong phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu”?

Trả lời:

“Cách mạng màu” là hoạt động hết sức phức tạp và nguy hiểm được tiến hành bởi lực lượng chính trị đối lập ở trong nước và các thế lực thù địch ở bên ngoài. Do vậy trong phòng, chống “cách mạng màu” phải có lực lượng chuyên trách. Đó chính là Công an nhân dân và Quân đội nhân dân cách mạng. Đảng và Chính phủ phải nắm chắc hai lực lượng này.

Cần xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng theo tinh thần mà Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã khẳng định: “... *Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại*. Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu để lực lượng vũ trang thật sự là lực lượng chính trị trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân

dân, được nhân dân tin cậy, yêu mến. Đổi mới tổ chức, nội dung, phương pháp huấn luyện, đào tạo đi đôi với cải tiến, đổi mới vũ khí, trang bị, phương tiện phù hợp với yêu cầu tác chiến mới; phát triển khoa học quân sự, khoa học công an, nghệ thuật chiến tranh nhân dân; cải tiến phương thức hoạt động của lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách phối hợp với các tổ chức của nhân dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội”¹ và được Đại hội XI của Đảng bổ sung và phát triển, đó là: “... Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại, có số lượng hợp lý, với chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, đồng thời quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ rộng khắp, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh; tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật, bảo đảm cho các lực lượng vũ trang từng bước được trang bị hiện đại, trước hết là cho các lực lượng hải quân, phòng không, không quân, lực lượng an ninh, tình báo, cảnh sát cơ động. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, nghệ thuật

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.110-111.

quân sự, an ninh, đánh thắng chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao của các thế lực thù địch...”¹.

Từ kinh nghiệm của lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc cũng như từ thất bại của các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trên thế giới cho thấy để nắm chắc được lực lượng vũ trang, để cho lực lượng này trung thành với Đảng, với dân tộc, điều quan trọng là phải biết chăm lo xây dựng và đặc biệt chú ý đến việc bồi dưỡng phẩm chất, bản lĩnh chính trị. Đó là yếu tố cực kỳ quan trọng làm nên sức mạnh của lực lượng này. Các cấp ủy Đảng, thủ trưởng các đơn vị, địa phương cần thường xuyên làm tốt công tác giáo dục nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Làm cho lực lượng này có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, lối sống lành mạnh, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật cao và tuyệt đối không hoang mang dao động trước mọi diễn biến của tình hình thế giới cũng như trong nước, đặc biệt là trước âm mưu kích động, mua chuộc, lôi

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.234-235.

kéo của các thế lực thù địch. Kiên quyết đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức cũng như âm mưu phi chính trị hóa lực lượng vũ trang, tách lực lượng vũ trang ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện vũ khí, kỹ thuật để các lực lượng vũ trang hoàn thành các nhiệm vụ đấu tranh với kẻ thù có trang bị hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bách khoa tri thức quốc phòng toàn dân*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.
2. Chính phủ: Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29-11-2006 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí”.
3. Chính phủ: Chỉ thị số 03-CT/TTg ngày 9-3-2001 của Thủ tướng Chính phủ “Về một số chủ trương, biện pháp cấp bách nhằm tiếp tục đấu tranh xoá bỏ tổ chức phản động đòi thành lập Nhà nước Đệga độc lập ở Tây Nguyên”.
4. Chính phủ: Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18-3-2005 quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng.
5. Chính phủ: Nghị định số 74/2007/NĐ-CP ngày 9-5-2007 “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an ninh quốc gia”.
6. Chính phủ: Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30-7-2003 “Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội”.

7. Chính phủ: Nghị định thay thế Nghị định 258/TTg ngày 14-6-1957 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật số 102/SL/L004 ngày 20-5-1957 về quyền lập hội.
8. Chính phủ: Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg ngày 24-7-2009 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc ban hành Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ”.
9. *Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ sau chiến tranh lạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
10. Dương Thông (chủ biên): *Một số vấn đề về “diễn biến hòa bình” và chống “diễn biến hòa bình” ở nước ta*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
11. Dương Văn Tám: “Trung Quốc đánh giá về các cuộc “cách mạng màu” và một số biện pháp ngăn chặn”. Tạp chí *Kiến thức quốc phòng hiện đại*, tháng 8-2006.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: Cuộc đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch, thực trạng và giải pháp. Kỷ yếu hội thảo ngày 2-4-2005.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, số 03-NQ/HNTW, ngày 29-6-1992 “Về nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, chống diễn biến hoà bình của địch”.

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.
15. Đảng Cộng sản Việt Nam: Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 6-10-1998 của Ban Bí thư “Về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng”.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 14-10-2006 của Bộ Chính trị “Về tăng cường công tác lãnh đạo đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới”.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 17-2-1998 của Bộ Chính trị, khoá VIII “Về chiến lược an ninh quốc gia”.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá X “Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”, ngày 14-7-2007.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 18-1-2002 của Bộ Chính trị “Về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001 - 2010”.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51.
21. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.54.

22. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam: Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17-4-2009 của Ban Bí thư về Tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.
27. *Hiến pháp Việt Nam (năm 1946, 1959, 1980, 1992 và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 1992)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
28. Kiều Tiến Hùng: “Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa và một số suy nghĩ về công tác đảm bảo an ninh quốc gia”, tạp chí *Khoa học và Giáo dục An ninh*, số 1 và 2 năm 2007.
29. Lê Văn Cương: *Quan điểm và giải pháp bảo vệ an ninh quốc gia trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2005.

30. Nguyễn Tấn Dũng: “Gia nhập WTO, cơ hội - thách thức và hành động của chúng ta”, báo *Nhân Dân*, ngày 8-11-2006.
31. Phạm Ngọc Hiền (chủ biên): *Hoạt động viện trợ phi chính phủ của các NGO nước ngoài ở Việt Nam và những vấn đề đặt ra trong công tác an ninh*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2001.
32. Phạm Ngọc Hiền, Kiều Tiến Hùng: “Toàn cầu hóa và những vấn đề đặt ra đối với an ninh quốc gia”, tạp chí *Công an nhân dân* số 7 năm 2005.
33. Phạm Ngọc Hiền: “Việt Nam gia nhập WTO - cơ hội và thách thức nhìn từ góc độ lợi ích dân tộc và an ninh quốc gia”, tạp chí *Công an nhân dân*, số 2 năm 2006.
34. Phí Tuấn Đức: “Bộ mặt thật của NED và hoạt động chống Việt Nam”, *Bản tin nhân quyền*, số 4 năm 2006.
35. Quang Lợi: “Chiến lược của triết lý bạo lực”, báo *An ninh thế giới cuối tháng*, số 14, tháng 10-2002.
36. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Bộ luật Hình sự và văn bản hướng dẫn thi hành*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.
37. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Luật An ninh quốc gia*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
38. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Luật Báo chí*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

39. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:
Luật Xuất bản, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
40. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:
Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số
20/2002/PL-UBTVQH ngày 23-3-2002 về Tình trạng
khẩn cấp.
41. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:
*Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt
Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1992.
42. Richard Nixon: *1999 - chiến thắng không cần chiến
tranh*, Tổng cục II - Bộ Quốc phòng ấn hành, tháng
10-1992.
43. Thông tấn xã Việt Nam: Bản tin tham khảo các
năm 2000, 2003, 2004: “Tin tức và bình luận về
diễn biến chính trị ở các nước SNG trong những
thời điểm diễn ra “cách mạng màu””.
44. Thông tấn xã Việt Nam: Tài liệu tham khảo đặc
biệt tháng 1-2007 “Những cuộc cách mạng màu”.
45. Thông tấn xã Việt Nam: *Trật tự thế giới sau 11-9*,
Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2002.
46. Văn phòng Nhà trắng: “*Chiến lược an ninh quốc gia
cho thế kỷ mới của Mỹ*”, tháng 12-1999 (bản dịch).

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
 <i>Phần thứ nhất</i>	
NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”	7
I. Khái niệm, nguồn gốc, bản chất “diễn biến hoà bình”	7
II. Bối cảnh ra đời chiến lược “diễn biến hoà bình”	18
III. Hình thức “diễn biến hoà bình”	22
IV. Phương thức, thủ đoạn “diễn biến hoà bình”	27
 <i>Phần thứ hai</i>	
“DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH” Ở LIÊN XÔ VÀ MỘT SỐ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐÔNG ÂU	43
I. “Diễn biến hoà bình” ở Liên Xô	43
II. “Diễn biến hoà bình” ở một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu	45
	249

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN

VỀ “CÁCH MẠNG MÀU”

57

- | | |
|---|----|
| I. Khái niệm, nguồn gốc, bản chất của “cách mạng màu” | 57 |
| II. Nguyên nhân, điều kiện xảy ra “cách mạng màu” | 69 |
| III. Phương thức, thủ đoạn tiến hành “cách mạng màu” | 75 |
| IV. Các giai đoạn diễn ra một cuộc “cách mạng màu” | 91 |

Phần thứ tư

“CÁCH MẠNG MÀU”

Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

98

- | | |
|---|-----|
| I. “Cách mạng đường phố” tại Nam Tư | 98 |
| II. “Cách mạng hoa hồng” tại Grudia | 98 |
| III. “Cách mạng cam” tại Ucraina | 109 |
| IV. “Cách mạng tulip vàng” tại Cũroguxtan | 117 |
| V. “Cách mạng màu xanh lá cây” tại Iran | 120 |
| VI. “Cách mạng màu” tại các nước Arập thuộc Bắc Phi và Trung Đông | 122 |

Phần thứ năm

NGUY CƠ “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH”

VÀ “CÁCH MẠNG MÀU” Ở VIỆT NAM

143

- | | |
|--|-----|
| I. Việt Nam là trọng điểm “diễn biến hoà bình” và “cách mạng màu” của các thế lực thù địch | 143 |
|--|-----|

II. Chiến lược “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch chống Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	148
III. Những nhân tố làm gia tăng nguy cơ “diễn biến hoà bình” và “cách mạng màu” ở Việt Nam	154
IV. Phương hướng, nhiệm vụ phòng, chống “diễn biến hoà bình” và “cách mạng màu” ở Việt Nam	198
<i>Tài liệu tham khảo</i>	242

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN DUY HÙNG
Chịu trách nhiệm nội dung
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Biên tập nội dung: ThS. NGUYỄN MINH
ThS. TRƯƠNG DIỆP BÍCH
Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG
Chế bản: ĐÀO THỊ BÍCH
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT
Đọc sách mẫu: TRƯƠNG DIỆP BÍCH

TÌM ĐỌC

HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG


- Dân chủ nhân quyền - giá trị toàn cầu và đặc thù quốc gia

PGS. TS. PHẠM QUỐC TRUNG

- Chủ nghĩa tự do mới

TỔNG ĐỨC THẢO - BÙI VIỆT HƯƠNG (Đồng chủ biên)

- Trao lưu xã hội dân chủ ở một số nước phương Tây hiện nay



Giá: .000đ